

điện quang



Ở ĐÂU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ ĐIỆN QUANG

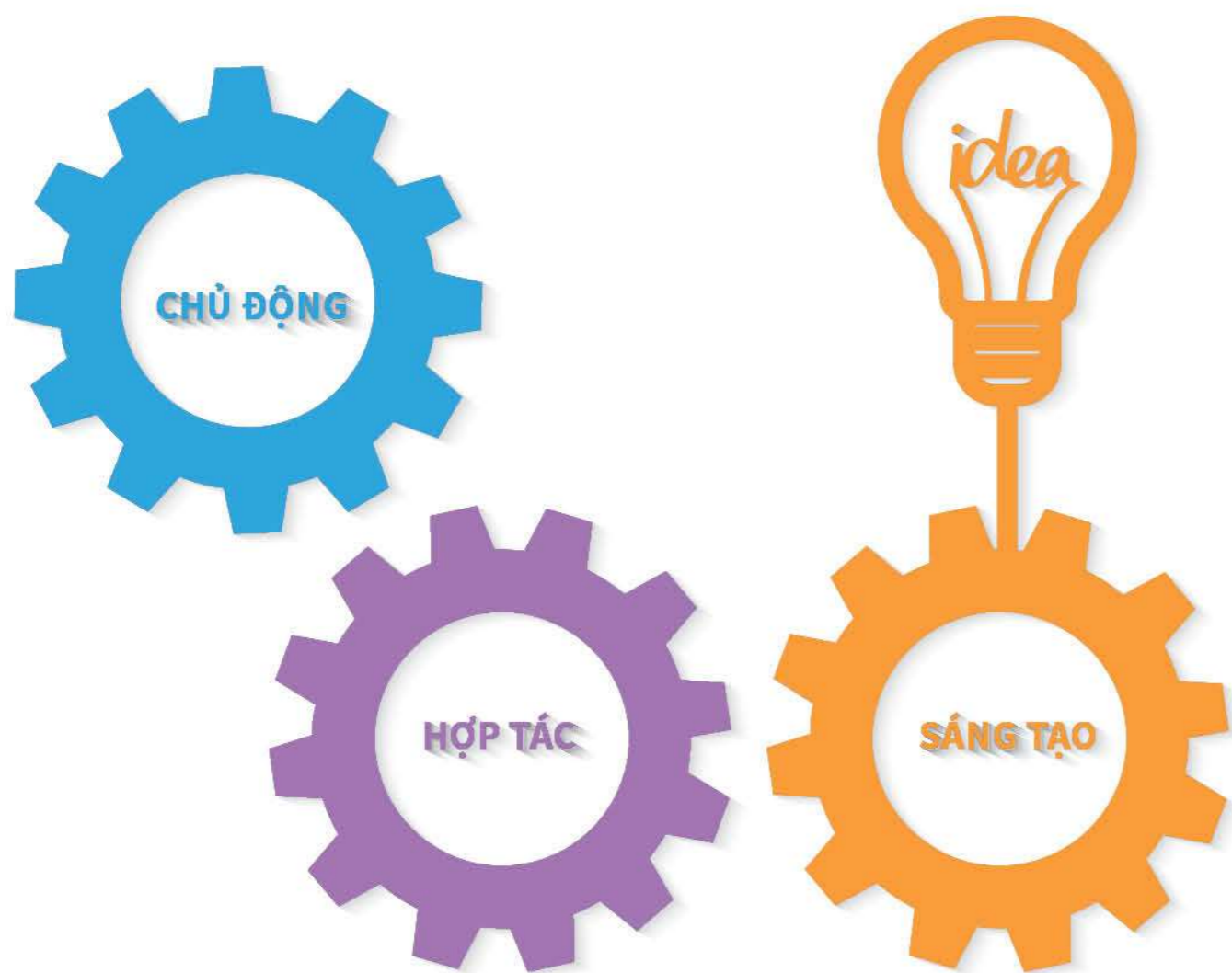


BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN | 2019

Ở ĐÂU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ **điện quang** 

MỤC LỤC

TẦM NHÌN - SỨ MỆNH - ĐỊNH VỊ THƯƠNG HIỆU - GIÁ TRỊ CỐT LÕI	4 - 5
THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	6 - 7
I. GIỚI THIỆU CÔNG TY	8 - 36
1. Quá trình hình thành và phát triển	8 - 9
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	10
3. Năng lực sản xuất - Thông tin công ty	11
4. Sản phẩm và dịch vụ tiêu biểu	13 - 31
5. Danh hiệu - Giải thưởng	34 - 35
6. Mô hình quản trị, cơ cấu tổ chức	36 - 37
7. Định hướng phát triển	36
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	38 - 59
1. Điểm nhấn và các hoạt động nổi bật	38 - 40
2. Giới thiệu Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	41 - 45
3. Tình hình tài chính	46 - 47
4. Báo cáo phát triển bền vững	48 - 58
III. BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO NĂM 2019	59 - 61
IV. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH	62 - 68
1. Tổng quan về kinh tế vĩ mô & phát triển của ngành chiếu sáng năm 2019	63
2. Đánh giá kết quả tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019	63
3. Kế hoạch thực hiện năm 2020	65 - 68
V. BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	69 - 74
VI. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019	75 - 78
VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	79 - 115



TẦM NHÌN

Điện Quang định hướng phát triển theo mô hình tập đoàn công nghệ đa quốc gia chuyên sâu trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện.



SỨ MỆNH

Sứ mệnh của Điện Quang là sáng tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mang lại sự tiện nghi, an toàn, thẩm mỹ, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân và xã hội.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Điện Quang xác định con người là tài sản quý giá nhất, là nhân tố quyết định mọi thành công, vì vậy mọi thành viên của gia đình Điện Quang sẽ được đào tạo để có đầy đủ các giá trị cốt lõi: Sáng tạo - Rộng lượng - Trách nhiệm.

- Sáng tạo
Điện Quang luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho mỗi thành viên dám nghĩ dám làm khác biệt vì sự phát triển thịnh vượng và bền vững của công ty.

- Rộng lượng
Điện Quang coi rộng lượng là nền tảng để phát huy sáng tạo và tập hợp trí tuệ tập thể.

- Trách nhiệm
Điện Quang luôn hành động với trách nhiệm cao nhất vì lợi ích của 3 ông chủ: khách hàng, cổ đông và người lao động.



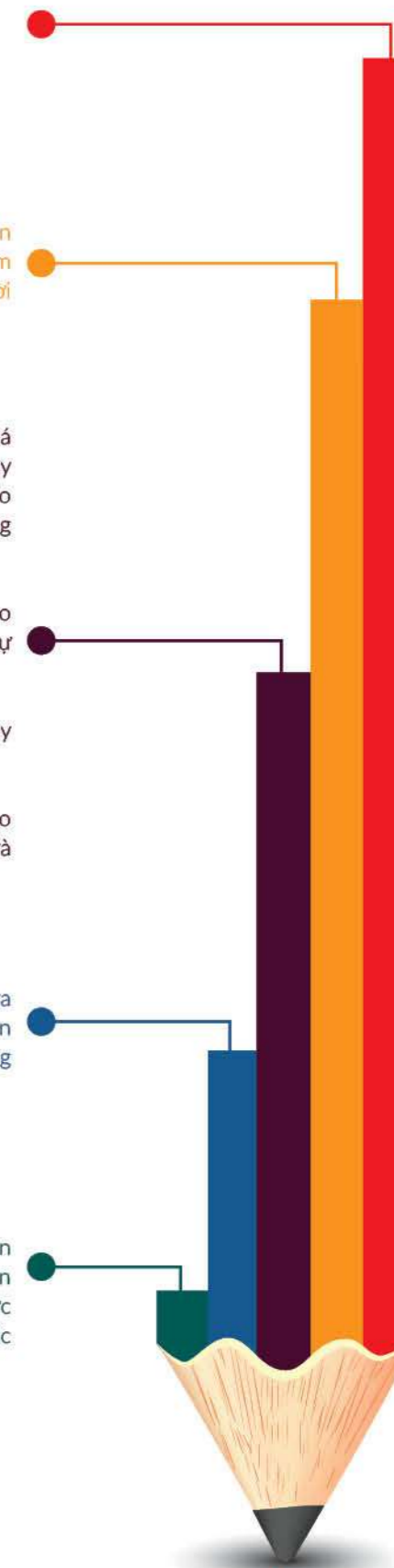
ĐỊNH VỊ SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ

Điện Quang cống hiến cho xã hội bằng cách tạo ra những sản phẩm và dịch vụ mang lại lợi ích vượt hơn sự mong đợi của người tiêu dùng, làm cho cuộc sống của mọi người tốt đẹp hơn.



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Điện Quang xác định việc xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh gắn liền với các mục tiêu phát triển bền vững, đóng góp vào lợi ích chung cho đất nước và con người Việt Nam theo đúng tinh thần bản sắc văn hóa đặc trưng của Điện Quang.



Kính thưa Quý vị Cổ đông và Quý Nhà Đầu tư thân mến!

Năm 2019, tạm gác lại mục tiêu tăng trưởng để tập trung mục tiêu đầu tư, chuyển đổi từ doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm chiếu sáng thuần túy sang doanh nghiệp công nghệ chuyên sâu trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện. Điện Quang đã chủ động loại bỏ những sản phẩm có sản lượng tiêu thụ lớn nhưng công nghệ lạc hậu và không thân thiện với môi trường để tập trung nguồn lực vào những sản phẩm mới, hàm lượng công nghệ cao và có lợi thế cạnh tranh.

Bên cạnh đó, Điện Quang đã đẩy mạnh tái cấu trúc hệ thống phân phối theo hướng đa dạng hóa các kênh phân phối giúp người tiêu dùng tăng khả năng tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ.

Đặc biệt, Điện Quang đã hoàn tất và đưa vào vận hành Trung tâm Nghiên cứu thử nghiệm và Nhà máy sản xuất các sản phẩm chiếu sáng, chip LED siêu sáng và thiết bị điện tử công nghệ cao tại Khu Công nghệ cao Tp. HCM với nhiều trang thiết bị nghiên cứu và thử nghiệm, dây chuyền sản xuất hiện đại, tự động hóa cao của các quốc gia tiên tiến như Nhật Bản, Đức nhằm phục vụ cho hoạt động nghiên cứu phát triển, thử nghiệm và sản xuất. Với tổng năng lực sản xuất 140 triệu sản phẩm một năm, Điện Quang hoàn toàn làm chủ công nghệ sản xuất chip LED, qua đó khép kín chuỗi sản xuất từ khâu nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm ra thị trường.

Năm 2020, Điện Quang tiếp tục kiên định với mục tiêu chuyển đổi Điện Quang từ doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm chiếu sáng truyền thống sang Công ty chuyên về các giải pháp chiếu sáng và công nghệ thông minh với định hướng hoạt động như sau:

- Tiếp tục tái cấu trúc toàn diện hệ thống phân phối hiện hữu để đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển mới theo hướng giải pháp chiếu sáng và công nghệ thông minh
- Sản phẩm và giải pháp phải đảm bảo phù hợp với nhu cầu đa dạng của từng nhóm đối tượng khách hàng khác nhau và giá cả phù hợp với đại bộ phận người tiêu dùng Việt Nam.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông Điện Quang là doanh nghiệp công nghệ cung cấp giải pháp toàn diện về chiếu sáng và hệ thống điều khiển thông minh với mong muốn mang đến sự Tiện nghi - An toàn - Thẩm mỹ cho mọi công trình.
- Tinh gọn bộ máy quản lý, sản xuất trên cơ sở chuyên nghiệp và hiệu quả; không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và xem dịch vụ là động lực để hỗ trợ cho hoạt động bán hàng.
- Tăng cường công tác hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để tận dụng năng lực sản xuất và máy móc thiết bị hiện đại tại Nhà máy ở Khu Công nghệ cao Tp.HCM.

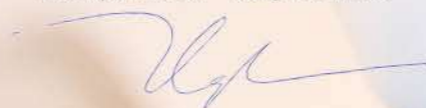
Trước tình hình đại dịch COVID-19 đang hoành hành gây nhiều tổn thất to lớn cho các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam chúng ta. Các doanh nghiệp, trong đó có Điện Quang, cũng không nằm ngoài những ảnh hưởng khốc liệt của dịch bệnh. Dịch bệnh và các hệ lụy của nó đã gây ra vô vàn khó khăn cho các doanh nghiệp. Đánh giá tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường và có thể kéo dài, Điện Quang đã thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 để triển khai các giải pháp ứng phó với nhiều kịch bản khác nhau, kể cả tình huống xấu nhất; đồng thời chủ động thực hiện nhiều biện pháp nghiêm ngặt theo quy định và hướng dẫn của chính quyền nhằm bảo vệ sự an toàn sức khỏe cho người lao động, Quý khách hàng, Quý đối tác và cộng đồng nói chung.

Tôi tin rằng với bề dày truyền thống, bản lĩnh và bản sắc văn hóa tốt đẹp của con người Điện Quang trong gần 50 năm qua, Điện Quang sẽ vượt qua mọi khó khăn, thách thức để thực hiện thắng lợi cùng lúc cả 2 mặt trận: phòng, chống dịch và đảm bảo phát triển bền vững.

Thay mặt Ban Lãnh đạo Điện Quang, tôi xin chân thành cảm ơn sự tin yêu và ủng hộ của Quý Cổ đông và Quý Nhà Đầu tư đã dành cho Điện Quang.

Kính chúc Quý vị và gia đình luôn bình an, khỏe mạnh, hạnh phúc; cùng nhau vượt qua giai đoạn khó khăn này, giúp Điện Quang mãi trường tồn và phát triển.

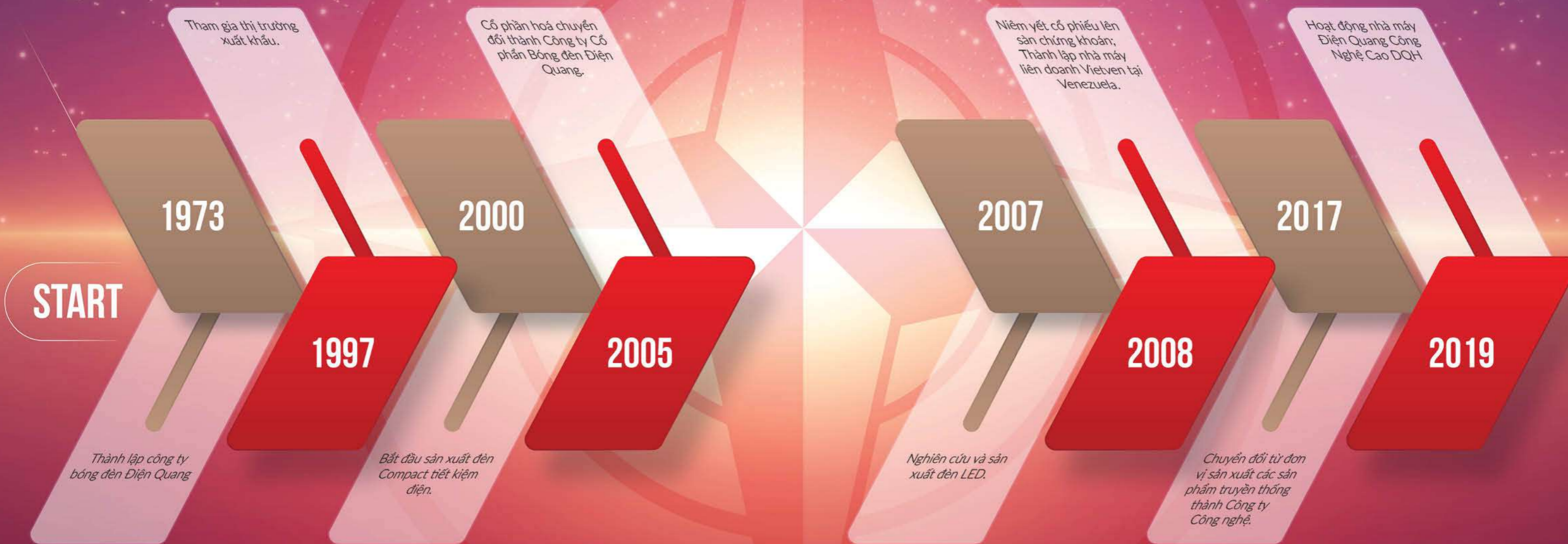
Trân trọng
Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám Đốc



Hồ Quỳnh Hưng



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN CỦA ĐIỆN QUANG





1. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300363808 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 12 tháng 04 năm 2019.
- Vốn điều lệ: 343.594.160.000 đồng.
- Vốn chủ sở hữu: 1.134.007.738.789 đồng.
- Địa chỉ: 121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: (+84) 19001257
- Số Fax: (+84) 2838251518.
- Số Website: <https://dq.com.vn>
- Mã số cổ phiếu: DQC

2. NGÀNH NGHỀ

- Sản xuất, kinh doanh các giải pháp, sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện.
- Tư vấn thiết kế và thi công hệ thống M&E công nghiệp & dân dụng, hệ thống tự động hóa, các hệ thống trung - hạ thế 35 KVA, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, các hệ thống chiếu sáng công cộng...
- Cung cấp dịch vụ kiểm tra, phân tích lỗi kỹ thuật, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị đo lường và cấp giấy chứng nhận các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện.

3. ĐỊA BÀN KINH DOANH

Sản phẩm, dịch vụ Điện Quang được phân phối rộng khắp 63 tỉnh thành trong cả nước thông qua 5 kênh:

- Kênh bán hàng truyền thống với nhiều nhà phân phối và hơn 20.000 điểm bán lẻ.
- Kênh tiêu thụ hiện đại thông qua hệ thống 3000 trung tâm điện máy, siêu thị, nhà sách, cửa hàng tiện lợi.
- Kênh bán hàng trực tiếp cho các công trình, dự án.
- Kênh bán hàng trực tuyến qua website: shop.dienquang.com, các trang thương mại điện tử, mạng xã hội.
- Chuỗi hệ thống cửa hàng chính hãng cung cấp sản phẩm và tư vấn thiết kế chiếu sáng.

4. NĂNG LỰC SẢN XUẤT

Là đơn vị tiên phong về công nghệ với 5 nhà máy có dây chuyền sản xuất đồng bộ đạt tiêu chuẩn quốc tế. Điện Quang hiện là doanh nghiệp có quy mô sản xuất lớn tại Việt Nam với năng lực sản xuất các sản phẩm chủ lực như sau:

- Đèn LED các loại và các sản phẩm chiếu sáng thông minh: 70 triệu sản phẩm/năm.
- Các sản phẩm truyền thống: 25 triệu sản phẩm/năm.
- Chip LED siêu sáng: 150 triệu chip/năm.

SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ TIÊU BIỂU 2019

Bên cạnh các dòng sản phẩm truyền thống, Điện Quang đã không ngừng cải tiến và đầu tư phát triển công nghệ để cho ra đời các dòng sản phẩm và giải pháp công nghệ mới. Với sứ mệnh tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mang lại sự tiện nghi, an toàn, thẩm mỹ, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân và xã hội thì trong năm 2019, Điện Quang đã phát triển gần 300 sản phẩm và giải pháp mới các loại, trong đó tập trung vào các dòng sản phẩm chiếu sáng LED thông minh và các nhóm giải pháp công nghệ 4.0. Nhiều dòng sản phẩm và dịch vụ đã được khách hàng ưa chuộng và lựa chọn để sử dụng như Led Doublewing Smart, Led Mica Smart, Bộ sản phẩm thông minh Điện Quang Apollo, Bộ các giải pháp thông minh DQSmart, Giải pháp tư vấn lắp đặt, sửa chữa hệ thống điện Homecare – kết nối người tiêu dùng với thợ điện, Ứng dụng Lightcheck – kiểm tra độ sáng và tư vấn chiếu sáng dành cho người tiêu dùng.

Yếu tố an toàn luôn được Điện Quang đưa lên hàng đầu, trong đó "An Toàn" được nhấn mạnh ở ba yếu tố: An toàn phòng/chống cháy nổ, An toàn cho sức khỏe, An toàn cho môi trường.



A. NHÓM GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ 4.0

NHÓM GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ

1. HỆ GIẢI PHÁP DQSMART

- Hệ các giải pháp thông minh dành cho nhà, văn phòng, công xưởng, bệnh viện, khách sạn - resort, thành phố thông minh giúp quản lý, điều khiển các thiết bị mọi lúc mọi nơi, hoặc theo kịch bản định trước.



2. GIẢI PHÁP HOMECARE - YOUR HOME WE CARE

- Homecare - Ứng dụng đặt dịch vụ tư vấn, lắp đặt, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng.
- Homecare được hình thành trên cơ sở kết nối giữa 3 bên tạo thành tam giác bền vững: Đơn vị cung cấp dịch vụ, đơn vị cung cấp sản phẩm và khách hàng. Homecare xây dựng mạng lưới nhà cung cấp và đội ngũ kỹ thuật viên chuyên nghiệp tạo nên dịch vụ trọn gói từ thiết kế, thi công, bảo trì hệ thống điện, chiếu sáng chỉ với 1 nút chạm.



3. GIẢI PHÁP LIGHTCHECK - TƯ VẤN CHIẾU SÁNG CHUYÊN NGHIỆP

- Ứng dụng tư vấn thiết kế chiếu sáng có thể chạy trên các thiết bị di động với cách sử dụng đơn giản và thân thiện người dùng.
- Tính năng: đo độ sáng, tính toán số đèn, tính toán tiết kiệm điện, tra cứu sản phẩm, giúp người dùng dễ dàng tìm kiếm các điểm bán hàng gần nhất...
- Người tiêu dùng có thể tự tính toán số điện năng có thể tiết kiệm nếu sử dụng đèn LED, tiền điện tiết kiệm khi đầu tư đèn LED, so sánh hiệu quả đầu tư giữa hệ thống đèn truyền thống mà bạn đang dùng với hệ thống đèn LED; tính toán thời gian thu hồi vốn...



NHÓM SẢN PHẨM THÔNG MINH

Nắm bắt xu hướng phát triển, Điện Quang không ngừng ra mắt các dòng sản phẩm và các giải pháp chiếu sáng thông minh, nhằm mang lại sự tiện nghi, an toàn và thẩm mỹ cho ngôi nhà/ công trình của Quý khách hàng.

1. ĐIỆN QUANG APOLLO

Bộ các thiết bị điện thông minh dùng trong gia đình cho phép người dùng tự thao tác, lắp đặt mang lại sự tiện nghi và đẳng cấp.

- Đèn Apollo có khả năng tùy chỉnh ánh sáng lên đến 16 triệu màu.
- Bên cạnh yếu tố thẩm mỹ - tiện nghi - tương tác với người dùng Điện Quang Apollo còn đem lại những trải nghiệm mới về chiếu sáng với hai tính năng ánh sáng cho sức khỏe/tâm lý và ánh sáng phong thủy.
- Đặc biệt, trong năm 2019, Điện Quang đã ra mắt bộ 3 sản phẩm Apollo thông minh thế hệ mới, với bộ 3 sản phẩm này, "Nhà thông minh chưa bao giờ dễ đến thế, khi các thiết bị điện được điều khiển từ xa dễ dàng qua điện thoại và giọng nói". Các thiết bị có thể điều khiển từ xa nhiều thiết bị thông qua WiFi, cho phép hẹn giờ bật/tắt, thiết lập kịch bản hoàn toàn tự động và điều khiển bằng giọng nói thông qua Google Home, Amazon Alexa và trợ lý Siri
- **Bộ điều khiển hồng ngoại thông minh:**
 - Thay thế cho các bộ Remote hồng ngoại của các thiết bị điện (tivi, máy lạnh, quạt,...)
 - Giúp biến các thiết bị điện thông thường trở thành thiết bị điện thông minh
- **Phích cắm thông minh:**
 - Kết nối cực kỳ đơn giản
 - Có thể lên lịch, hẹn giờ, thiết lập kịch bản cho các thiết bị điện trong nhà mình một cách hoàn toàn tự động.
- **LED dây thông minh:**
 - Có thể tùy chỉnh 16 triệu màu & độ sáng của dải đèn.
 - Dễ dàng lắp đặt, có thể nối dây dài thêm.



GIẢI PHÁP CHIẾU SÁNG CĂN HỘ



ÁNH SÁNG TINH KHIẾT
Dùng cho mùa hè oi bức



ÁNH SÁNG BAN MÀI
Thích hợp với mùa Xuân, Thu



ÁNH SÁNG ẤM ẤP
Dùng cho ngày đông lạnh



GIẢI PHÁP CHIẾU SÁNG VĂN PHÒNG



KHÍ ÁNH SÁNG MẶT TRỜI NHIỀU
Mỗi trường 70%
Độ sáng đến 30%



KHÍ ÁNH SÁNG MẶT TRỜI ÍT
Mỗi trường 10%
Độ sáng đến 90%



GIẢI PHÁP CHIẾU SÁNG GARAGE



GIẢI PHÁP CHIẾU SÁNG MA TRẬN



2. LED DOUBLEWING SMART VÀ LED MICA SMART

- Điều khiển từ xa bằng remote, 3 chế độ màu (ánh sáng vàng, ánh sáng trung tính và ánh sáng trắng).
- Có thể tăng/giảm cường độ ánh sáng, giúp phù hợp mọi nhu cầu ánh sáng và tiết kiệm điện tối ưu
- Sáng gấp 2 lần so với bộ đèn LED Tube thông thường.
- Kiểu dáng thiết kế độc đáo, dễ thay thế và lắp đặt.
- Tuổi thọ gấp đôi so với 2 bộ LED Tube thường (ĐQ: 30.000h, thường 15.000h).

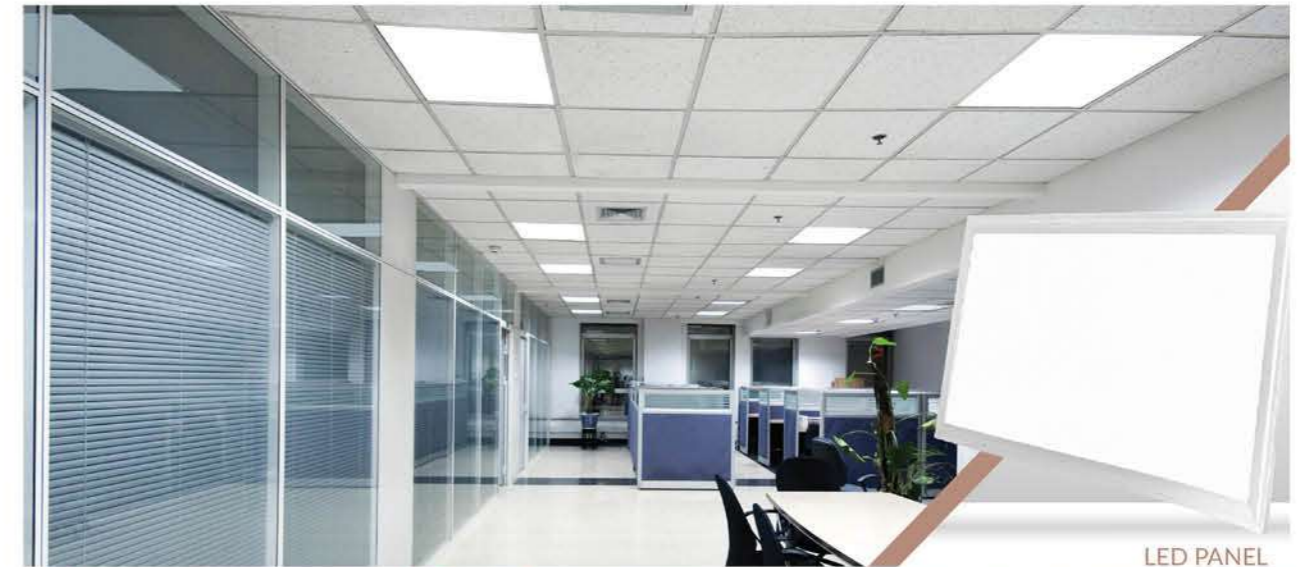


B. SẢN PHẨM CHIẾU SÁNG

ĐÈN LED AN TOÀN

- Ánh sáng bền mãi theo thời gian: sản phẩm được sản xuất theo công nghệ Nhật Bản, sử dụng chip LED theo tiêu chuẩn Bắc Mỹ LM80. Tuổi thọ từ 20.000h đến 30.000h, cao hơn các dòng sản phẩm LED thông thường.
- Ánh sáng đa dạng, gần gũi với ánh sáng thiên nhiên.
- Chip LED, bộ dẫn quang và bo mạch được thiết kế đặc biệt cho chất lượng ánh sáng đồng đều, ổn định, không nhấp nháy, không gây chói mắt nhằm bảo vệ thị lực cho người dùng.
- Sử dụng nhựa chống cháy theo tiêu chuẩn quốc tế IEC, an toàn trong phòng chống cháy nổ.
- Bảo hành chính hãng 24 tháng (1 đổi 1).
- Ứng dụng: chiếu sáng trong nhà và ngoài trời.







LED DOUBLEWING



LED MICA



LED PHA

C. SẢN PHẨM GIA DỤNG

Các sản phẩm của Điện Quang luôn hướng đến sự thoải mái, tiện nghi cho người dùng khi sử dụng. Phù hợp với tất cả các thiết bị điện trong nhà.

1. Ổ CẮM AN TOÀN

- Tích hợp công tắc bảo vệ quá tải.
- Lỗ cắm có độ bền cao, cắm rút > 5000 lần không bị lỏng, đạt tiêu chuẩn quốc tế IEC 60884-1.
- Bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm lên đến 20 tỷ đồng.
- Sử dụng nhựa ABS chịu nhiệt - an toàn cho người sử dụng.
- Bảo hành chính hãng 12 tháng (1 đổi 1).
- Ứng dụng trong gia đình, du lịch, dã ngoại.



Ổ CẮM PHÍCH CẮM CAP CẤP

2. VỢT MUỐI AN TOÀN

- Được thiết kế đặc biệt để xả nhanh dòng điện khi ngắt điện, không gây giật cho người dùng.
- Kiểu dáng thiết kế chắc chắn, cứng cáp.
- Sản phẩm bao gồm đèn chiếu, có tác dụng vừa thu hút muối vừa để chiếu sáng trong đêm tối.
- Bảo hành chính hãng 12 tháng (1 đổi 1).



VỢT MUỐI AN TOÀN

3. ẤM ĐUN AN TOÀN

- Được các cơ quan chức năng chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm và an toàn điện.
- Vòng tiếp điện được thiết kế đặc biệt đảm bảo độ bền cao.
- Công tắc có độ bền cao, sử dụng >5000 lần tắt / mở theo tiêu chuẩn quốc tế IEC 60884-1.
- Tự động ngắt điện khi không có nước trong ấm, đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ.



ẤM ĐUN AN TOÀN

4. QUẠT ĐIỆN AN TOÀN

- Sử dụng công nghệ “bạc đạn” (ổ bi) giúp tăng tuổi thọ của trục quay gấp 2 lần so với các loại quạt khác trên thị trường (sản phẩm khác dùng loại trục quay “bạc thau dầu” sẽ bị khô dầu và kẹt trục quay sau một thời gian sử dụng).
- Đạt chứng nhận đủ điều kiện an toàn điện (CR).
- Đạt chứng nhận Nhân ngôi sao năng lượng – chứng nhận về tiết kiệm điện năng.



QUẠT ĐIỆN AN TOÀN

5. BẢNG ĐIỆN AN TOÀN

- Bảng điện tích hợp breaker tự ngắt khi quá tải
- Công tắc hạt nhỏ và tiện dụng đảm bảo tính thẩm mỹ
- Lỗ cắm được làm bằng chấu đồng nguyên chất
- Kiểu dáng hiện đại và đa năng



BẢNG ĐIỆN AN TOÀN

6. ĐÈN TRANG TRÍ

- Mẫu mã đa dạng phù hợp nhà từ cổ điển đến hiện đại
- Được thiết kế riêng cho từng đối tượng khách hàng khác nhau, phù hợp với từng không gian chiếu sáng nhằm tôn thêm vẻ đẹp cho ngôi nhà của bạn.



Ngoài ra, Điện Quang còn nhiều sản phẩm gia dụng được thị trường ưa chuộng khác như:

- Đèn pin
- Đèn ngủ cảm biến
- Đèn bắt muỗi
- Bút thử điện
- Ống luồn dây điện
- Đèn sưởi,...



ĐÈN PIN SẠC

ĐÈN ĐỘI ĐẦU

ĐÈN BẮT MUỖI



BÚT THỬ ĐIỆN

ĐÈN NGỦ CẢM BIẾN

ĐÈN SƯỜI

CÁC DÒNG SẢN PHẨM KHÁC

D. GIẢI PHÁP CÔNG TRÌNH

1. GIẢI PHÁP INDOOR

- Giải pháp: Căn hộ - Văn phòng - Nhà xưởng - khu vực Thoát hiểm & Nguy cơ cháy nổ - Trung tâm mua sắm.
- Tiêu chuẩn kỹ thuật hợp chuẩn với với tiêu chuẩn quốc tế, hướng đến hợp chuẩn theo QCVN19: IEC-60598 (Tiêu chuẩn an toàn), IEC 61547: 2009 Ed 2.0 (chống nhiễu điện từ trường)
- Hiệu suất sáng: đáp ứng nhu cầu hiệu suất sáng LED tube 130lm/w và đạt 155 lm/w trong năm 2020.
- Dòng sản phẩm Indoor tiêu biểu năm 2019:
- Downlight/Downlight xoay góc chiếu nhỏ (5/15 độ): Sirius, Blade
- LED Panel có cảm biến/IP65 (Vuông - chữ nhật - tròn, âm trần - lắp nổi): MEGA IP65, MEGA - PIR, OMEGA - IP65, OMEGA - PIR, PLUTO - IP65, PLUTO - PIR, ORTEGA - IP65, ORTEGA - PIR.
- LED Pha công suất lớn, tích hợp lens, Đạt EMC: MARI-NER 50w-500w (Phù hợp lắp mạn tàu Cá - Tàu Lưới Vây).
- Cải tiến tăng hiệu suất sáng lên 110lm/w của Bộ đèn chống thấm WP04.
- Bộ đèn Highbay Phòng nổ: ARES
- Đèn ram dốc, IP65: ARROW
- Dòng sản phẩm dùng khi khẩn cấp:
- Tiếp tục Nghiên cứu Pin dự phòng phù hợp với các nhóm thu nhu cầu: EPP04-Xbox, EPP05-V02 Starlite.
- Đèn Downlight chiếu sáng khẩn cấp - khu hành lang: KEPER.



2. GIẢI PHÁP OUTDOOR

Giải pháp: Cảnh quan - Nhà Thi đấu - Đường Hầm - Đường đô thị - Đường cao tốc (Điều khiển trung tâm) - Giải pháp H2L (HID to LED).

Tiết kiệm 70% điện năng.

Ứng dụng trong chiếu sáng đô thị, đường phố.

Tuổi thọ 50.000h.

Kết cấu nhôm nguyên khối, tản nhiệt tốt.

Khả năng chống sét 2 cấp độ. Đạt tiêu chuẩn IP66 về chống thấm và chống nước.

Hiệu suất sáng cao: từ 120lm/W.

Giải pháp nổi bật: Điều khiển trung tâm, không cần Gateway - Owllet.

Dòng sản phẩm Outdoor tiêu biểu năm 2019:

Dòng đèn Low-End: ALLEY - V02, Cải tiến cấu hình TITAN.

Dòng đèn Middle - End, Dimming Driver, điều khiển trung tâm: Cải tiến cấu hình HELIOS, AVENTO & TECEO (Schreder series).

Nghiên cứu Trụ đèn thông minh: tích hợp các Modules tiện ích (Chiếu sáng, Wifi, Camera, Hỗ trợ gọi khẩn cấp, Thông tin chất lượng không khí).



3. GIẢI PHÁP CHIẾU SÁNG CẢNH QUAN

Giải pháp: Cảnh quan công trình Nhà ở - Văn phòng - Đô thị.

Giải pháp nổi bật: Cổng chào - Vườn cây - Hồ nước - Tổng quan tòa nhà.

Dòng sản phẩm Cảnh quang tiêu biểu năm 2019: đã lắp đặt tại Nhà Máy Điện Quang Công Nghệ Cao - DQH.

- Wall Washer OCTOPUS
- LED pha BEETLE 3W & 16W
- Chiếu âm đất WORM Pre 40W
- Đèn LED pha FOX 6W
- Đèn LED pha PANDA 85W



Tết May Mắn - Lộc Trao Tay

01/11/2019 - 31/01/2020

CÀO TRÚNG
1000%



10
GIẢI NHẤT
XE HONDA VISION

01 Chỉ vàng 9999
330
GIẢI NHÌ

Bộ đèn LED Doublewing Smart (có Remote)
1000
GIẢI BA

Ổ cắm Điện Quang ECO
15.000
GIẢI TƯ

Đèn LED Bulb Điện Quang 9W
57.000
GIẢI KHUYẾN KHÍCH

(Hình chỉ mang tính minh họa)



DANH HIỆU GIẢI THƯỞNG

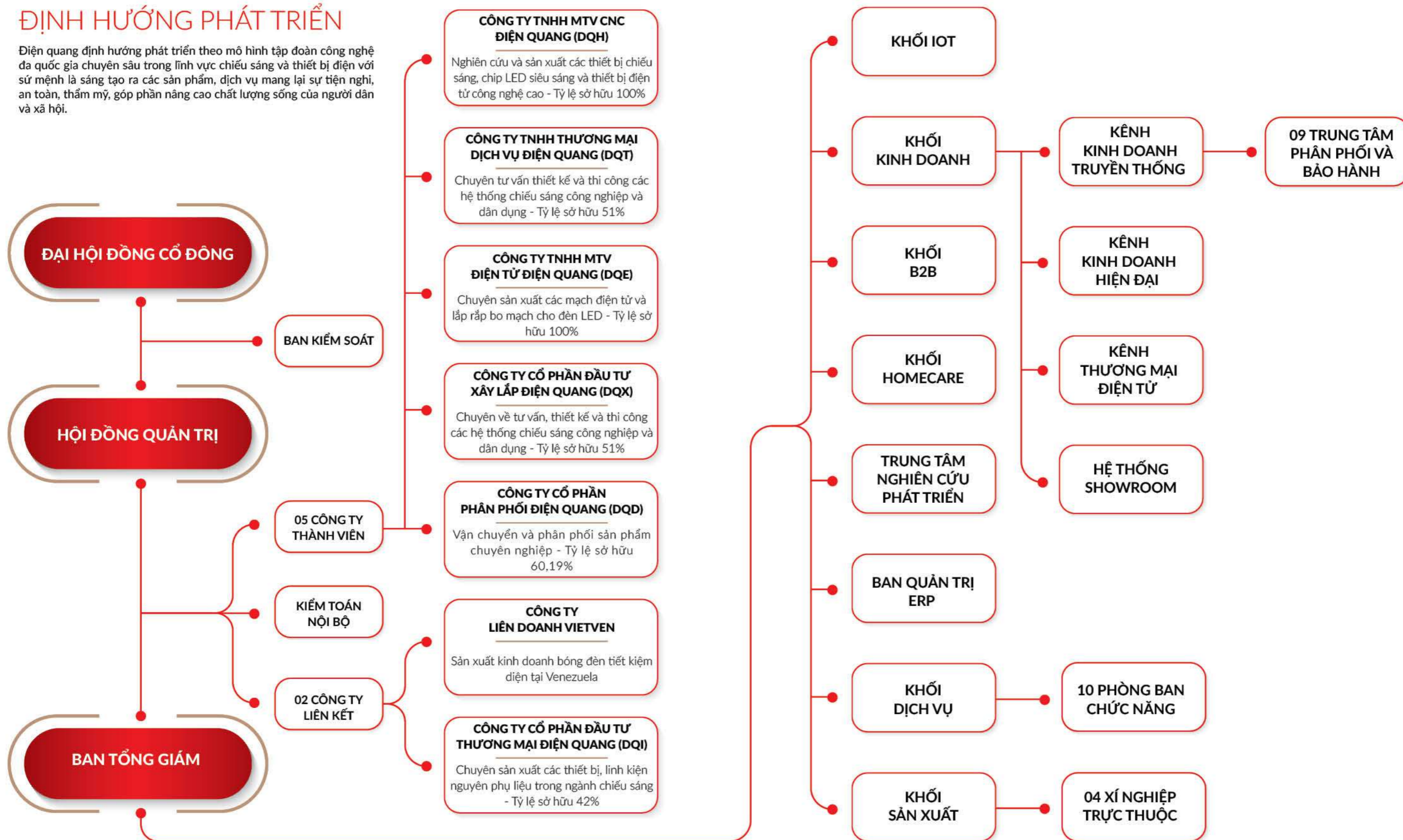
1. Huân chương Độc Lập hạng Nhì, Ba.
2. Huân chương Lao Động hạng Nhất, Nhì, Ba.
3. Điện Quang 6 lần liên tiếp được Chính phủ công nhận là “Thương hiệu Quốc gia”, được sử dụng biểu tượng Vietnam Value trong các chương trình xúc tiến thương mại quốc gia tại Việt Nam và trên thế giới từ 2008 cho đến nay.
4. Liên tục 24 năm liền được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao từ 1996 đến nay.
5. Điện Quang liên tiếp được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp chứng nhận sản phẩm đạt Nhân Xanh Việt Nam. Từ năm 2011 đến nay, Điện Quang là doanh nghiệp duy nhất trong ngành chiếu sáng được công nhận giải thưởng này.
6. Từ năm 2003 đến nay, Điện Quang liên tục được nhận giải thưởng Sao vàng Đất Việt do Trung ương Hội Doanh nghiệp Trẻ Việt Nam trao tặng.
7. Năm 2010, sản phẩm Điện Quang được dán nhãn Ngôi sao năng lượng Việt do Bộ Công Thương cấp chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng.
8. Giải thưởng Business Excellence Award 2006 do các Cơ quan Thương vụ của Việt Nam tại nước ngoài bình chọn.
9. Năm 2013, 2014, 2015 Điện Quang liên tiếp được nhận bằng khen “đơn vị đã có nhiều đổi mới, sáng tạo góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh” do Bộ Khoa học và Công nghệ trao tặng.
10. Điện Quang trong nhiều năm liền đạt top các giải thưởng như:
 - Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam do VNR tổ chức dựa theo kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của công ty Vietnam Report.
 - Top 500 thương hiệu nổi tiếng do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức (Dựa trên kết quả dự án khảo sát của Công ty Nghiên cứu thị trường hàng đầu FTA).
 - Top 500 doanh nghiệp đạt lợi nhuận lớn nhất Việt Nam.



- Bảng xếp hạng FAST 500 – doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam.
- Top 200 doanh nghiệp có doanh thu dưới 1 tỷ USD tốt nhất Châu Á của Forbes Asia.
- Top 100 doanh nghiệp niêm yết hàng đầu Việt Nam dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Top 50 công ty niêm yết tốt nhất do Forbes Việt Nam bình chọn.
- Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2015 và 2016.
- 11. Điện Quang nằm trong Bảng xếp hạng 100 doanh nghiệp bền vững Việt Nam do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố liên tục trong ba năm 2017, 2018, 2019.
- 12. Điện Quang nằm trong Top 100 nhà tuyển dụng được yêu thích nhất năm 2017, 2018, 2019.
- 13. Điện Quang nhận bằng khen Công nhận Sản phẩm công nghiệp và Công nghiệp hỗ trợ tiêu biểu Thành phố trong 3 năm liền liên tiếp 2016, 2017, 2018.
- 14. Điện Quang đã được Sở KH&CN Tp.HCM trao giấy công nhận là Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ.
- 15. Đặc biệt, trong năm 2019, Ông Hồ Quỳnh Hưng – Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty là 1 trong 100 doanh nhân cả nước được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) vinh danh danh hiệu Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu – Cúp Thành Gióng do thành tích đóng góp hiệu quả cho cộng đồng doanh nghiệp và xã hội, đã vượt khó để thành công, chủ động tận dụng được cơ hội để tái cơ cấu, giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến bảo vệ môi trường, quan hệ lao động, quản trị trong doanh nghiệp. Ngoài ra, Ông còn vinh dự được trao giải thưởng Doanh nhân tiêu biểu Tp.HCM do đã có những thành tích đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội của Thành phố.

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Điện Quang định hướng phát triển theo mô hình tập đoàn công nghệ đa quốc gia chuyên sâu trong lĩnh vực chiếu sáng và thiết bị điện với sứ mệnh là sáng tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mang lại sự tiện nghi, an toàn, thẩm mỹ, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân và xã hội.



ĐIỂM NHẤN VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT

CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM, DỊCH VỤ MỚI

Công tác nghiên cứu khoa học, phát triển sản phẩm, giải pháp mới luôn được Công ty ưu tiên tập trung nguồn lực để đầu tư. Trong năm 2019, Công ty đã đưa ra thị trường gần 300 sản phẩm và giải pháp mới, trong đó tập trung vào các nhóm sản phẩm có hàm lượng chất xám cao, ít bị sự cạnh tranh trên thị trường. Một số nhóm sản phẩm và giải pháp điển hình như sau:

- Bộ sản phẩm và giải pháp nhà thông minh Apollo: với bộ sản phẩm và giải pháp này người dùng có thể tự lắp đặt tại nhà như bộ điều khiển RF thông minh, bộ điều khiển cảm biến ánh sáng hồng ngoại thông minh, bộ led dây và các đèn led Apollo đổi màu thông minh, bộ sản phẩm ổ cắm thông minh hẹn giờ, phích cắm thông minh. Nhóm sản phẩm và giải pháp này tập trung vào nhóm đối tượng khách hàng là các hộ gia đình nhỏ có nhu cầu trải nghiệm những tính năng hiện đại, thẩm mỹ và đặc biệt là tiết kiệm điện và an toàn sử dụng điện cho cả gia đình.
- Bộ giải pháp chiếu sáng an toàn - thẩm mỹ - tiện nghi - tiết kiệm năng lượng dành cho văn phòng, hành lang, bãi đậu xe tầng hầm, nhà xưởng: bộ giải pháp này giúp cho việc tiết kiệm năng lượng từ chiếu sáng có thể lên đến 90% nhưng vẫn đảm bảo các yếu tố về thẩm mỹ, an toàn và tiện nghi khi sử dụng. Toàn bộ hệ thống chiếu sáng sẽ tự động điều chỉnh tăng/giảm độ sáng hoặc tắt khi không có người sử dụng và có thể điều khiển tắt/mở từ xa thông qua bộ điều khiển trung tâm hoặc các thiết bị thông minh.
- Bộ giải pháp nhà thông minh an toàn - thẩm mỹ - tiết kiệm năng lượng dành cho căn hộ, nhà phố, biệt thự, khách sạn, resort. Tùy thuộc vào nhu cầu sử dụng của từng nhóm đối tượng khách hàng khác nhau mà Điện Quang sẽ tư vấn các giải pháp nhà thông minh phù hợp.
- Bộ giải pháp chiếu sáng thông minh được thiết kế sử dụng riêng trên các dòng xe limousine như xe bus, xe van và minivan.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Điện Quang đã hoàn tất và đưa vào vận hành Trung tâm nghiên cứu phát triển, thử nghiệm và Nhà máy sản xuất các sản phẩm chiếu sáng, chip LED siêu sáng và thiết bị điện tử

công nghệ cao tại Khu Công nghệ cao Tp. HCM với nhiều trang thiết bị nghiên cứu và thử nghiệm, dây chuyền sản xuất hiện đại, tự động hóa cao của các quốc gia tiên tiến như Nhật Bản, Đức nhằm phục vụ cho hoạt động nghiên cứu phát triển, thử nghiệm và sản xuất. Với tổng năng lực sản xuất 140 triệu sản phẩm một năm, Điện Quang hoàn toàn làm chủ công nghệ sản xuất chip LED, qua đó khép kín chuỗi sản xuất từ khâu nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm ra thị trường.

Dự án được đánh giá là quy mô nhất trong ngành giải pháp chiếu sáng và công nghệ với 4 hạng mục chính: Khối văn phòng làm việc, Khối sản xuất, Trung tâm nghiên cứu phát triển và hệ thống phòng thử nghiệm:

- Khối văn phòng làm việc bao gồm: khu văn phòng được thiết kế không gian mở, thân thiện tạo môi trường năng động, hiện đại phát huy tối đa khả năng sáng tạo cho người lao động; khu showroom được thiết kế mô phỏng không gian chiếu sáng thực của tất cả các lĩnh vực chiếu sáng; khu khám phá trải nghiệm ánh sáng - Điện Quang Discovery - bảo tàng chiếu sáng đầu tiên tại Việt Nam hội tụ các công nghệ chiếu sáng hiện đại nhất trên thế giới.
- Khối sản xuất được trang bị các dây chuyền hiện đại, đồng bộ, bao gồm: Phân xưởng sản xuất chip led trên dây chuyền hoàn toàn tự động của hãng ASM Đức, kiểm soát độ bụi trong phòng sạch theo tiêu chuẩn CLASS 10.000; phân xưởng SMT với 8 dây chuyền hiện đại của các hãng Panasonic, Yamaha Nhật Bản, phân xưởng còn được trang bị máy X-Quang để kiểm tra chất lượng bán thành phẩm và tầm soát các lỗi mà mắt thường không thể nhìn thấy; phân xưởng lắp ráp đèn với 5 dây chuyền tự động có thể lắp ráp tất cả các loại đèn từ nhỏ đến lớn.
- Trung tâm Nghiên cứu Phát triển với diện tích hơn 2.000 m2 trang bị đầy đủ cơ sở vật chất hiện đại; với các chuyên gia, kỹ sư trẻ giàu sức sáng tạo, nhanh nhạy trong việc nắm bắt công nghệ mới và khuynh hướng tiêu dùng hiện đại, tạo ra những ý tưởng, sáng kiến đột phá trong thiết kế các sản phẩm, giải pháp chiếu sáng thông minh, công nghệ cao.
- Hệ thống phòng thử nghiệm hiện đại đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025 thực hiện chức năng đo lường -

kiểm tra - thử nghiệm phục vụ công tác nghiên cứu, phát triển và kiểm soát chất lượng sản xuất một cách nghiêm ngặt nhất. Phòng thử nghiệm được trang bị các hệ thống chính bao gồm: Hệ thống Gonio-photo-meter xây dựng biểu đồ, phân bố cường độ sáng của thiết bị chiếu sáng - Điện Quang là đơn vị duy nhất trong ngành chiếu sáng đầu tư hệ thống này. Hệ thống EMC kiểm định tương thích điện từ của sản phẩm. Các thiết bị đặc biệt giả lập các môi trường khắc nghiệt để kiểm tra độ bền của sản phẩm như: môi trường nhiệt độ cao, thấp, độ ẩm cao, sương muối, thử chống cháy, chống nước, lão hóa UV,... Ngoài ra, Điện Quang còn đẩy mạnh nhiều hoạt động xúc tiến hợp tác đầu tư để nâng cao trình độ năng lực khoa học công nghệ, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua các hoạt động như:

- Tham gia Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ của Bộ Công Thương để nâng cao năng lực và tỷ trọng nội địa hóa trong cấu thành sản phẩm. Đây là những sự chuẩn bị quan trọng và cần thiết để đón đầu cho làn sóng tìm kiếm các nhà cung cấp mới từ các nhà nhập khẩu Bắc Mỹ để thay thế dần cho các nhà cung cấp Trung Quốc, cũng như việc thâm nhập vào các thị trường mới khi việc giảm thuế nhập khẩu từ các Hiệp định thương mại tự do với EU (EVFTA) và các nước khu vực Thái Bình Dương (CPTPP) chính thức có hiệu lực.
- Ký kết thỏa thuận hợp tác toàn diện về nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ phù hợp cho các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện với ĐH Bách Khoa (Đại học Quốc gia Tp.HCM). Phối hợp với Đại học Bách Khoa Tp.HCM thực hiện dự án nghiên cứu chế tạo sản phẩm LED đường thông minh - Thuộc Danh mục sản phẩm KHCC mục tiêu của Tp.HCM.
- Tiếp tục hợp tác với Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam, Gree, UNDP thực hiện nhiều dự án nghiên cứu khoa học, ứng dụng thử nghiệm và thương mại hóa sản phẩm chuyên sâu trong lĩnh vực ứng dụng chiếu sáng trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp; tiêu biểu là Dự án Hỗ trợ chiếu sáng LED chung tại Việt Nam, Dự án Nghiên cứu sản xuất và cung cấp đèn LED nông nghiệp cho hoa cúc, kết quả ứng dụng thí điểm cho các tỉnh phía Bắc được đánh giá cao.
- Xúc tiến hợp tác sản xuất kinh doanh với các nhà đầu tư từ Mỹ, EU, Trung Quốc và một số đối tác nước ngoài đang hoạt động trong Khu Công nghệ cao Tp.HCM.

- Triển khai xây dựng hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp Oracle ERP Cloud, hệ thống quản lý ISO 13485 và tiêu chuẩn FDA để nâng cao năng lực xuất khẩu đáp ứng yêu cầu rất cao của các thị trường Âu, Mỹ

Với trình độ năng lực trong lĩnh vực khoa học công nghệ đạt được, năm 2019 vừa qua, Điện Quang đã vinh dự được Sở Khoa học và công nghệ Tp.HCM thẩm định, đánh giá và công nhận là Doanh nghiệp khoa học công nghệ.

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU VÀ XÚC TIẾN THƯƠNG HIỆU

Công tác phát triển thương hiệu và xúc tiến thương mại luôn là hoạt động quan trọng và được Công ty duy trì thường xuyên nhằm hỗ trợ cho các kênh bán hàng với nhiều nội dung và hình thức đa dạng, tiêu biểu như:

- Tham gia các sự kiện quốc tế như triển lãm tại Hội nghị Xúc tiến Đầu tư và Thương mại Việt Nam - Campuchia, là một trong hai thương hiệu Việt Nam được vinh dự chọn giới thiệu sản phẩm tại Hội nghị thượng đỉnh Kinh doanh và Đầu tư ASEAN ở Thái Lan; tham gia Hội thảo và Triển lãm Quốc tế Smart IoT & Cyber Security 2019.
- Triển lãm sản phẩm, dịch vụ tại các sự kiện được tổ chức trong nước như Triển lãm - Vietbuild 2019, Triển lãm Công nghệ, Thiết bị điện và Năng Lượng, Triển lãm Novaland, Hội nghị kết nối Cung - Cầu hàng hóa giữa Tp. HCM với 45 tỉnh, thành phố trên cả nước.
- Đồng hành cùng chương trình IoT Startup 2019 do Vườn ươm doanh nghiệp công nghệ cao (SHTP-IC) tổ chức tại Tp.HCM; tham dự Diễn đàn cấp cao và Triển lãm Quốc tế về Công nghiệp 4.0 năm 2019 tại Hà Nội.
- Tham gia tổ chức và trình bày giải pháp chiếu sáng và công nghệ thông minh tại Hội thảo "Chiếu sáng nhân tạo trong kiến trúc, nội thất" của Hội Kiến trúc sư Tp.HCM;
- Ký kết hợp tác "Kết nối phát triển các nhóm sản phẩm chủ lực của Tp. HCM" với Ủy ban nhân dân Tp. HCM; tham gia dự án thí điểm Hệ thống chiếu sáng sử dụng năng lượng hiệu quả ở Tp. Huế.
- Tổ chức hàng loạt chương trình khuyến mãi khủng cho tiệm điện, đại lý nhà phân phối trên toàn quốc như: Chương trình thẻ cào SÁNG CHUẨN NHƯ ĐIỆN QUANG, Chương trình NPP CHIẾN LƯỢC ĐỘC QUYỀN ĐIỆN QUANG, Chương trình thưởng bia tổng lực cuối năm, Chương trình thẻ cào Xuân 2020 TẾT MAY MẮN - LỘC TRAO TAY.



- Ngoài ra, Điện Quang còn tổ chức nhiều chương trình khuyến mãi hấp dẫn dành cho các khách hàng, người tiêu dùng như “Quà tặng Tết ngập tràn”, “Black Friday – tuần lễ mua sắm”; “Cơ hội vàng – mua hàng ưu đãi”, “Ngày bùng nổ giá.. với các ưu đãi là giảm giá trực tiếp từ 20 – 30 % hoặc tặng sản phẩm cho 50 đơn hàng đầu tiên mỗi ngày vào các dịp lễ, tết trong năm.
- Đặc biệt trong năm 2019, Điện Quang đã tổ chức thành công tốt đẹp nhiều sự kiện gặp gỡ khách hàng được tổ chức tại Lâm Đồng, Tây Ninh, Bình Dương, Khánh Hòa, Phú Quốc nhằm kết nối các Nhà Phân Phối/ Đại Lý tại các khu vực, vinh danh những NPP/ ĐL có thành tích xuất sắc, xây dựng mối quan hệ ngày càng bền chặt giữa Điện Quang và khách hàng, đồng thời có các hỗ trợ kinh doanh lâu dài mang lại lợi ích cho các bên.

GIẢI THƯỞNG NĂM 2019

- Điện Quang vinh dự là Thương hiệu Quốc gia và lần thứ 6 liên tiếp đạt giải thưởng cao quý này.
- Giải thưởng Sao Vàng đất Việt 2019 do Trung ương Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam trao tặng.
- Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất VN, Top 500 Doanh nghiệp đạt lợi nhuận lớn nhất VN năm 2019 do tổ chức VNR 500 công bố.
- Top 100 doanh nghiệp bền vững tại Việt Nam năm 2019 do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố
- Liên tục 24 năm được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao và đứng đầu ngành hàng của mình.
- Giải thưởng Doanh nghiệp tiêu biểu Tp. HCM, Giải thưởng Sáng tạo Tp.HCM năm 2019 về giải pháp công nghệ 4.0 – Điện Quang sáng tạo cho ngôi nhà Việt của UBND Tp.HCM
- Giải thưởng “Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích” và giải thưởng “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” do Ban Chỉ đạo cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” phối hợp với Sở Công Thương Hà Nội tổ chức.
- Điện Quang đã được Sở KH&CN Tp.HCM trao giấy công nhận là Doanh nghiệp KH&CN.
- Điện Quang nằm trong Top 100 nhà tuyển dụng được yêu thích nhất
- Đặc biệt, trong năm 2019, Ông Hồ Quỳnh Hưng – Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty là 1 trong 100 doanh nhân cả nước được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) vinh danh danh hiệu Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu – Cúp Thánh Gióng do thành tích đóng góp hiệu quả cho cộng đồng doanh nghiệp và xã hội, đã vượt khó để thành công, chủ động tận dụng được cơ hội để tái cơ cấu, giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến bảo vệ môi trường, quan hệ lao động, quản trị trong doanh nghiệp. Ngoài ra, Ông còn vinh dự được trao giải thưởng Doanh nhân tiêu biểu Tp.HCM do đã có những thành tích đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội của Thành phố.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN KIỂM SOÁT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN ĐIỀU HÀNH



»» Ông HỒ QUỲNH HƯNG

Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám Đốc

Ông đã tham gia HĐQT từ 13/04/2009, đến tháng 05/2010 ông được bổ nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Ông Hồ Quỳnh Hưng tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Khoa học máy tính và Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ.



»» Bà NGUYỄN THỊ KIM VINH

Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám Đốc

Bà là Cổ đông sáng lập Công ty, tham gia HĐQT từ năm 2005 ngay khi Công ty chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang Công ty Cổ phần. Bà Nguyễn Thị Kim Vinh tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ. Từ tháng 05/2010 đến nay bà giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Với 30 năm công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, bà đã đảm nhận nhiều vị trí quan trọng.



»» Bà NGUYỄN THÁI NGA

Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám Đốc

Tham gia là thành viên HĐQT từ tháng 04/2013. Bà Nguyễn Thái Nga tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị kinh doanh trường Đại học Northeastern (Mỹ). Bà Nguyễn Thái Nga công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 02/2012 và từng đảm nhiệm các chức vụ: Giám đốc chi nhánh Hà Nội, Phó Giám đốc Xuất nhập khẩu Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ tháng 11/2015 bà giữ vị trí Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.



»» Ông DƯƠNG HỒ THẮNG

Thành viên HĐQT

Tham gia là thành viên HĐQT từ năm 2005. Ông Dương Hồ Thắng tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường GRIGGS Hoa Kỳ. Với 16 năm công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, ông còn đảm nhận nhiều vị trí quan trọng, như: Giám đốc tài chính kiêm Giám đốc Bán hàng toàn quốc. Từ tháng 07/2018 ông đã chuyển công tác. Hiện nay ông Dương Hồ Thắng vẫn giữ chức vụ là Thành viên HĐQT Công ty.



»» Ông HỒ VĨNH PHƯƠNG

Thành viên HĐQT

Tham gia HĐQT từ tháng 05/2008, trước đó ông là thành viên Ban Kiểm soát từ tháng 01/2007. Ông Hồ Vĩnh Phương tốt nghiệp Thạc sỹ Tài chính tại Đại học New South Wales (Úc). Từ năm 2010 đến năm 2012, ông công tác tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn Hà Nội, Chi nhánh TP.HCM, giữ các chức vụ: Giám đốc Chi nhánh, Phó Giám đốc Chi nhánh phụ trách Tư vấn tài chính Doanh nghiệp. Từ năm 2000 đến năm 2009, ông công tác tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, chi nhánh TP.HCM, giữ các chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng Tư vấn tài chính Doanh nghiệp, Phó Trưởng phòng Giao dịch... Từ năm 2013 đến nay, ông trực tiếp quản lý và điều hành các dự án đầu tư cá nhân.



»» Ông TRẦN QUỐC TOÀN

Phó Tổng Giám Đốc

Ông Trần Quốc Toàn tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Điện - Điện tử. Từ tháng 02/2011 đến nay ông giữ chức Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Gia nhập Điện Quang từ năm 1998, ông từng đảm nhận nhiều vị trí quan trọng: Phó Giám đốc Xí nghiệp Ống Thủy Tinh, Giám đốc Công ty Liên doanh Điện Quang-Scope, Giám đốc Kỹ thuật - Nghiên cứu phát triển.



»» Bà TRẦN THỊ NGÀ HUẾ

Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám Đốc

Tham gia HĐQT từ tháng 04/2018. Bà Trần Thị Ngà Huế tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ sư điện khí hóa, Cử nhân kinh tế Ngoại thương, Thạc sỹ quản trị tài chính. Từ năm 2012, bà giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Dược liệu trung ương 2; và hiện giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT của Công ty CP TM&XD Thiên Hưng.



»» Bà NGUYỄN THÁI QUỲNH LÊ

Giám đốc Điều hành Khối HomeCare

Bà Nguyễn Thái Quỳnh Lê tốt nghiệp loại Giỏi Cử nhân Quản trị Kinh doanh trường Đại học Northeastern (Mỹ). Bà từng công tác tại Mỹ: chuyên viên phân tích tập đoàn Dịch vụ Tài chính John Hancock, chuyên viên kiểm toán Tổ chức phi chính phủ YMCA of Greater Boston. Về Việt Nam, bà công tác tại Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (PetroVietnam). Bà Nguyễn Thái Quỳnh Lê có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực dịch vụ và bán lẻ: Từ năm 2015 đến nay, là đồng sáng lập và điều hành chuỗi nhà hàng và coffee tại Hà Nội, là đồng sáng lập, Chủ tịch HĐQT công ty AM Holdings sở hữu và kinh doanh tòa nhà AM Saigon với hàng trăm căn hộ dịch vụ tại Hồ Chí Minh. Từ năm 2018 đến nay, bà là Chủ tịch Hội đồng Quản trị Trường THCS - THPT Đinh Tiên Hoàng. Bà Nguyễn Thái Quỳnh Lê công tác tại Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 04/2016 đảm nhiệm chức vụ Giám đốc Dự án Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Đến tháng 06/2018 Bà được bổ nhiệm vị trí Giám đốc Điều hành Khối HomeCare Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.



»» Ông PHẠM LÊ MINH

Giám đốc Điều hành Khối IOT

Ông Phạm Lê Minh tốt nghiệp Đại học Bách Khoa TP.HCM, chuyên ngành Điện tử-Viễn thông và Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường Maastricht School of Management (MSM), Hà Lan. Ông Phạm Lê Minh có hơn 20 năm trải qua các chức vụ Quản lý kỹ thuật, Giám đốc bộ phận dịch vụ Công ty Siemens Telecoms, Trưởng đại diện phía nam công ty Nokia Siemens Networks, Giám Đốc Phát Triển Thị Trường Đông Dương Công ty IBM, Phó Tổng Giám Đốc Công ty Schneider Electric Vietnam. Gia nhập Điện Quang từ 07/2017 giữ chức vụ Giám đốc Điều hành Khối IoT Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.



»» Ông NGUYỄN TIẾN MINH

Giám đốc Điều hành Khối Dịch Vụ

Ông Nguyễn Tiến Minh giữ chức vụ Giám đốc Điều hành khối dịch vụ Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 2/2020. Ông Nguyễn Tiến Minh tốt nghiệp Thạc sỹ Công nghệ Thông tin, Gia nhập Điện Quang từ năm 2004, ông từng đảm nhận các vị trí: Giám đốc Hành chính Nhân sự, Giám đốc Hành chính Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát là cơ quan do Đại hội cổ đông bầu ra, thay mặt các cổ đông để kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, thực trạng tài chính của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang và chịu trách nhiệm trước Đại hội cổ đông trong thực hiện nhiệm vụ được giao.



»» Bà NGUYỄN HOÀNG ANH

Trưởng Ban Kiểm soát

Tham gia Ban Kiểm soát từ tháng 05/2010. Bà Nguyễn Hoàng Anh tốt nghiệp đại học chuyên ngành Tài chính Kế toán - Đại học Tài chính Kế toán. Từ tháng 08/2008 đến nay bà giữ chức Trưởng Ban quản trị dự án quản trị doanh nghiệp ERP Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ 2007 - 2008 bà được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Kế hoạch vật tư, Phó quản trị dự án quản trị doanh nghiệp ERP Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang. Từ 1999 - 2006 bà công tác tại phòng Kế toán Công ty Bóng đèn Điện Quang.



»» Ông TÔ HIẾU THUẬN

Thành viên Ban Kiểm soát

Tham gia Ban kiểm soát từ tháng 04/2013. Ông Tô Hiếu Thuận tốt nghiệp Cử nhân Kinh tế - Khoa Quản trị kinh doanh trường Đại học Kinh tế TP.HCM, Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh trường Abraham Lincoln University- USA (Mỹ). Ông Tô Hiếu Thuận có 12 năm kinh nghiệm về hoạt động môi giới, quản lý và kinh doanh trên Thị trường Chứng khoán VN. Từ năm 2003 đến nay ông giữ chức vụ: Tổng giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư kinh doanh Vàng Toàn Cầu (GGB), Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân Hàng Đông Á, Giám đốc Tài Chính Công ty Cổ phần Plasma Khang Việt, Giám đốc chi nhánh công ty TNHH Thiên Thiên Lộc, Phó Viện trưởng Viện bảo vệ Môi trường và Phát triển cộng đồng, Trưởng phòng Kinh doanh - Tư vấn Công ty chứng khoán NH Công Thương-Chi nhánh TP.HCM. Giám đốc khối tư vấn Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu Khí.



»» Ông NGÔ ĐỨC THỌ

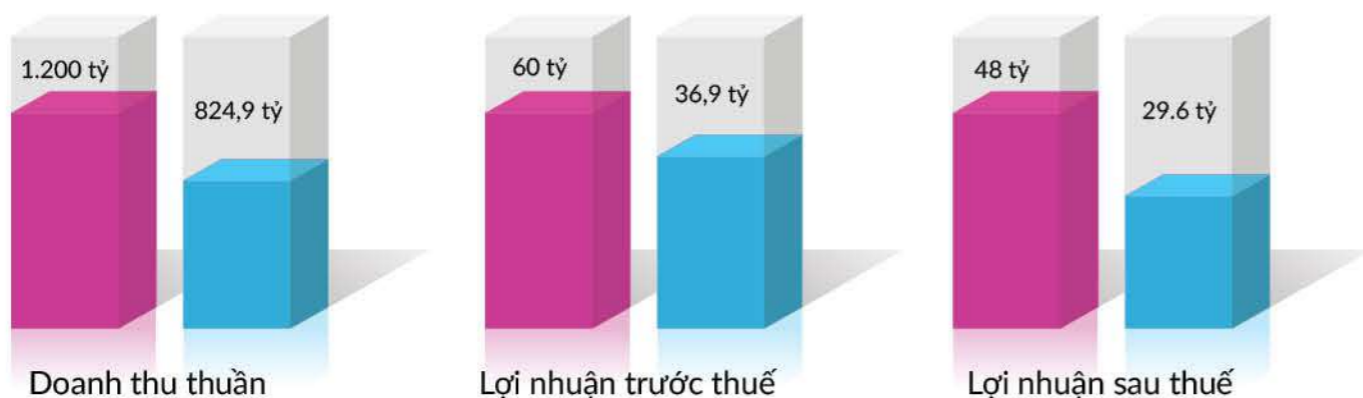
Thành viên Ban Kiểm soát

Tham gia Ban Kiểm soát năm 2010. Ông Ngô Đức Thọ tốt nghiệp Cử nhân Quản trị Kinh doanh. Gia nhập Công ty Cổ Phần Bóng đèn Điện Quang từ tháng 03/2006, tháng 03/2009 ông được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Xuất Nhập Khẩu, đến tháng 08/2017 ông được bổ nhiệm làm Giám đốc Kế hoạch vật tư Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 2019

■ Kế hoạch 2019
 ■ Thực hiện 2019
 ■ Số đầu năm
 ■ Số cuối năm

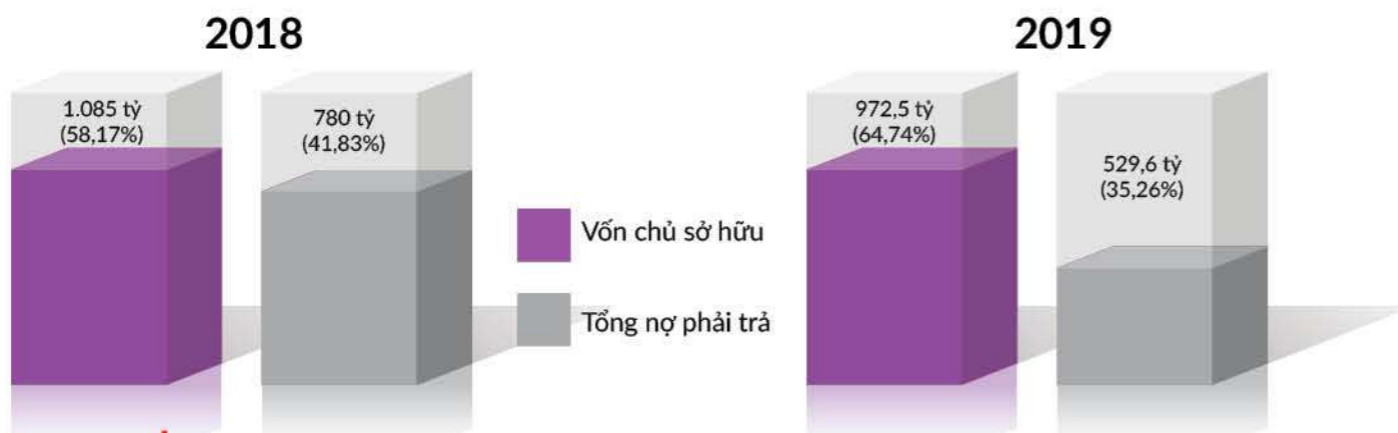
68,74% (% thực hiện so với kế hoạch)
 61,51% (% thực hiện so với kế hoạch)
 61,58% (% thực hiện so với kế hoạch)



80,54% (% thực hiện so với cùng kỳ)
 89,64% (% thực hiện so với cùng kỳ)
 67,88% (% thực hiện so với cùng kỳ)



CƠ CẤU VỐN CHỦ SỞ HỮU VÀ TỔNG NỢ



CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

CHỈ TIÊU	ĐVT	2018	2019	GHI CHÚ
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (= TSNH/ Nợ NH)	Lần	2,22	2,59	
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,69	1,63	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	41,83	35,26	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	71,92	54,46	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	2,31	1,29	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	63,67	54,92	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	7,58	3,58	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	8,29	3,04	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,82	1,97	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	9,30	4,00	



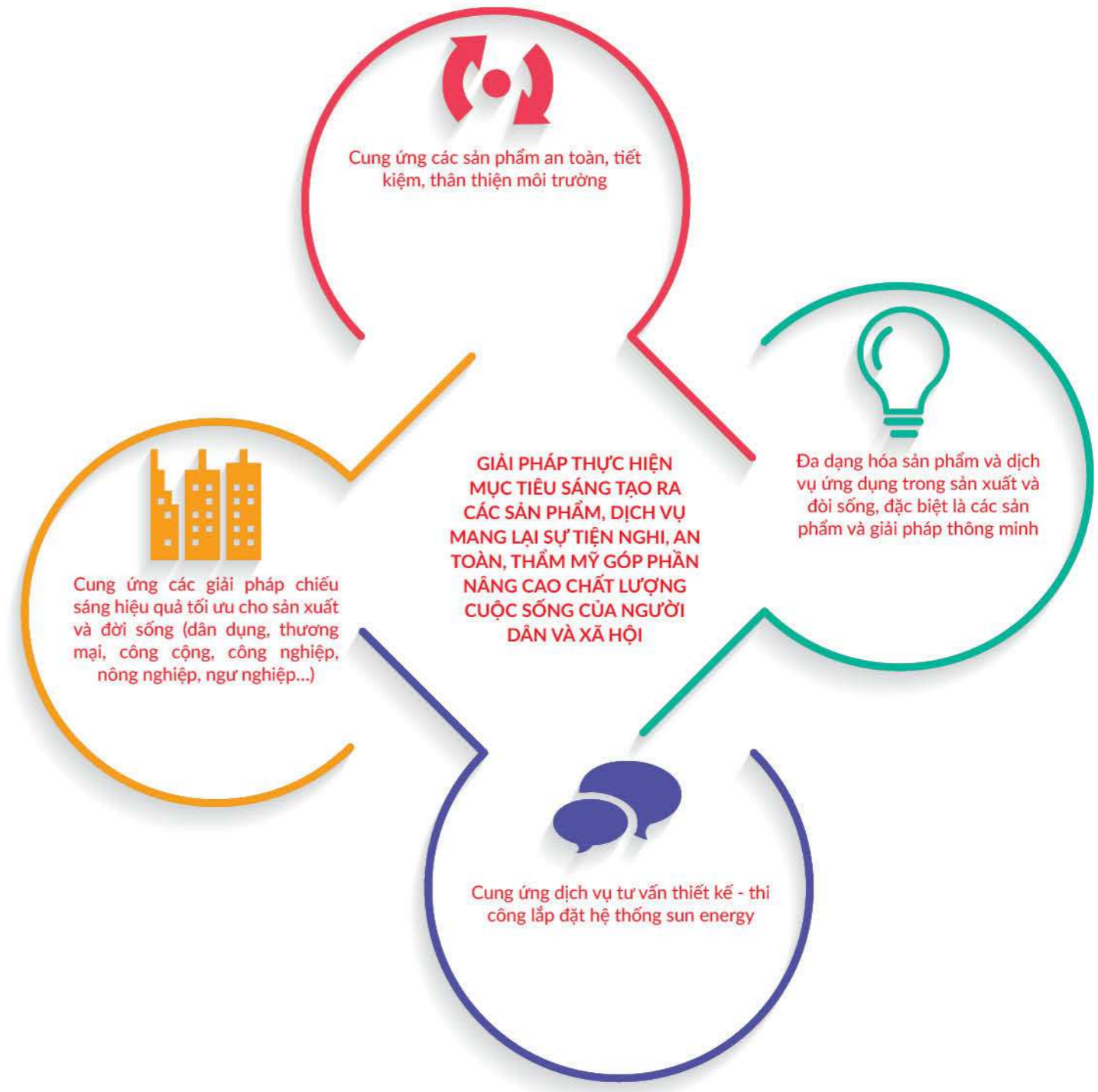
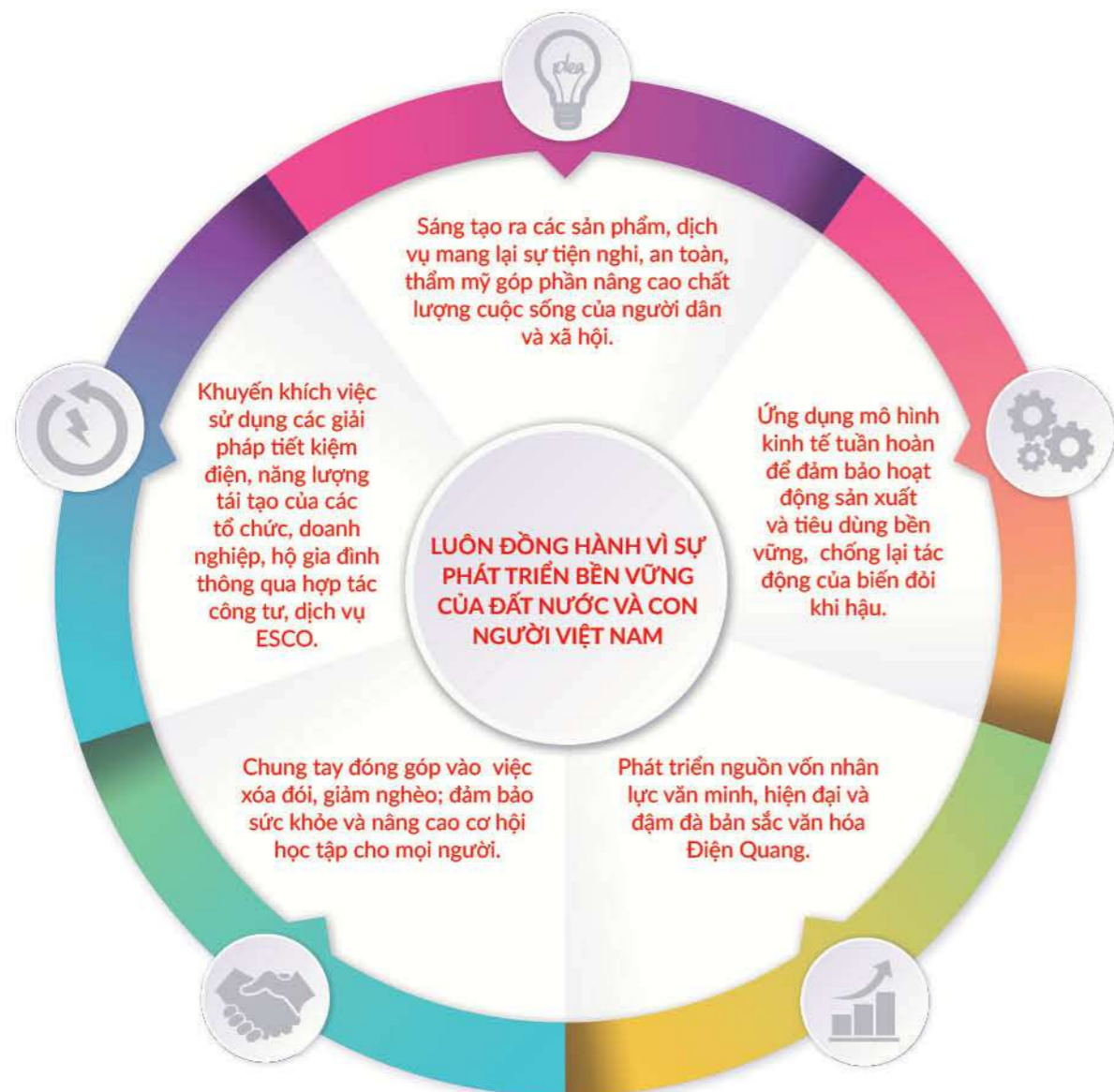
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trước xu thế toàn cầu hóa và hội nhập sâu rộng, cũng như ngăn ngừa, giảm thiểu sự tác động tiêu cực của sự biến đổi khí hậu; Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp Việt Nam không thể đứng ngoài cuộc các vấn đề đang được quan tâm của thế giới để có thể phát triển bền vững trong dài hạn.

Nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng và lợi ích to lớn từ việc tham gia thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hiệp Quốc, Chính phủ và nhiều doanh nghiệp Việt Nam đã tích cực hưởng ứng, kịp thời xây dựng các mục tiêu, chiến lược và chương trình hành động cụ thể phù hợp với xu hướng chung của thế giới trong tình hình mới

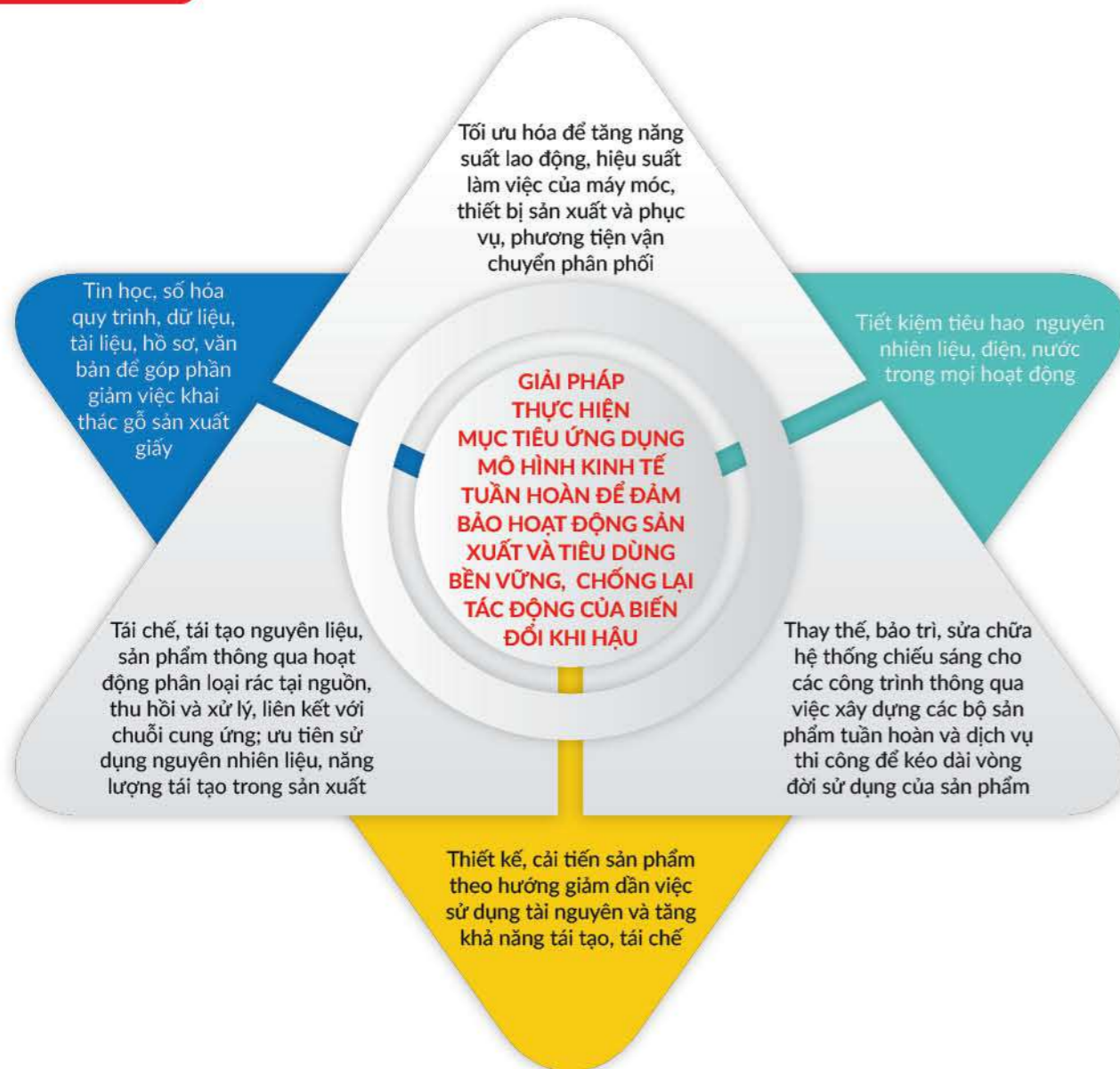
Với vai trò sứ mệnh là sáng tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mang lại sự tiện nghi, an toàn, thẩm mỹ, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân và xã hội, Điện Quang xác định việc xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh gắn liền với các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam và thế giới sẽ giúp Điện Quang phát triển bền vững, phát triển ngày càng sâu và rộng, qua đó đóng góp vào lợi ích chung cho đất nước và con người Việt Nam, lợi ích của khách hàng – cổ đông và người lao động theo đúng tinh thần bản sắc văn hóa đặc trưng của Điện Quang.

MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Đây cũng chính là trách nhiệm và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với người dân và xã hội, là mục tiêu mà Điện Quang cam kết thực hiện xây dựng và thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh luôn gắn kết với hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện tốt công tác dân nhân năng lượng cho các sản phẩm theo quy định của Nhà nước.

Điện Quang là đơn vị đầu tiên và duy nhất trong ngành chiếu sáng được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp chứng nhận Nhân xanh Việt Nam, sản phẩm thân thiện với môi trường đối với các sản phẩm đèn LED mang Thương hiệu Điện Quang



Trong năm 2020, Điện Quang chủ động triển khai áp dụng mô hình tuần hoàn nhằm tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường, cụ thể như:

NGUYÊN LIỆU

Liên tục cải tiến thiết kế sản phẩm tiết kiệm nguyên vật liệu, ưu tiên lựa chọn các vật liệu thân thiện môi trường; đầu tư nâng cấp công nghệ, thiết bị theo hướng tự động hóa cao, tối ưu hóa quy trình thao tác, tăng năng suất lao động và tỷ lệ đạt trên dây chuyền để giảm dần lượng sản phẩm thải bỏ Hoàn thiện chuỗi cung ứng vật tư, bán thành phẩm theo hướng thân thiện môi trường. Quy định và kiểm soát chặt chẽ tiêu chuẩn chất lượng các vật tư đầu vào, đây là cơ sở cho việc đánh giá, lựa chọn các nhà cung ứng. Công ty luôn chủ động tích cực tìm kiếm nguồn các vật tư, vật liệu mới thay thế trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí về chất lượng, giá cả, khả năng cung cấp, hạn chế và loại bỏ dần các vật tư, vật liệu chứa các thành phần nguy hại cho sức khỏe con người, an toàn và thân thiện với môi trường hơn. Định hướng tự nghiên cứu sản xuất các vật tư, vật liệu; tìm kiếm các nguồn

cung ứng trong nước thay thế và nội địa hóa sản phẩm luôn là nhiệm vụ trọng tâm được Công ty xác định trong nhiều năm qua nhằm nâng cao tính chủ động trong sản xuất và giảm dần sự lệ thuộc từ nước ngoài.

Xây dựng định mức sử dụng vật tư cụ thể cho từng loại sản phẩm và kiểm soát định kỳ hàng tháng việc sử dụng vật tư của các nhà máy theo mục tiêu giảm dần việc sử dụng lãng phí và tiêu hao.

Tái sử dụng một số vật tư từ phế phẩm khi có thể nhằm tiết kiệm vật tư, năng lượng, tận dụng các loại bao bì để chứa các vật tư, bán thành phẩm trong quá trình sản xuất hoặc trao đổi với nhà cung ứng để giảm giá vật tư.

NĂNG LƯỢNG

Nghiên cứu phát triển nhiều dòng sản phẩm, dịch vụ thông minh, tiện nghi mà vẫn đảm bảo an toàn, tiết kiệm và thân thiện môi trường ứng dụng trong rất nhiều lĩnh vực dân dụng, thương mại, công nghiệp, nông nghiệp, nuôi trồng và đánh bắt thủy hải sản.....

Xây dựng và kiểm soát chặt chẽ định mức sử dụng nhiên liệu, điện trong sản xuất; triển khai nhiều giải pháp khoa học kỹ thuật và công nghệ; phát động các phong trào thi đua tiết kiệm việc sử dụng nhiên liệu, điện tại các đơn vị trong Công ty thông qua các hoạt động cụ thể như: tận dụng tối đa chiếu sáng tự nhiên trong quá trình sản xuất, thay thế các thiết bị chiếu sáng truyền thống tiêu tốn nhiều năng lượng bằng nguồn sáng LED tiết kiệm điện; bố trí thời gian sản xuất hợp lý, tránh giờ cao điểm; quy định về việc sử dụng máy lạnh hợp lý (nhiệt độ, thời gian đóng mở), tắt hết nguồn điện sau thời gian sản xuất tại một số khu vực vừa đảm bảo an toàn PCCC, vừa tiết kiệm điện; ưu tiên tận dụng tối đa chiếu sáng và thông gió tự nhiên tại khu vực văn phòng, nhà xưởng

Bảng tổng hợp sử dụng năng lượng

NĂNG LƯỢNG	NĂM 2018	NĂM 2019
Gas (kg)	135.904	46.734
Điện (kwh)	4.139.440	3.213.241

SỬ DỤNG NƯỚC

Đối với nước sinh hoạt, Công ty có định mức về việc sử dụng nước để khuyến khích ý thức tiết kiệm cho công nhân; tổ chức tuyên truyền, kiểm tra nhắc nhở người lao động trong việc sử dụng nước tiết kiệm; thường xuyên kiểm tra các đường ống và van nước, không để thất thoát.

Bảng tổng hợp sử dụng nước

NƯỚC	NĂM 2018	NĂM 2019
m ³	26.960	20.230

BIỆN PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI, CHẤT THẢI

Trong nhiều năm qua, công tác bảo vệ môi trường luôn được Điện Quang quan tâm đầu tư và tổ chức thực hiện thông qua việc tuân thủ tốt chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường, tổ chức quan trắc và báo cáo kết quả giám sát

môi trường định kỳ hàng năm, thực hiện thu gom và xử lý tái chế các chất thải đúng theo quy định, cải thiện điều kiện vệ sinh và môi trường lao động ngày càng xanh và sạch hơn ...

Điện Quang đã triển khai xây dựng và đưa vào áp dụng hệ thống quản lý chất lượng về môi trường theo ISO 14001:2015 vào thực tiễn và đã được cấp giấy chứng nhận

Quá trình sản xuất các sản phẩm LED phải đảm bảo các yêu cầu về môi trường như độ sạch, độ ẩm và nhiệt độ, không có hiện tượng tích điện trên các dụng cụ, thiết bị, người thao tác... Do đó việc ngăn ngừa các ô nhiễm trong quá trình sản xuất, lưu trữ, vận chuyển sản phẩm luôn được chú trọng.

ĐỐI VỚI NƯỚC THẢI

Nước cho sản xuất: Xây dựng hệ thống thu hồi tái sử dụng, phần cặn xả đầu nối với hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

Nước cho sinh hoạt: Xây dựng bể tự hoại lắng cặn và phân hủy trước khi thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp.

Nước mưa: Xây dựng hệ thống đầu nối riêng với hệ thống thoát nước mưa của khu công nghiệp.

ĐỐI VỚI KHÍ THẢI

Khí thải từ công đoạn hàn chì - sấy, in hiệu được xử lý trước khi xả thải ra môi trường thông qua hệ thống xử lý khí thải.

Hiện nay Công ty đang trong quá trình chuyển đổi sang chỉ không độc (Chì RoHS) với thành phần không có chì (Sn-Ag-Cu).

ĐỐI VỚI CHẤT THẢI RẮN

Chất thải rắn được phân loại, thực hiện xử lý để thu hồi và tái sử dụng 1 số loại vật tư, kết hợp với việc thuê các đơn vị có chức năng thu gom - vận chuyển - xử lý theo đúng quy định của Nhà nước.

Bên cạnh đó, Công ty còn xây dựng và triển khai các phương án cải thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm thiểu phát thải và ứng phó các sự cố về môi trường.



NGUỒN Ô NHIỄM

CHẤT THẢI RẮN (TỪ HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT, TỪ PHẾ PHẨM SẢN XUẤT)

1

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Tận dụng các loại bao bì để chứa các vật tư, bán thành phẩm trong quá trình sản xuất.

Liên tục cải tiến thiết kế sản phẩm, công nghệ, thiết bị theo hướng tiết kiệm nguyên vật liệu, ưu tiên lựa chọn các vật liệu thân thiện môi trường, tăng năng suất lao động và tỷ lệ đạt trên dây chuyền để giảm dần lượng sản phẩm thải bỏ.

Duy trì việc áp dụng công cụ 5S trong toàn công ty nhằm đảm bảo rác thải luôn được thu gom, phân loại và xử lý đúng quy định.

Tái sử dụng một số vật tư từ phế phẩm trong quá trình sản xuất và phân phối; phần không sử dụng được giao cho đơn vị có chức năng thu gom xử lý.

Hoàn thiện chuỗi cung ứng NVL, Bán thành phẩm theo hướng thân thiện môi trường.

NGUỒN Ô NHIỄM

KHÍ THẢI (TỪ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT)

2

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Cô lập các vị trí có phát sinh khí thải (nhiệt, hóa chất), bố trí hệ thống quạt hút – lọc trước khí thải ra môi trường.

Hóa chất, nước hàn được sử dụng hợp lý, tránh rơi vãi trên máy.

NGUỒN Ô NHIỄM

ÁNH SÁNG

3

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Tận dụng tối đa chiếu sáng tự nhiên.

Thay thế các nguồn sáng truyền thống bằng nguồn sáng LED chất lượng cao đảm bảo quy chuẩn về chiếu sáng (độ rọi, độ chói, độ nhấp nháy...) và tiết kiệm năng lượng.

PHƯƠNG ÁN GIẢM THIỂU PHÁT THẢI

NGUỒN Ô NHIỄM

TIẾNG ÒN (CHỦ YẾU TỪ HOẠT ĐỘNG CỦA DÂY CHUYỀN, THIẾT BỊ)

4

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Ưu tiên lựa chọn công nghệ, thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn về tiếng ồn; sử dụng các cấu kiện giảm chấn/chống ồn; tuân thủ công tác bảo trì định kỳ nhằm hạn chế độ rung, tiếng ồn để bảo vệ sức khỏe cho người lao động.

NGUỒN Ô NHIỄM

NHIỆT ĐỘ

5

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Tận dụng tối đa nguồn thông gió tự nhiên trong khu vực sản xuất.

Tại các vị trí sinh nhiệt có lắp đặt hệ thống thông gió cưỡng bức..

Tăng cường trồng cây xanh quanh các khu vực sản xuất, duy trì chăm sóc mảng xanh như thảm cỏ và khu vực bồn hoa.

NGUỒN Ô NHIỄM

NƯỚC THẢI (TỪ HOẠT ĐỘNG SINH HOẠT VÀ NƯỚC MƯA)

6

BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC GIẢM THIỂU PHÒNG NGỪA Ô NHIỄM

Nước thải chủ yếu bao gồm 2 nguồn: nước thải sinh hoạt và nước mưa.

Đối với sinh hoạt, Công ty có định mức về việc sử dụng nước để khuyến khích ý thức tiết kiệm cho công nhân. Nước thải sinh hoạt được đấu nối trực tiếp vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của Khu Công nghiệp.

Đối với nước mưa được đấu nối với hệ thống riêng của Khu công nghiệp.

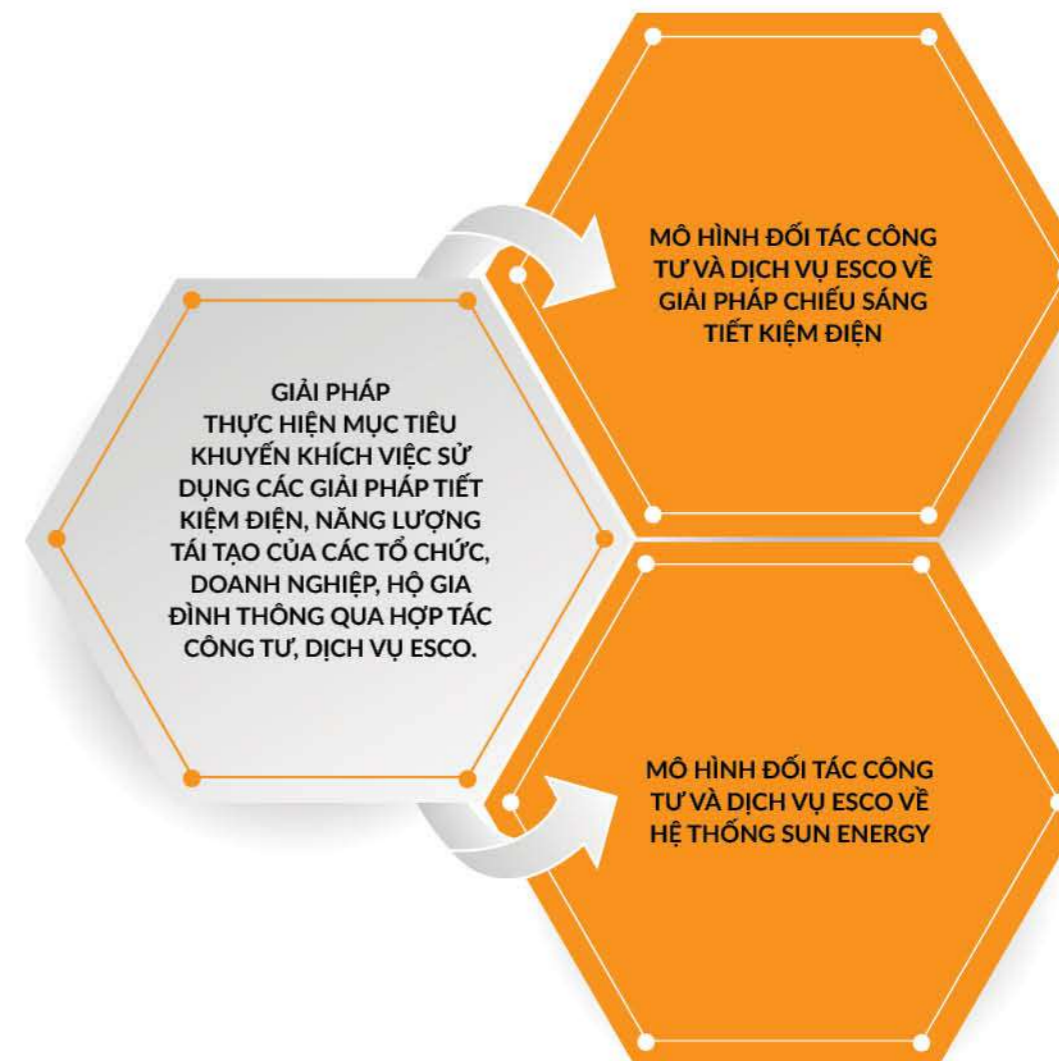
PHƯƠNG ÁN PHÒNG TRÁNH VÀ ỨNG CỨU SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG

Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố về môi trường.

Thực hiện đúng quy định quản lý an toàn các hóa chất.

Thường xuyên theo dõi kiểm tra thiết bị phòng cháy và chữa cháy như: hệ thống báo cháy tự động, bơm nước chữa cháy, hệ thống ống và hộp họng chữa cháy, còi báo, các bình chữa cháy...

Duy trì việc kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo định kỳ.



Điện Quang đã tích cực tham gia nhiều dự án khuyến khích nghiên cứu, sản xuất, ứng dụng các sản phẩm, dịch vụ tiết kiệm năng lượng do các cơ quan chức năng trung ương và địa phương, các tổ chức trong và ngoài nước triển khai như:

- Thỏa thuận hợp tác toàn diện về nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ phù hợp cho các sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện với ĐH Bách Khoa (Đại học Quốc gia Tp.HCM). Phối hợp với Đại học Bách Khoa Tp.HCM thực hiện dự án nghiên cứu chế tạo sản phẩm LED đường thông minh – Thuộc Danh mục sản phẩm KHCN mục tiêu của Tp.HCM. Hiện nay dự án đã hoàn tất giai đoạn I, đã trình diễn chiếu sáng thí điểm ngay tại Đại học Bách

Khoa, Đại học Quốc gia Tp.HCM và đang tiếp tục phối hợp với Khu Công nghệ cao Tp.HCM ứng dụng thí điểm trên một số tuyến đường.

- Hợp tác với Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam, Gree, UNDP thực hiện nhiều dự án nghiên cứu khoa học, ứng dụng thử nghiệm và thương mại hóa sản phẩm chuyên sâu trong lĩnh vực ứng dụng chiếu sáng trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp; tiêu biểu là Dự án Hỗ trợ chiếu sáng LED chung tại Việt Nam, Dự án Nghiên cứu sản xuất và cung cấp đèn LED nông nghiệp cho hoa cúc, kết quả ứng dụng thí điểm cho các tỉnh phía Bắc được đánh giá cao.



Để tạo ra một môi trường làm việc hiệu quả, thân thiện, động viên tinh thần làm việc của người lao động, hàng năm, Điện Quang tổ chức đánh giá mức độ hài lòng của nhân viên về các yếu tố như môi trường làm việc, khối lượng công việc được giao, lương thưởng, chế độ đãi ngộ... từ đó tổ chức nhiều chương trình, giải pháp để giữ chân nhân viên. Công ty đã có những điều chỉnh về chính sách và quản lý để xây dựng một môi trường làm việc lý tưởng, tương xứng với định hướng phát triển dài hạn mà Công ty đã đề ra.

TỔNG LƯỢNG LAO ĐỘNG

Tính đến hết ngày 31/12/2019, tổng số lao động bình quân tại Điện Quang là 1107 người, trong đó có 96 cán bộ quản lý, với hơn 578 nhân viên có trình độ từ trung cấp trở lên.

- **Trình độ lao động:**
 - Trên đại học: 11 người
 - Đại học, Cao đẳng: 452 người
 - Trung cấp: 126 người
 - Lao động phổ thông: 518 người
- **Hợp đồng lao động:**
 - Nhân viên ký hợp đồng trên 1 năm: 1051 người
 - Nhân viên ký hợp đồng thử việc: 56 người
- **Độ tuổi lao động:**
 - Độ tuổi dưới 30 là: 387 người, chiếm tỷ lệ 35%
 - Độ tuổi từ 30 đến 50 là: 667 người, chiếm tỷ lệ 60%
 - Độ tuổi trên 50 là: 53 người, chiếm tỷ lệ 5%
- **Giới tính:**
 - Lao động Nam là: 753 người, chiếm tỷ lệ 66%
 - Lao động Nữ là: 354 người, chiếm tỷ lệ 32%

TUYỂN DỤNG

Trong cuộc chiến nhân tài ngày càng khốc liệt hiện nay, Công ty cũng rút ngắn thời gian tuyển dụng thông qua việc cải tiến quy trình nhân sự để ra quyết định nhanh nhất có thể nhưng vẫn đảm bảo được hiệu quả trong việc tìm kiếm ứng viên phù hợp với công ty.

Trước sự phát triển của công nghệ, có người lo ngại rằng công việc tuyển dụng và nhân sự sẽ mất dần đi chỗ đứng trong tổ chức nhưng Điện Quang chỉ tận dụng sức mạnh của công nghệ để bứt phá và đón đầu xu hướng mới. Với những tín hiệu tích cực đó, trong năm 2019 Phòng Nhân sự đã tuyển dụng đủ và kịp thời để đáp ứng nhu cầu sản xuất và kinh doanh của công ty với tỷ lệ đạt 100%.

BIẾN ĐỘNG NHÂN SỰ

Thị trường lao động ngày càng cạnh tranh gay gắt hơn nên biến động nhân sự là khó tránh khỏi.

Chủ động với biến đổi nhân sự trong năm 2019, Công ty Điện Quang đã xây dựng và áp dụng nhiều phương pháp khác nhau để giữ chân nhân viên. Ngoài việc làm thỏa mãn cho người lao động liên quan đến phúc lợi, văn hóa doanh nghiệp, kế hoạch phát triển sự nghiệp, Công ty còn tạo cho người lao động có cơ hội được phát triển năng lực và sáng tạo trong công việc.

Tình hình biến động nhân sự năm 2019 tương đương với tình hình biến động nhân sự chung trên thị trường lao động ở mức dưới 20%.

TỶ LỆ LAO ĐỘNG NỮ NGHỈ THAI SẢN

Tất cả lao động nữ sau khi nghỉ chế độ thai sản quay trở lại công ty làm việc chiếm tỷ lệ 100%. Điện Quang có chính sách cho lao động nữ sinh con, mỗi lần sinh được công ty hỗ trợ 1,5 tháng lương tối thiểu do Nhà nước quy định.

STT	SỐ LAO ĐỘNG NỮ NGHỈ THAI SẢN	SỐ LAO ĐỘNG NỮ QUAY TRỞ LẠI LÀM VIỆC SAU KHI SINH	TỶ LỆ
1	21	21	100%

ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN

Điện Quang luôn coi con người là tài sản quý giá nhất, là nhân tố quyết định sự thành công, vừa là động lực, vừa là mục tiêu phát triển. Nhận thức được tầm quan trọng đó, Công ty luôn thực hiện các chính sách đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho người lao động, tạo cơ hội thăng tiến nhằm giữ chân lao động làm việc tại Công ty. Xây dựng Thư viện Đào tạo trực tuyến giúp CBCNV chủ động thời gian tham gia các khóa học của Công ty hiệu quả nhất. Thực hiện các video hướng dẫn cách sử dụng các trang web nội bộ để mọi người dễ sử dụng.



Ngoài ra, Công ty tiếp tục duy trì Chương trình đào tạo Người Kế Thừa nhằm cung cấp đủ nhân tài cho hệ thống nhân sự của Công ty, củng cố sức mạnh nguồn lực bên trong Công ty, tạo động lực cho các cá nhân xuất sắc trong tổ chức phát triển tối đa tiềm năng của mình.

Số giờ đào tạo trung bình/người/năm 2019

STT	ĐƠN VỊ	SỐ GIỜ ĐÀO TẠO BÌNH QUÂN/ NGƯỜI/ NĂM
1	Khối Văn Phòng	40
2	Khối Kinh Doanh	48
3	Khối Kỹ Thuật	48
4	Khối Sản Xuất	28



CƠ CHẾ KHIẾU NẠI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Nhằm phát huy Quy chế dân chủ trong doanh nghiệp, tạo điều kiện để người lao động được biết, được bàn, được tham gia đóng góp ý kiến các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của người lao động đồng thời tạo ra cơ chế giám sát để nâng cao trách nhiệm, nghĩa vụ của người quản lý. Định kỳ 3 tháng Công ty đã tổ chức đối thoại 01 lần để trao đổi và thảo luận các vấn đề liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, điều kiện làm việc, quyền và lợi ích của người lao động...

Hội nghị người lao động được tổ chức hằng năm - đây là nơi gặp gỡ giao lưu giữa người lao động và người sử dụng lao động nhằm tháo gỡ những khúc mắc, bày tỏ những tâm tư nguyện vọng của người lao động tăng cường sự hiểu biết giữa Người sử dụng lao động và Người lao động để xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định tại nơi làm việc.

LAO ĐỘNG TRẺ EM

Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh Điện Quang luôn tuân thủ các Quy định của pháp luật. Vì vậy, khi tiếp nhận lao động tất cả hồ sơ xin việc phải được địa phương xác nhận. Tránh trường hợp ứng viên khai thông tin cá nhân không đúng với sự thật. Điện Quang cam kết không sử dụng lao động trẻ em.

THỎA ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ

Thỏa ước lao động tập thể giữa Công ty cổ phần Bóng đèn Điện Quang và người lao động được ký kết có hiệu lực thời hạn 3 năm do Tổng giám đốc đại diện cho người sử dụng lao động và Chủ tịch Công đoàn đại diện cho người lao động cùng ký kết thỏa ước này.

Nội dung của thỏa ước hoàn toàn phù hợp với luật hiện hành, bao gồm các điều khoản có lợi cho người lao động như: Hợp đồng lao động, thời gian làm việc và nghỉ ngơi, tiền lương thưởng và chế độ phúc lợi...

Công đoàn chịu trách nhiệm theo dõi triển khai thực hiện các điều khoản của thỏa ước. Khi thỏa ước lao động tập thể hết thời hạn hoặc có thay đổi về pháp lý ảnh hưởng đến các điều khoản của thỏa ước thì Hai bên sẽ đàm phán chỉnh sửa và ký kết lại thỏa ước nhằm đảm bảo nội dung thỏa ước hoàn toàn phù hợp với các yêu cầu pháp luật hiện hành.

Hàng năm, Điện Quang tổ chức Hội nghị người lao động lấy ý kiến của tập thể để đóng góp xây dựng Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể của Công ty.



CHẾ ĐỘ LƯƠNG, THƯỜNG VÀ PHÚC LỢI

Tại Điện Quang CBCNV được trả lương theo phương pháp 3P (1) Position – Vị trí công việc, (2) Person – Năng lực cá nhân và (3) Performance – Kết quả công việc. Được đánh giá hàng tháng dựa theo KPIs giao cho từng cá nhân. Năm 2019 thu nhập bình quân của CBCNV 10.350.000 đồng. Tăng 6% so với năm 2018. Bên cạnh cơ chế lương Công ty còn ban hành chính sách thưởng và phúc lợi như:

QUYỀN LỢI THEO LUẬT QUY ĐỊNH

1. Thời gian làm việc.
2. Tham gia BHXH, BHYT, BHTN.
3. Hưởng chế độ ốm đau, thai sản, hưu trí và tử tuất.
4. Nghỉ phép thường niên.

PHÚC LỢI HÀNG NĂM

1. Tham quan nghỉ mát, Team Building hàng năm.
2. Tham gia các hoạt động hội thao hàng năm.
3. Quà mừng kết hôn, sinh nhật, Thành lập Công ty.
4. Thăm hỏi ốm đau, ma chay...
5. Thưởng con CBCNV đạt thành tích trong học tập.
6. Khám sức khỏe tổng quát định kỳ hàng năm.
7. Đồng phục, bảo hộ lao động hàng năm.

PHÚC LỢI KHÁC

1. Thưởng Tết dương lịch; Giỗ tổ Hùng Vương; 30/4 & 1/5; 2/9...
2. Thưởng hoàn thành kế hoạch cuối năm dựa vào kết quả hoạt động kinh doanh.
3. Thưởng đạt doanh số tháng, quý và năm.
4. Thưởng 8/3; 20/10; 22/12; 27/7; Phụ nữ 2 giờ và hỗ trợ 1,5 tháng lương cơ sở sau khi sinh con.
5. Xem xét tăng lương dựa vào kết quả công việc của từng CBCNV.
6. Các chính sách ưu đãi khác.
7. Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng trong và ngoài nước.

CHĂM LO SỨC KHỎE CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Điện Quang luôn đặt vấn đề an toàn sức khỏe nghề nghiệp và môi trường vào vị trí ưu tiên cao nhất. Đây chính là trách nhiệm của Điện Quang trong việc đảm bảo rằng các điều kiện làm việc sẽ không ảnh hưởng tới sự an toàn của người lao động, đồng thời không gây nguy hại cho môi trường. Mỗi CBCNV làm việc tại Điện Quang đều được đào tạo an toàn lao động trước khi bắt đầu làm việc nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người lao động, đồng thời duy trì tốt khả năng làm việc lâu dài.

Hàng năm, Điện Quang mời các tổ chức có uy tín, chất lượng về khám sức khỏe định kỳ cho tất cả cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty. Trong những đợt khám sức khỏe, CBCNV còn được bác sĩ tư vấn về sức khỏe một cách cụ thể.



Điện Quang còn có bộ phận y tế tại các nhà máy phục vụ cho việc cấp phát thuốc, sơ cứu ban đầu và theo dõi khám sức khỏe cho CBCNV trong đơn vị.

Điện Quang luôn đảm bảo việc cung cấp những suất ăn cho CBCNV đầy đủ chất dinh dưỡng và an toàn thực phẩm để CBCNV có đủ sức khỏe trong thời gian làm việc và đặc biệt quan tâm đến chế độ bồi dưỡng độc hại cho người lao động. Hàng tháng, Công ty cung cấp hơn 15.000 suất sữa cho người lao động làm trong môi trường có yếu tố nặng nhọc độc hại.

CÔNG TÁC AN TOÀN LAO ĐỘNG

Là đơn vị sản xuất, công tác an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp luôn được Điện Quang đặt lên hàng đầu. Điện Quang đã đầu tư hệ thống thiết bị phòng cháy chữa cháy tại các trụ sở làm việc Công ty và các xí nghiệp sản xuất.

Để công tác an toàn lao động đạt hiệu quả tối ưu nhất, Công ty đã thành lập Hội đồng bảo hộ lao động, Ban An toàn lao động và Mạng lưới An toàn vệ sinh viên và Đội sơ cấp cứu có phân công trách nhiệm rõ ràng.

Hội đồng bảo hộ lao động của Công ty được thành lập và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo an toàn vệ sinh, cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho toàn thể cán bộ công nhân viên, tổ chức kiểm tra công tác an toàn lao động tại nhà xưởng định kỳ hàng tháng và tổ chức khám sức khỏe lao động định kỳ hàng năm.



Hội đồng bảo hộ lao động 11 người
Ban An toàn lao động 27 Người

- Mạng lưới An toàn vệ sinh viên** 35 Người
- Đội Phòng cháy chữa cháy** 162 Người
- Đội sơ cấp cứu** 22 Người

Môi trường lao động (MTLD) gồm nhiều yếu tố như vi khí hậu (nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió), ánh sáng, bức xạ nhiệt, tiếng ồn, rung chuyển, bụi, khói, hơi khí độc, hóa chất ... luôn tồn tại trong môi trường làm việc. Để đảm bảo môi trường làm việc an toàn và tốt cho sức khỏe người lao động, hằng năm Công ty đã mời những đơn vị chuyên môn có uy tín về kiểm tra MTLD tại nơi làm việc của người lao động từ đó giúp công ty kịp thời phát hiện những nguy cơ gây hại để cải thiện điều kiện làm việc hoặc trang bị phương tiện phòng hộ cá nhân phù hợp đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động. Căn cứ kết quả đo môi trường những vị trí nào vượt quá mức cho phép công ty điều có giải pháp cải thiện ngay sau đó.

Ngoài ra, Công ty còn tổ chức các lớp huấn luyện về An

toàn vệ sinh lao động cho từng nhóm theo quy định và mời chuyên gia về hướng dẫn sử dụng các thiết bị đòi hỏi nghiêm ngặt về an toàn lao động để phòng ngừa các sự cố xảy ra. Trong năm 2019, Công ty còn tổ chức đào tạo Lớp An toàn hóa chất theo Quy định của Bộ Công Thương cho từng nhóm theo quy định. Công ty cũng cung cấp đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, an toàn và đưa ra các hướng dẫn, cảnh báo thích hợp cho người lao động trong quá trình vận hành máy móc thiết bị để hạn chế các sự cố tiềm ẩn có thể gây tổn thương đến người lao động.



Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Điện Quang còn tích cực tổ chức và tham gia các hoạt động công tác xã hội nhằm đóng góp cho cộng đồng thông qua một số hoạt động tiêu biểu Điện Quang đã đóng góp cụ thể cho cộng đồng trong năm 2019 như:

- Chương trình đạp xe hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái Đất, tham gia Ngày hội hiến máu tình nguyện "Sẻ Giọt Máu Đào - Trao Niềm Hy Vọng" năm 2019.



- Tài trợ và bàn giao cây cầu thứ 8 trong dự kiến tổng 30 cầu cho các tỉnh vùng sâu vùng xa, tổ chức ngày hội "Thắp sáng ước mơ" tại tỉnh Cà Mau, tài trợ cho chiến dịch "Kỳ nghỉ hồng" kết hợp trao tặng quà cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập, tổ chức "Đêm hội trăng rằm" cho hơn 300 em học sinh tại Gò Công Đông - Tiền Giang. Đây là một trong chuỗi các chương trình "Ánh sáng học đường", "Tiếp sức đến trường", "Bảo vệ đôi mắt trẻ thơ" mà Điện Quang đã và đang triển khai trong nhiều năm qua.



- Tham gia và tài trợ thực hiện công trình: "Lắp đặt hệ thống chiếu sáng nghĩa trang liệt sỹ tại các địa bàn khó khăn" tại Long An, Tiền Giang, Trà Vinh, Bình Phước, Kiên Giang
- Tài trợ cho chiến dịch tình nguyện Mùa hè xanh 2019 của Trường Đại Học Bách Khoa Tp.HCM.



BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO 2019

RỦI RO HỆ THỐNG

RỦI RO KINH TẾ

MÔ TẢ RỦI RO

Hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng trực tiếp từ các biến động của kinh tế Việt Nam và thế giới. Khi thu nhập của các hộ gia đình giảm xuống, các doanh nghiệp phải thắt lưng buộc bụng trong việc đầu tư và ngân sách nhà nước cũng phải cắt giảm chi tiêu. Trong bối cảnh kinh tế trong nước suy thoái chắc chắn sẽ có những tác động tiêu cực đến hoạt động của Công ty. Bên cạnh đó, các yếu tố ảnh hưởng đến kinh tế vĩ mô như lạm phát, lãi suất, nợ công, tỷ giá... cũng sẽ là những rủi ro ảnh hưởng trực tiếp và tiêu cực đến hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty.

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Thường xuyên cập nhật thông tin và đưa ra các dự báo về tình hình kinh tế trong và ngoài nước để kịp thời điều chỉnh các chính sách điều hành Công ty như: Chính sách bán hàng và công nợ, chính sách dự trữ hàng tồn kho, điều chỉnh cơ cấu tài chính, chính sách tìm kiếm nhà cung cấp.....

ĐÁNH GIÁ

TRUNG BÌNH

RỦI RO TỶ GIÁ

MÔ TẢ RỦI RO

Là rủi ro liên quan đến việc biến động tỷ giá giữa đồng Việt Nam so với các đồng tiền của các quốc gia khác mà công ty có quan hệ mậu dịch.

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Tăng cường tỷ lệ nội địa hóa đối với các sản phẩm của công ty và tập trung công tác xuất khẩu để có nguồn ngoại tệ USD nhằm cân đối nguồn ngoại tệ cho nhập khẩu để giảm thiểu rủi ro. Ngoài ra, công ty duy trì mối quan hệ tin dụng với nhiều ngân hàng để có được chính sách về tỷ giá linh hoạt.

ĐÁNH GIÁ

TRUNG BÌNH

RỦI RO CHÍNH SÁCH

MÔ TẢ RỦI RO

Rủi ro chính sách là rủi ro liên quan đến các quy định/chính sách của nhà nước thay đổi quá nhanh dẫn tới công tác cập nhật và đáp ứng yêu cầu của công ty gặp những khó khăn nhất định.

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Công ty chú trọng công tác cập nhật và nghiên cứu quy định/chính sách của nhà nước. Bên cạnh đó đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, khai thác tối đa năng lực của máy móc hiện tại của công ty và tăng cường rà soát hệ thống quy trình của công ty.

ĐÁNH GIÁ

TRUNG BÌNH

RỦI RO HOẠT ĐỘNG

RỦI RO MẤT KHÁCH HÀNG QUAN TRỌNG

MÔ TẢ RỦI RO

Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt và công ty lại đang triển khai nhiều kênh bán hàng khác nhau nên lượng khách hàng của Công ty đang tăng lên một cách nhanh chóng, trong đó có những khách hàng rất quan trọng có thể ảnh hưởng trực tiếp đến mục tiêu doanh số của một kênh bán hàng nào đó. Do vậy, rủi ro khi việc chăm sóc khách hàng không đáp ứng yêu cầu, dẫn tới mất khách hàng vào tay đối thủ và ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu là hoàn toàn có thể xảy ra.

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Thường xuyên rà soát lại chính sách lương, thưởng cho phù hợp với thị trường nhằm tạo động lực cho nhân viên phấn đấu và nỗ lực hết mình vì mục tiêu chung của Công ty. Điều chỉnh, cải tổ lại hệ thống bán hàng toàn quốc, thay đổi chính sách bán hàng, chính sách chăm sóc khách hàng và tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ kết hợp với việc khảo sát ý kiến khách hàng định kỳ nhằm duy trì mối quan hệ chặt chẽ với các khách hàng đặc biệt là các khách hàng lớn.

ĐÁNH GIÁ

KHÁ

RỦI RO QUY TRÌNH

MÔ TẢ RỦI RO

Định hướng chiến lược công ty thay đổi từ một công ty sản xuất bóng đèn sang công ty cung cấp các giải pháp chiếu sáng và thiết bị điện thông minh dẫn tới cơ cấu tổ chức của Công ty cũng có sự thay đổi với nhiều bộ phận/phòng ban được hình thành. Trên cơ sở đó, hệ thống quy trình quản lý phải được bổ sung, điều chỉnh và/hoặc thay đổi kịp thời và phù hợp vừa nhằm thúc đẩy các phòng/ban hoặc bộ phận tăng tính chủ động nhưng mặt khác cũng phải đảm bảo kiểm soát được các rủi ro có thể xảy ra. Do vậy, bất kỳ quy trình nào chưa phù hợp hoặc thiếu chặt chẽ đều có thể gây ra rủi ro cho hoạt động của Công ty.

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Tách phòng kiểm soát hệ thống ra khỏi phòng QA và bổ sung nhân sự phù hợp để đưa ra các kế hoạch xây dựng tiêu chí, tần suất kiểm toán... nhằm đánh giá hiệu lực các hoạt động và đưa ra hành động khắc phục kịp thời. Bên cạnh đó, trong quá trình kiểm toán cũng thường xuyên kiểm tra, đánh giá lại các quy trình để sớm phát hiện các rủi ro nhằm có sự điều chỉnh kịp thời.

ĐÁNH GIÁ

TRUNG BÌNH

RỦI RO HÀNG TỒN KHO

MÔ TẢ RỦI RO

Rủi ro hàng tồn kho là rủi ro liên quan đến việc nắm giữ lượng tồn kho lớn nhưng không thể đưa vào sản xuất hoặc tiêu thụ được dẫn đến sản phẩm sẽ trở nên lỗi thời và/hoặc hư hỏng trước khi bán cho khách hàng hoặc sẽ bị giảm giá. Việc chuyển đổi sang Công ty công nghệ sẽ làm tăng yếu tố rủi ro này do công nghệ thay đổi rất nhanh chóng nên sản phẩm nếu chậm tiêu thụ sẽ bị lỗi thời và khó tiêu thụ được.

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Đưa ra nhiều giải pháp để giảm thiểu lượng hàng tồn kho bằng cách kiểm soát việc tuân thủ quy trình, chính sách về dự trữ hàng tồn kho, tổ chức họp hàng tháng để đưa ra giải pháp cho hàng tồn kho chậm luân chuyển. Quy trình quản lý hàng tồn kho cũng được cải tiến và cập nhật kịp thời cho phù hợp với tình hình thực tế. Bên cạnh đó, bằng việc chào bán các sản phẩm công nghệ thông qua các giải pháp với các chủ đầu tư từ trước khi dự án đi vào giai đoạn hoàn thiện nhằm đảm bảo ký kết được đơn hàng trước khi sản xuất để hạn chế thấp nhất việc phải tồn kho cao nhóm các sản phẩm này.

ĐÁNH GIÁ

TRUNG BÌNH KHÁ

RỦI RO THANH KHOẢN

MÔ TẢ RỦI RO

Rủi ro thanh khoản là rủi ro liên quan đến việc Công ty không có khả năng thanh toán cho các khoản nợ đến hạn như cho ngân sách nhà nước, Ngân hàng, người lao động, nhà cung cấp...

BIỆN PHÁP KIỂM SOÁT

Nhằm giảm thiểu rủi ro này, Công ty luôn duy trì tỷ lệ Nợ/Vốn Chủ Sở hữu ở mức độ hợp lý, không quá cao và luôn duy trì một lượng tiền mặt tương đối để giúp Công ty luôn đảm bảo duy trì hoạt động một cách hiệu quả khi thị trường tài chính có sự biến động. Bên cạnh đó, chính sách bán hàng trả chậm của Công ty được áp dụng khá giới hạn chỉ dành cho những khách hàng Đại lý, Dự án có năng lực tài chính tốt, là đối tác lâu năm với Công ty và đã được đánh giá hạn mức nhiệm bởi Công ty.

ĐÁNH GIÁ

THẤP

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & BAN ĐIỀU HÀNH 2019

1. TỔNG QUAN VỀ KINH TẾ VĨ MÔ VÀ NGÀNH CHIẾU SÁNG NĂM 2019

Năm 2019, trong bối cảnh chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, căng thẳng thương mại giữa Hàn Quốc và Nhật Bản diễn biến phức tạp, khó lường, thị trường tài chính và tiền tệ có nhiều biến động, các nền kinh tế đều có dấu hiệu tăng trưởng chậm lại, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều bất ổn đến nỗi Ngân hàng Thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) liên tiếp hạ dự báo mức tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2019 từ mức 3,7% xuống 3,3% rồi 3,0% - mức thấp nhất kể từ cuộc khủng hoảng tiền tệ năm 1997 cho đến nay. Xu hướng rút và chuyển dịch nguồn vốn đầu tư ra khỏi Trung Quốc sang Ấn Độ và các nước Đông Nam Á ngày càng gia tăng sau khi Mỹ tuyên bố áp thuế lên 300 tỷ hàng hoá của Trung Quốc từ ngày 1/9/2019.

Bên cạnh đó, năm 2019, thế giới cũng đã chứng kiến sự phát triển bùng nổ và cạnh tranh khốc liệt của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 04 giữa các cường quốc với sự tham gia can thiệp của Chính phủ và nhiều tập đoàn lớn trên nhiều lĩnh vực nhằm tạo sức ảnh hưởng mang tính toàn cầu về kinh tế, địa chính trị, xã hội ở các quốc gia, khu vực liên đới.

Trong tình hình đó, bức tranh kinh tế vĩ mô Việt Nam 2019 khép lại với xu hướng tăng trưởng khả tích cực với năm thứ 2 liên tiếp đạt và vượt toàn bộ 12 chỉ tiêu chủ yếu, trong đó tốc độ tăng GDP cả năm đạt 7,02 %, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) 2,79 %, năng suất lao động tăng 5,9%, kim ngạch xuất khẩu tăng 8,1 % và tổng kim ngạch xuất nhập khẩu lần đầu tiên vượt mốc 500 tỷ USD, nợ công giảm còn 56,1% GDP. Cơ cấu kinh tế đã có sự chuyển dịch mạnh mẽ sang các lĩnh vực có giá trị hàm lượng trí thức cao như công nghệ thông tin, công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao, công

ngiệp hỗ trợ, dịch vụ và thương mại điện tử.

Tuy nhiên, sự bất ổn của kinh tế thế giới, đặc biệt là ảnh hưởng từ cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, các hoạt động gian lận thương mại, vi phạm nguồn gốc xuất xứ có dấu hiệu gia tăng; nhiều mặt hàng nhập khẩu được điều chỉnh giảm thuế suất theo các hiệp định FTA tràn vào Việt Nam đã gây ra nhiều khó khăn, áp lực ngay trên sân nhà đối với các doanh nghiệp trong nước với năng lực cạnh tranh còn hạn chế, đặc biệt là trình độ KHCN, chất lượng nguồn nhân lực và năng suất lao động còn thấp trong khu vực.

Đối với ngành chiếu sáng, sản phẩm LED đã trở thành sản phẩm được sử dụng phổ biến trong mọi lĩnh vực sản xuất và đời sống và gần như thay thế hoàn toàn các sản phẩm chiếu sáng truyền thống. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong ngành, trong và ngoài nước vẫn tiếp tục diễn ra nhanh và khốc liệt hơn từ mẫu mã, tính năng, chất lượng, giá cả, dịch vụ. Áp lực từ cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung đã buộc các nhà sản xuất chiếu sáng từ Trung Quốc đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại tại các thị trường khác ngoài Mỹ. Điều đó tạo sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt ở thị trường trong nước đặc biệt ở các phân khúc dự án và các công trình dân dụng.

Ở phân khúc chiếu sáng thông minh và ứng dụng nhà thông minh đòi hỏi các giải pháp đồng bộ và trọn gói đã bắt đầu xuất hiện nhu cầu ở các dự án dân dụng, dịch vụ và công nghiệp. Đối thủ cạnh tranh trong lĩnh vực này chưa nhiều với sự tham gia chủ yếu của các doanh nghiệp trong nước. Điều đó mở ra cơ hội kinh doanh lớn cho những doanh nghiệp đầu tư lớn cho khoa học công nghệ, hệ thống phân phối và cung cấp các giải pháp trọn gói từ việc thiết kế - thi công - lắp đặt và bảo dưỡng.

2. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Các chỉ tiêu chính của tập đoàn

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	KH NĂM 2019	TH NĂM 2019	TH NĂM 2018	SO SÁNH (%)	
					TH/KH	CÙNG KỲ
1	Doanh thu thuần hợp nhất	1.200	824,9	1.187	68,74	69,47
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	60	36,9	112	61,51	32,78
3	Cổ tức	15%	10%(*)	30%		

(*) 25/03/2020 đã chốt danh sách hưởng quyền nhận cổ tức 10% bằng tiền mặt

Trong năm 2019, Công ty đạt 68,74% kế hoạch doanh thu, giảm 30,53% so với thực hiện 2018 do đã chủ động ngưng sản xuất đèn huỳnh quang tube và giảm các sản phẩm truyền thống có sản lượng tiêu thụ lớn nhưng công nghệ lạc hậu và không thân thiện với môi trường để tập trung nguồn lực vào những sản phẩm mới, hàm lượng công nghệ cao và có lợi thế cạnh tranh.

Lợi nhuận gộp biên năm 2019 đạt 26,7% có sự cải thiện đáng kể so với 19,5% của năm 2018. Do vậy, mặc dù doanh thu giảm hơn 30% so với cùng kỳ năm trước nhưng lợi nhuận gộp chỉ giảm gần 5% so với năm 2018. Sự cải thiện này đến từ việc loại bỏ dần các sản phẩm có doanh số cao nhưng lợi nhuận gộp biên thấp và tăng dần tỷ trọng các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, có lợi thế cạnh tranh với lợi nhuận biên cao hơn.

Chi phí bán hàng tăng gần 37% so với năm 2018 là do những yếu tố sau: (i) để đẩy mạnh tiêu thụ nhóm các sản phẩm mới có lợi thế cạnh tranh riêng của Điện Quang, trong năm Công ty đã tăng cường đầu tư cho các hoạt động truyền thông, xúc tiến thương mại và bán hàng đối với các dòng sản phẩm này; (ii) Bên cạnh đó, việc tái cấu trúc lại hệ thống phân phối theo hướng mở rộng làm tăng chi phí

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 10% so với năm 2018 do đẩy mạnh đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu phát triển sản phẩm, giải pháp chiếu sáng và công nghệ thông minh.
- Thu nhập tài chính trong năm 2019 cũng giảm so với năm 2018 do Công ty phải sử dụng một phần nguồn lực tài chính để đầu tư cho nhà máy mới tại Khu Công Nghệ Cao, Quận 9, TP. HCM.

MẠNG LƯỚI PHÂN PHỐI VÀ CÔNG TÁC TIÊU THỤ

Hoạt động phân phối tại thị trường nội địa của Điện Quang được triển khai thông qua nhiều kênh khác nhau phù hợp với từng nhóm sản phẩm khác nhau. Cụ thể như sau:

Kênh truyền thống: do đặc thù sản phẩm phân phối khác nhau nên Công ty đã lập 02 nhóm bán hàng riêng thuộc kênh truyền thống. Đối với nhóm sản phẩm chiếu sáng phổ thông các loại, việc phân phối được thực hiện thông qua hơn 150 nhà phân phối với trên 20.000 điểm bán lẻ. Đối với nhóm sản phẩm điện gia dụng, Công ty lập đội bán hàng riêng và bán hàng trực tiếp cho các điểm bán lẻ. Các điểm bán lẻ này đa dạng hơn so với các điểm bán lẻ của nhóm chiếu sáng. Mặc dù mới thành lập vào đầu 2019 nhưng đến cuối năm 2019, điểm bán lẻ của nhóm sản phẩm điện gia dụng thuộc kênh truyền thống đã mở được hơn 12.000 điểm tại 25 tỉnh/thành phố với tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ.

Kênh tiêu thụ hiện đại: sản phẩm tiêu thụ qua kênh này chủ yếu là nhóm các sản phẩm chiếu sáng phổ thông và các sản phẩm gia dụng. Đến cuối năm 2019, sản phẩm của Điện Quang đã hiện diện tại hầu hết các trung tâm điện máy, siêu thị, đại siêu thị trên toàn quốc với hơn 3.000 điểm bán như: Điện Máy Xanh, Coopmart, Vinmart, Lotte Mart, Citimart... Nhờ việc chăm sóc tốt các điểm bán cũng như bổ sung thêm các sản phẩm thiết bị điện cho phù hợp, kênh tiêu thụ hiện đại có mức tăng trưởng 20% trong năm 2019.

Khối B2B: Năm 2019, B2B đã tăng trưởng nhanh chóng thông qua việc cung cấp các giải pháp chiếu sáng và công nghệ thông minh cho nhiều công trình lớn ở nhiều lĩnh vực đa dạng trong đời sống như: khách sạn, căn hộ: Sheraton Đà Nẵng, Marriot Đà Nẵng, King Palace Hà Nội, Altara Quy Nhơn, Vinhome Central Park, Vinpearl,... Hệ thống nhà sách Fahasa... Nhà thi đấu thể thao Bắc Giang, Trung tâm Thể dục thể thao Gò Vấp, Hàm Mũi Trâu Đà Nẵng, Dự án về Bệnh viện: Bệnh viện Quận 2, Bệnh viện Gò Vấp, Bệnh viện Quận 7, Bệnh viện Nhi Đồng 1, Bệnh viện Bình Chánh, Bệnh viện Y Học Cổ Truyền TPHCM... Trường học: Trường chuyên Lê Hồng Phong Quận 10, Trường Nguyễn Tất Thành Quận 4, Trường Blue Sky, Trường Nguyễn Trường Tộ - Phú Nhuận, Trường Lê Quý Đôn - Quận 3, Trường Trần Đại Nghĩa - Quận 1,... Hệ thống siêu thị: Aeon City Mart, Co.op Mart Smile, Hachi Hachi, Vin Pro...

Kênh Showroom: Kênh showroom được thành lập với mục tiêu tiếp cận trực tiếp với khách hàng có nhu cầu để tư vấn các giải pháp về chiếu sáng cũng như giới thiệu cho người dùng các sản phẩm mới, công nghệ mới mà Điện Quang đang có để từ đó từng bước thay đổi nhận thức của khách hàng về một Điện Quang đang chuyển mình mạnh mẽ thành Công ty công nghệ. Đến cuối năm 2019, hệ thống showroom của Công ty

hiện đang có là 8 showroom tại Hà Nội và TP. HCM. Kênh showroom đã có mức tăng trưởng 88.26% so với năm 2018.

Kênh E-Commerce: Kênh E-Commerce được thành lập nhằm bắt kịp xu thế thương mại điện tử đang phát triển mạnh mẽ tại Việt Nam. Bên cạnh việc xúc tiến các hoạt động nhằm thúc đẩy bán hàng trên website riêng của Công ty, sản phẩm chiếu sáng và thiết bị điện của Điện Quang cũng đã xuất hiện trên hầu hết các thương mại điện tử lớn của Việt Nam như: Lazada, Sendo, Tiki, Shopee...

Khối IoT: Hoàn thiện nhiều hệ giải pháp công nghệ thông minh DQSMART V2 đa dạng về giải pháp cho nhiều đối tượng khách hàng khác nhau, nhiều mức giá khác nhau: dành riêng cho doanh nghiệp: văn phòng, cao ốc, nhà xưởng,... cho đến thành phố thông minh. Hệ thống điều khiển thiết bị và đặc biệt là điều khiển các kịch bản phong phú: từ công tắc âm tường, công tắc không dây, remote, app điện thoại đến bằng giọng nói và hướng đến trí tuệ nhân tạo. Kết hợp sâu giữa các giải pháp thông minh và chiếu sáng. Khả năng điều khiển ánh sáng sâu và đa dạng. Hệ thống được thiết kế theo hướng mở, có khả năng kết nối với các sản phẩm thông minh của nhiều hãng khác nhau trên thế giới như Amazon, Google, Qualcomm, FPT, Viettel,...

Bên cạnh việc tiếp tục phát triển các sản phẩm công nghệ mới cũng như các giải pháp cho từng nhóm đối tượng khách hàng khác nhau, trong năm 2019 đội ngũ kinh doanh đã phối hợp chặt chẽ cùng với kênh B2B để xúc tiến việc giới thiệu sản phẩm, giải pháp và chào bán vào các dự án bất động sản dân dụng, resort, khách sạn... ứng dụng hiệu quả sử dụng năng lượng thông minh để quản lý các tòa nhà, công trình. Kết quả làm việc với các đối tác cho thấy nhiều tín hiệu tích cực và bước đầu được một số chủ đầu tư chấp thuận để triển khai cho các năm tiếp theo.

Khối Homecare: Với sứ mệnh nâng tầm chất lượng dịch vụ trong ngành thiết bị điện chiếu sáng và tiên phong dẫn đầu trong ứng dụng công nghệ hiện đại vào hoạt động cung ứng dịch vụ, phát triển thương mại điện tử và chuỗi Showroom nhằm gia tăng trải nghiệm khách hàng khi áp dụng mô hình O2O (Online to Offline). Bên cạnh đó Hệ sinh thái HomeCare chuyên cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế, thi công, bảo trì hệ thống điện - điện chiếu sáng - điện lạnh được quản lý và vận hành thông qua ứng dụng HomeCare hoạt động trên nền tảng IOS và Android.

Từ năm 2018, HomeCare đã xây dựng thành công các chiến lược về giải pháp điều khiển thông minh như: Chiếu sáng thông minh, cảm biến nhiệt độ, cảm biến ánh sáng, cảm biến chuyển động, điều khiển điều hòa và tivi bằng điện thoại, và đặc biệt là điều khiển bằng giọng nói Tiếng Việt (được xem là một bước đột phá trong công nghệ AI giọng nói ở Việt Nam) mang lại sự tiện nghi, an toàn tối đa, giúp tối ưu chất lượng cuộc sống của người dân và tiết kiệm chi phí vận hành cho người tiêu dùng và cho doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

Tiên phong hội nhập với kỷ nguyên công nghệ 4.0, hệ sinh thái HomeCare đã kết nối đến hơn 50.000 người dùng, trải nghiệm dịch vụ và sản phẩm trong năm 2019. Hệ sinh thái

hình thành dựa trên cơ sở liên kết bền vững giữa ba bên: đơn vị cung cấp dịch vụ, đơn vị cung cấp sản phẩm và khách hàng. HomeCare sở hữu đội ngũ Kỹ thuật viên chuyên nghiệp được đào tạo chuyên môn cao và giàu kinh nghiệm, mang đến những giải pháp tiện lợi, nhanh chóng và đảm bảo chi phí một cách minh bạch, hợp lý nhất.

Trong những năm vừa qua, Homecare đã được sự tin tưởng để cùng đồng hành trong công tác tư vấn, thiết kế, thi công, bảo trì cho các đối tác như Saigon Coop, California Fitness&yoga, Nhựa Rạng Đông, Thành Phong, Tổng công ty Cơ khí GTVT Saigon (Samco), trường Đinh Tiên Hoàng, trường Nguyễn Văn Bá, trường Lê Quý Đôn, nhà hàng Nhật Kitahama, chuỗi Ji Nail&Spa, Hint Korean hair salon... Về khía cạnh giá trị xã hội, Hệ sinh thái HomeCare đã tạo nên nhiều cơ hội việc làm, tăng thêm thu nhập và góp phần nâng cao đời sống cho các kỹ thuật viên tham gia vào mạng lưới cộng đồng này.

HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH VÀ KIỂM SOÁT TÀI CHÍNH

Nhằm đảm bảo duy trì năng lực cạnh tranh của Công ty trong bối cảnh ngành chiếu sáng đang có sự thay đổi mạnh mẽ cũng như đảm bảo phù hợp với những thay đổi trong chiến lược sản phẩm và tái cấu trúc hệ thống phân phối, hoạt động tài chính và kiểm soát tài chính đóng vai trò quan trọng trong việc tư vấn cho Ban Điều Hành để đưa ra các quyết sách quan trọng. Cụ thể như sau:

- rà soát chặt chẽ giá vốn của từng mặt hàng kinh doanh để có những cảnh báo và điều chỉnh kịp thời cho Ban lãnh đạo Công ty trước những biến động (nếu có).
- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí đầu tư theo dự toán đầu tư đã được duyệt.
- Phối hợp chặt chẽ cùng với Khối Kinh Doanh và Phòng Marketing trong việc xây dựng các chương trình khuyến mãi, hậu mãi cho từng kênh nhằm thúc đẩy doanh số bán hàng của Công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ ngân sách Công ty đã giao cho các xí nghiệp, phòng, ban cũng như các đơn vị thành viên.
- Tối ưu hóa dòng tiền, nguồn vốn hoạt động nhằm mang lại hiệu quả tài chính tốt nhất. Tăng cường khả năng hợp tác với các tổ chức tín dụng, ngân hàng nhằm tìm kiếm nguồn tài trợ với chi phí thấp nhất.
- Kế hoạch sử dụng và cân đối nguồn thu chi ngoại tệ cũng được thực hiện tốt nhằm hạn chế các rủi ro liên quan đến chênh lệch tỷ giá.
- Công tác quản lý, kiểm soát hàng tồn kho và tồn kho an toàn được ưu tiên chú trọng trong bối cảnh danh mục sản phẩm của Công ty đang tăng lên nhanh chóng. Chủ động đề xuất các giải pháp nhằm xử lý nhanh chóng, kịp thời hàng hóa tồn kho chậm luân chuyển.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Tính đến thời điểm tháng 31/12/2019, Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu phát triển, thử nghiệm và nhà máy sản xuất các sản phẩm chiếu sáng, chip LED siêu sáng và thiết bị điện tử công nghệ cao tại Khu Công nghệ cao Tp.Hồ Chí Minh của Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang đã hoàn thiện 100% hạng mục và đang vận hành hoạt động thử nghiệm trước khi chính thức đưa vào sử dụng dự kiến trong quý 2 năm 2020, sau khi hoàn tất

việc nghiệm thu công tác vận hành thử nghiệm các công trình bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật hiện hành.

HOẠT ĐỘNG CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

Năm 2019, nhiều công ty thành viên đã chủ động đột phá trong hoạt động, điển hình như Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện Quang đã được chọn tham gia vào nhiều dự án của các tập đoàn, công ty lớn, dự án công của nhiều địa phương góp phần tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận rất ấn tượng (doanh thu tăng 15%, lợi nhuận tăng 16% so với năm 2018); Công ty Cổ phần Xây lắp Điện Quang mở rộng hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực năng lượng tái tạo; Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang đã nghiên cứu phát triển thêm nhiều dòng sản phẩm thiết bị điện như ổ cắm, phích cắm thông minh thế hệ mới, đồng thời còn chủ động đầu tư nâng cao năng lực để xuất khẩu sản phẩm ra thị trường nước ngoài

3. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2020

Dự báo triển vọng về tình hình phát triển kinh tế và triển vọng ngành chiếu sáng

Thế giới bước vào năm 2020 với những biến động khó lường khi đại dịch cúm do virus COVID-19 bùng phát tại Trung Quốc và lan rộng ra khắp thế giới, chưa dự đoán được thời điểm có thể kiểm soát và khống chế hoàn toàn. Mặc dù chỉ mới xảy ra trong thời gian ngắn, đại dịch đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh tế, xã hội toàn cầu; theo dự báo của Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD), tăng trưởng kinh tế thế giới chỉ còn 2,4%, mức thấp nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008-2009.

Diễn biến của dịch rất khó lường và những tác động tiêu cực vào kinh tế, xã hội chưa bộc lộ hết. Nhiều chuyên gia dự báo tác động của dịch sẽ còn kéo dài và sẽ ảnh hưởng sâu rộng đến hoạt động của các doanh nghiệp và đời sống của người dân. Nhiều hoạt động đầu tư, giao lưu, xúc tiến thương mại bị đình trệ, sức cầu của thị trường giảm mạnh do người dân giảm chi tiêu và chi ưu tiên cho các mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, y tế...

Trước những biến động của thế giới trong những tháng đầu năm, kinh tế Việt Nam năm 2020 sẽ gặp không ít những bất lợi khi nhiều ngành kinh tế, đặc biệt như vận tải, du lịch, dịch vụ, nông lâm ngư nghiệp, may mặc, giày da, điện tử... đang bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19. Sau thời gian tăng trưởng nóng, thị trường bất động sản cũng được dự báo sẽ tăng trưởng chậm lại và sẽ bắt đầu bước vào giai đoạn phân hóa mạnh chứ không tăng trưởng ồ ạt như những năm trước. Tuy nhiên, trước tác động của các biện pháp phòng, chống dịch quyết liệt của Chính phủ, dự báo các hoạt động thương mại điện tử, giao dịch trực tuyến sẽ có bước tăng trưởng bức phá và sẽ là xu hướng chính trong tương lai.

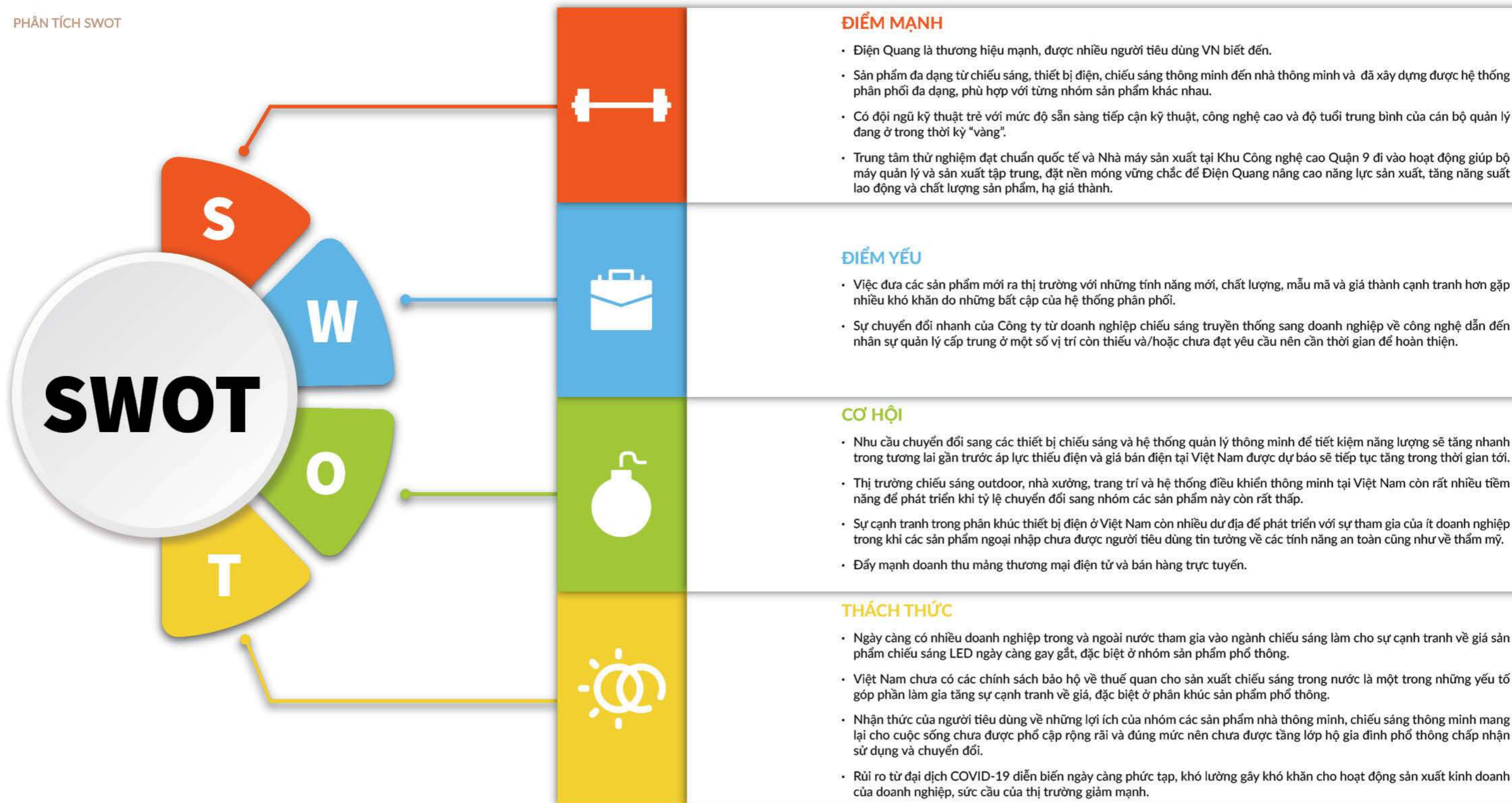
Bên cạnh đó, cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung chưa thấy dấu hiệu sẽ sớm đi đến các thỏa thuận cuối cùng để chấm dứt xung đột và chủ nghĩa bảo hộ thương mại xuất hiện ngày càng nhiều chắc chắn sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến kinh tế thế giới. Trong đó, nhóm các quốc gia đang phát triển với những lợi thế về nhân công giá rẻ sẽ chịu sự ảnh hưởng trực tiếp nếu xu thế này kéo dài và lan rộng.

Trước những biến động của thế giới trong những tháng đầu năm, kinh tế Việt Nam năm 2020 sẽ gặp không ít những bất lợi khi nhiều ngành như vận tải, du lịch, dịch vụ, nông lâm ngư nghiệp, may mặc, giày da, điện tử... đang bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19. Sau thời gian tăng trưởng nóng, thị trường bất động sản cũng được dự báo sẽ tăng trưởng chậm lại và thị trường sẽ bắt đầu bước vào giai đoạn phân hóa mạnh chứ không tăng trưởng ồ ạt như những năm trước.

Sự thâm nhập ngành dễ dàng đã thu hút ngày càng nhiều các đối thủ trong nước và nước ngoài tham gia vào ngành chiếu sáng Việt Nam khiến sự cạnh tranh rất khốc liệt. Bên cạnh đó, với đặc thù tuổi thọ cao so với sản phẩm chiếu sáng truyền thống và sự tăng trưởng nhanh của đèn LED trong những năm gần đây đặc biệt ở phân khúc dân dụng và dịch vụ sẽ làm

giảm nhu cầu thay thế trong tương lai và qua đó càng làm tăng sự cạnh tranh trên thị trường vốn đã rất nhiều đối thủ tham gia. Thị trường chiếu sáng trong nước cũng đã xuất hiện sự phân hóa ngày càng lớn giữa các doanh nghiệp có lợi thế cạnh tranh về sản phẩm, trình độ công nghệ và thương hiệu với các doanh nghiệp còn lại. Sự phân hóa này sẽ ngày càng rõ nét khi các quy chuẩn, tiêu chuẩn của Nhà nước liên quan đến ngành bắt đầu có hiệu lực áp dụng tiến tới việc loại bỏ dần việc nhập, sản xuất, phân phối, lưu hành, sử dụng các sản phẩm chiếu sáng, thiết bị điện không đạt chất lượng, không đảm bảo về an toàn, sức khỏe, môi trường trên thị trường. Tuy nhiên, chiếu sáng outdoor, chiếu sáng trang trí, chiếu sáng nhà xưởng còn nhiều dư địa tăng trưởng và chưa có nhiều doanh nghiệp trong nước tham gia do đòi hỏi cao về trình độ công nghệ.

PHÂN TÍCH SWOT



CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH (**)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	KH NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2019
1	Doanh thu thuần hợp nhất	900	824,910
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	40	36,905
3	Cổ tức (%)	10%	10%(*)

(*) 25/03/2020 đã chốt danh sách hưởng quyền nhận cổ tức 10% bằng tiền mặt

(**) Các chỉ tiêu này đã được HĐQT thông qua và có thể được điều chỉnh trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid - 19

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA NĂM

Trong bối cảnh được dự báo sẽ tiếp tục còn nhiều khó khăn, Điện Quang xác định:

- Tiếp tục kiên định với chiến lược chuyển đổi Điện Quang từ doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm chiếu sáng truyền thống sang Công ty chuyên về các giải pháp chiếu sáng và công nghệ thông minh.
- Trong những năm vừa qua, Điện Quang đã tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, dây chuyền máy móc thiết bị công nghệ sản xuất và thử nghiệm, phát triển mở rộng thêm các lĩnh vực và các kênh kinh doanh mới; vì vậy, từ năm 2020 là cột mốc để khai thác được hiệu quả từ những sự đầu tư này, đảm bảo tăng trưởng về độ phủ, doanh thu và lợi nhuận.
- Tiếp nối năm 2019, xây dựng và mở rộng kênh phân phối ngành hàng gia dụng về độ phủ, sự hiện diện của sản phẩm tại các điểm bán; nâng cấp và hoàn thiện hoạt động bán hàng qua kênh E-commerce và các hình thức trực tuyến khác
- Tăng cường và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, quảng bá nhằm nêu bật tính nổi trội về an toàn của sản phẩm và giải pháp cho người tiêu dùng
- Duy trì việc quản lý, kiểm soát tốt ngân sách, chi phí để đạt hiệu quả về lợi nhuận.
- Thực hiện tốt các hoạt động dịch vụ nội bộ để đáp ứng kịp thời các yêu cầu của các kênh bán hàng.
- Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại và quy hoạch đội ngũ kế thừa nhằm nâng cao chất lượng lao động quản lý cấp trung.
- Kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện các mục tiêu KPI của các Phòng/Ban trong Công ty nhằm có những quyết sách, điều chỉnh kịp thời để đảm bảo các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững vì lợi ích của người dân và cộng đồng xã hội để phát triển ổn định.
- Chủ động phòng, chống và xây dựng các kịch bản ứng phó với dịch COVID-19

CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ THÚC ĐẨY HOẠT ĐỘNG BÁN HÀNG:

Đối với nhóm sản phẩm chiếu sáng:

- Tiếp tục việc tái cấu trúc sản phẩm theo hướng giảm dần tỷ trọng những sản phẩm có tính cạnh tranh cao, giá bán

thấp và tỷ lệ lợi nhuận biên thấp để dành nguồn lực cho việc sản xuất và phát triển các sản phẩm mới có tính năng và năng lực cạnh tranh tốt hơn.

- Tập trung vào việc phát triển đa dạng và hoàn thiện các giải pháp chiếu sáng ứng dụng trong sản xuất và đời sống để tăng doanh thu tiêu thụ sản phẩm.

Đối với nhóm sản phẩm gia dụng:

- Tiếp nối những thành công trong việc thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm gia dụng trong năm 2018 và 2019, với sự xuất hiện sản phẩm chiếu sáng và gia dụng tại hơn 3.000 điểm bán thuộc hệ thống phân phối hiện đại, mục tiêu trong năm 2020 đối với nhóm sản phẩm này là tiếp tục gia tăng độ phủ tại khắp các vùng miền trên cả nước, gia tăng doanh số tại các điểm bán trên cơ sở tăng cường sự chăm sóc các điểm bán, nắm bắt nhu cầu và đưa ra thị trường các sản phẩm phù hợp.

Đối với nhóm sản phẩm chiếu sáng thông minh và hệ thống điều khiển thông minh:

- Hoàn thiện bộ giải pháp điều khiển thông minh tích hợp cùng với các giải pháp chiếu sáng thông minh phù hợp với nhu cầu đa dạng của từng nhóm đối tượng khách hàng khác nhau như: các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho tòa nhà văn phòng, hầm gửi xe, hành lang chung cư; giải pháp tiết kiệm năng lượng và an toàn dành cho nhà xưởng, khách sạn, resort; giải pháp an toàn, thẩm mỹ, tiết kiệm năng lượng dành cho căn hộ, biệt thự, nhà phố phù hợp với nhu cầu đa dạng từ phổ thông đến cao cấp.
- Kết hợp cùng với marketing để đưa ra các giải pháp truyền thông và tiếp thị phù hợp nhằm hỗ trợ công tác bán hàng cho nhóm sản phẩm này, từng bước thay đổi nhận thức của người tiêu dùng trong nước về tính an toàn và hiệu quả trong việc đầu tư hệ thống điều khiển thông minh với thông điệp ngôi nhà thông minh dành cho mọi người Việt Nam; trong đó ưu tiên tập trung vào nhóm đối tượng khách hàng là các chủ đầu tư các công trình.

điện quang



Ở ĐÀU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ ĐIỆN QUANG



ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY CỦA

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

NHỮNG VIỆC CHƯA LÀM ĐƯỢC:

- Quá trình chuyển đổi từ Công ty chiếu sáng truyền thống sang Công ty công nghệ đòi hỏi Công ty cần bổ sung một lực lượng nhân sự cấp trung giới về chuyên môn cũng như kỹ năng quản lý. Tuy nhiên, do thời gian chuyển đổi tương đối nhanh nên chất lượng nguồn nhân lực chưa được đảm bảo ít nhiều ảnh hưởng đến các chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đặt ra.
- Do một số nguyên nhân chủ quan và khách quan nên quá trình xây dựng Nhà máy mới tại Khu Công Nghệ Cao Quận 9 bị chậm tiến độ cũng ảnh hưởng đáng kể đến một số mục tiêu của năm 2019 là tinh gọn bộ máy quản lý và sản xuất, hoạt động R&D.

NHỮNG VIỆC ĐÃ LÀM ĐƯỢC:

- Trước áp lực cạnh tranh mạnh mẽ từ các dòng sản phẩm chiếu sáng phổ thông vốn chiếm một tỷ trọng không nhỏ trong cơ cấu doanh số của toàn Công ty, Ban Tổng Giám Đốc đã trình và được HĐQT phê duyệt việc tái cấu trúc lại chiến lược sản phẩm theo hướng giảm dần tỷ trọng nhóm các sản phẩm chiếu sáng phổ thông, bị cạnh tranh gay gắt về giá và có tỷ lệ gộp biên thấp để dành nguồn lực cho việc phát triển các sản phẩm mới có năng lực cạnh tranh tốt hơn.
- Kiên định trong việc tiếp tục xây dựng hệ thống phân phối riêng thuộc Kênh GT cho các sản phẩm gia dụng cũng đã mang lại điểm sáng tích cực cho Điện Quang trong năm qua. Mặc dù mới triển khai, chưa phủ hết các tỉnh thành trên cả nước nhưng doanh số tại tất cả các địa phương mà Điện Quang đã xây dựng hệ thống phân phối đều có sự tăng trưởng mạnh so với trước khi triển khai.
- Mặc dù vẫn đang trong giai đoạn phát triển và hoàn thiện sản phẩm cũng như các giải pháp phù hợp với từng nhóm khách hàng khác nhau nhưng sự chủ động tiếp cận, nắm bắt nhu cầu khách hàng của bộ phận kinh doanh thuộc Khối IoT là rất đáng ghi nhận. Các giải pháp sau khi hoàn thiện và trình bày cho khách hàng đều nhận được sự phản hồi tích cực từ các chủ đầu tư, các đối tác... là nền tảng để kỳ vọng vào sự hoàn thành kế hoạch kinh doanh của Khối IoT trong năm 2020.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Năm 2019 là một năm bận rộn của Ban Tổng Giám đốc khi phải xử lý nhiều công việc phát sinh trong năm. Bên cạnh việc kiểm tra, đôn đốc các bộ phận kinh doanh và hỗ trợ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao thì việc xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến quá trình xây dựng Nhà máy tại Khu Công Nghệ Cao cũng chiếm một thời lượng không nhỏ. Mặc dù không thể hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của năm 2019 nhưng những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc và tập thể người lao động trong công việc là rất đáng ghi nhận. Việc quyết liệt đề xuất giảm tỷ trọng danh mục sản phẩm phổ thông trước áp lực cạnh tranh và sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến

doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong ngắn hạn được xem rất là táo bạo nhưng cần thiết để hướng đến sự phát triển bền vững trong tương lai.

- Ban điều hành đã tuân thủ một cách nghiêm túc, cẩn trọng và trung thực các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HĐQT. Ban Tổng Giám đốc cũng đã có những đề xuất nhanh chóng và kịp thời cho HĐQT các diễn biến trên thị trường nhằm giúp HĐQT có những sự điều chỉnh kịp thời cho các định hướng chiến lược trong ngắn và dài hạn của Công ty.

3. ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

Kiên định với mục tiêu chuyển đổi Điện Quang từ doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm chiếu sáng truyền thống sang Công ty công nghệ chuyên sâu vào mảng chiếu sáng và thiết bị điện. Hội Đồng Quản trị hoạch định các định hướng trong năm 2020 cũng như các năm sắp tới như sau:

- Tiếp tục tái cấu trúc toàn diện hệ thống phân phối hiện hữu để đảm bảo phù hợp với chiến lược phát triển sản phẩm mới.
- Sản phẩm cung cấp cho khách hàng của khối IOTs phải đảm bảo được 02 nguyên tắc: (i) Phù hợp với nhu cầu đa dạng của từng nhóm đối tượng khách hàng khác nhau và (ii) Giá cả phù hợp với đại bộ phận người tiêu dùng Việt Nam.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông để đối tác, khách hàng, người tiêu dùng biết đến Điện Quang là doanh nghiệp công nghệ cung cấp giải pháp toàn diện về chiếu sáng và hệ thống điều khiển thông minh với mong muốn mang đến sự Tiện nghi - An toàn - Thẩm Mỹ cho mọi công trình.
- Tăng cường nâng cao chất lượng sản phẩm. Đặt yếu tố An Toàn (An toàn Phòng Chống Cháy Nổ, An Toàn Sức Khỏe, An Toàn Môi Trường) lên hàng đầu.
- Tinh gọn bộ máy quản lý, sản xuất trên cơ sở chuyên nghiệp và hiệu quả.
- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và xem dịch vụ là động lực để hỗ trợ cho hoạt động bán hàng.
- Tăng cường công tác hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để tận dụng năng lực sản xuất và máy móc thiết bị hiện đại tại Nhà máy công nghệ cao tại Quận 9.

4. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

- Mặc dù không thể tổ chức gặp mặt nhà đầu tư định kỳ hàng quý như những năm trước do những yếu tố chủ quan và khách quan nhưng Điện Quang vẫn luôn tạo điều kiện tốt nhất nhằm giúp các nhà đầu tư có thể tìm hiểu và cập nhật kịp thời tình hình hoạt động của Công ty. Công ty luôn tổ chức sắp xếp đầy đủ các buổi gặp mặt khi có yêu cầu từ những nhà đầu tư mới cũng như các cổ đông hiện hữu của Công ty. Trường hợp nhà đầu tư không có điều kiện trao đổi trực tiếp và muốn cập nhật thông tin về tình hình hoạt động của Công ty qua email và/hoặc điện thoại, video conference... đều được Điện Quang sắp xếp và tạo mọi điều kiện thuận lợi để có thể cung cấp đầy đủ thông tin cho nhà đầu tư.

- Mặc dù công tác tiếp xúc nhà đầu tư trong năm 2019 không sôi động như những năm trước do yếu tố thị trường cũng như nội tại Công ty nhưng Điện Quang cũng đã sắp xếp và tiếp xúc lần đầu với khoảng gần 10 Công ty đầu tư và quỹ đầu tư nước ngoài đến từ Thái Lan, Hong

Kong, Úc, Mỹ và Châu Âu. Bên cạnh đó, Công ty cũng có tiếp xúc với một vài doanh nghiệp đến từ Nhật, Mỹ mong muốn hợp tác cùng với Công ty trong việc sản xuất các sản phẩm thay thế từ Trung Quốc những mặt hàng vốn đang bị chịu tác động đáng kể do Mỹ áp thuế nhập khẩu.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY (NẾU CÓ)	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHIẾU CUỐI KỲ (%/CPPH)
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, người đại diện theo pháp luật	2.517.993	7,33%
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên HĐQT, Phó TGD, người được ủy quyền công bố thông tin	20.248	0,06%
3	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HĐQT, Phó TGD	4.125.632	12,01%
4	Dương Hồ Thắng	Thành viên HĐQT	8.168	0,02%
5	Hồ Vinh Phương	Thành viên HĐQT độc lập	50.019	0,15%
6	Trần Thị Nga Huế	Thành viên HĐQT độc lập	20.180	0,06%

2. CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: KHÔNG CÓ

Sinh hoạt của HĐQT

Các cuộc họp HĐQT được duy trì đều đặn và đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị đã bám sát định hướng của nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho ban điều hành Công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của mình.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm 2019

STT	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU LÀ THÀNH VIÊN HĐQT	SỐ BUỔI HỌP HĐQT THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ HỌP
1	Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch	2009	18	100%	
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên	2005	18	100%	
3	Nguyễn Thái Nga	Thành viên	2013	18	100%	
4	Dương Hồ Thắng	Thành viên	2005	18	100%	
5	Hồ Vinh Phương	Thành viên	2008	18	100%	
6	Trần Thị Nga Huế	Thành viên	2018	18	100%	

3. CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BÁO CÁO NĂM 2019)

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
1	05/NQ-HĐQT	09/01/2019	Thành lập chi nhánh Tiền Giang
2	06/QĐ-HĐQT	09/01/2019	Thành lập chi nhánh Nghệ An
3	14/QĐ-HĐQT	05/03/2019	Nghị quyết HĐQT về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 và trả cổ tức đợt 2 năm 2018
4	38/NQ-HĐQT	27/06/2019	Ký HĐ kiểm toán
5	49B/QĐ-HĐQT	18/11/2019	Miễn nhiệm ông Nguyễn Khánh Bình giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc
6	51/QĐ-HĐQT	18/11/2019	Thành lập chi nhánh ĐakLak
7	53/QĐ-HĐQT	18/11/2019	Thành lập kho Bình Thuận

4. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Đã có nhiều đóng góp với Công ty trong việc hoạch định chiến lược trung và dài hạn. Tham gia vào hoạt động kiểm soát tài chính, dòng tiền. Thay mặt HĐQT tiếp xúc với các Nhà Đầu tư, các Quỹ đến và tìm hiểu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. BAN KIỂM SOÁT (BÁO CÁO NĂM 2019)

Thành viên BKS

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHIẾU CUỐI KỲ (%/CPPH)
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban	6.600	0,02%
2	Tô Hiếu Thuận	Thành viên BKS độc lập	-	-
3	Ngô Đức Thọ	Thành viên BKS	1.452	0,004%

6. THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT (BKS)

STT	THÀNH VIÊN BKS	CHỨC VỤ	NGÀY BẮT ĐẦU LÀ THÀNH VIÊN BKS	SỐ BUỔI HỌP BKS THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ HỌP
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban	2010	4	100%	
2	Tô Hiếu Thuận	Thành viên BKS độc lập	2013	4	100%	
3	Ngô Đức Thọ	Thành viên	2010	4	100%	

7. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BKS VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐỒNG

Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ

Trong năm 2019, Công ty CP Bóng đèn Điện Quang phát sinh giao dịch mua bán hàng hóa dịch vụ với các Công ty con, Công ty liên kết theo Báo cáo Quản trị 2019.

Hoạt động khác:

Ủy ban chứng khoán Nhà nước có công văn số 308/UBCK-GSĐC Ngày 10/01/2020 Về việc chấp thuận gia hạn thời gian công bố các Báo cáo Tài chính của Công ty CP Bóng đèn Điện Quang năm 2019.

Giao dịch của Người nội bộ và người có liên quan đối với Cổ phiếu của Công ty (tính tới 31/12/2019)

STT	NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU ĐẦU KỲ		SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ		LÝ DO TĂNG, GIẢM (MUA, BÁN, CHUYỂN ĐỔI, THƯỞNG...)
			SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ(%)	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ(*)	
1	Amersham Industries Limited	Nhóm nhà đầu tư nước ngoài	3.754.781 CP	12,012	1.759.281 CP	5,628	Bán
2	Norges Bank	Nhóm nhà đầu tư nước ngoài	755.000 CP	2,41	415.500 CP	1,329	Bán

8. CƠ CẤU CỔ ĐỒNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Thông tin về cổ phần (tính tới ngày 30/03/2020):

Vốn điều lệ	: 343.594.160.000 đồng
Khối lượng cổ phiếu niêm yết	: 34.359.416 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 27.558.066 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu quỹ	: 6.801.350 cổ phiếu
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phiếu
Mã chứng khoán	: DQC

9. CƠ CẤU TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ ĐỒNG (THEO DANH SÁCH CỔ ĐỒNG NGÀY 30/03/2020)

	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN	TỶ LỆ/SỐ LƯỢNG CPPH
Cổ đông nhà nước	-	-
Hội đồng quản trị	6.742.240	19,62%
Cổ đông trong nước	19.862.622	57,81%
Cá nhân	16.596.018	48,30%
Tổ chức	3.266.608	9,51%
Cổ đông nước ngoài	953.200	2,77%
Cá nhân	169.829	0,49%
Tổ chức	738.371	2,28%
Cổ phiếu quỹ	6.801.350	19,80%
Tổng cộng	34.359.416	100,00%

10. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số đầu năm : 3.101.350 cổ phiếu
- Số cuối năm : 6.801.350 cổ phiếu

• Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc năm 2019

Đơn vị tính: Đồng

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TỶ LỆ % LƯƠNG	TỶ LỆ % THƯỜNG	THÙ LAO HĐQT NĂM 2019 (VNĐ)
1	Hồ Quỳnh Hưng	TGD kiêm Chủ tịch HĐQT	86%	14%	300.816.000
2	Nguyễn Thị Kim Vinh	TV HĐQT, PTGD, Người được ủy quyền CBTT	86%	14%	250.681.000
3	Trần Quốc Toàn	PTGD	86%	14%	
4	Nguyễn Khánh Bình	PTGD	86%	14%	
4	Nguyễn Thái Nga	Thành viên HĐQT, PTGD	86%	14%	250.681.000
5	Dương Hồ Thắng	Thành viên HĐQT			250.681.000
6	Hồ Vĩnh Phương	Thành viên HĐQT độc lập			250.681.000
7	Trần Thị Nga Huế	Thành viên HĐQT độc lập			125.580.000
8	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng BKS			382.451.000
9	Ngô Đức Thọ	Thành viên BKS			75.203.000
10	Tô Hiếu Thuận	Thành viên BKS độc lập			75.203.000
11	Lê Thị Tố Nga	Thư ký HĐQT, Người phụ trách quản trị công ty			75.203.000
TỔNG CỘNG					2.037.180.000

Thù lao của các thành viên trong HĐQT, BKS, Người phụ trách Quản trị Công ty được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019, thấp hơn tổng thù lao được thông qua là 2.500.000.000 đồng (Hai tỷ năm trăm triệu đồng).



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 2019



1. CƠ CẤU THÀNH VIÊN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Ban Kiểm soát của Công ty Cổ Phần Bóng Đèn Điện Quang năm 2019 gồm 03 thành viên:

- Nguyễn Hoàng Anh – Trưởng ban
- Ngô Đức Thọ - Thành viên
- Tô Hiếu Thuận – Thành viên độc lập

Các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất việc phân công công tác trong năm 2019 như sau:

- Bà Nguyễn Hoàng Anh là Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, chịu trách nhiệm chung hoạt động của Ban kiểm soát, phụ trách chính trong việc kiểm soát tuân thủ pháp luật, các quy định cũng như tình hình tài chính và đầu tư của công ty.
- Ông Ngô Đức Thọ được phân công phụ trách công tác kiểm soát hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty cổ phần bóng đèn Điện Quang
- Ông Tô Hiếu Thuận được phân công phụ trách theo dõi các hoạt động thị trường, phân phối, hỗ trợ Trưởng ban kiểm soát trong công tác điều hành.

2. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2019

Thực thi trách nhiệm quyền hạn của Ban kiểm soát (BKS) được quy định tại Điều lệ Công ty, các hoạt động chính của BKS trong năm 2019 như sau:

- Đảm bảo đại diện Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm soát việc tuân thủ chế độ công bố thông tin của Công ty đại chúng, đặc biệt là đối với Công ty niêm yết theo các quy định của pháp luật.
- Giám sát việc chấp hành giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan đến Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và Kế toán trưởng Công ty.
- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát kế hoạch, triển khai công tác sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình đầu tư.
- Giám sát việc chấp hành các Quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, Quy chế quản trị, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, tham gia ý kiến với Hội đồng Quản trị trong các vấn đề tổng kết, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019 và phương án phân chia lợi nhuận năm 2018.
- Thực hiện việc giám sát tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên.
- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

3. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP

STT	THÀNH VIÊN BKS	SỐ BUỔI HỌP		TỶ LỆ
		TRỰC TIẾP	EMAIL ĐIỆN THOẠI VĂN BẢN	
1	Nguyễn Hoàng Anh	4	0	100%
2	Tô Hiếu Thuận	4	0	100%
3	Ngô Đức Thọ	4	1	100%

4. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH

Kết quả giám sát tình hình hoạt động

- HĐQT, Ban Giám đốc đã thực thi đúng quyền hạn và nghĩa vụ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. HĐQT đã bám sát các mục tiêu, định hướng Đại hội đồng cổ đông, triển khai các nhiệm vụ cụ thể để đạt được kết quả tốt nhất.
- Trong năm 2019, Công ty không có phát sinh các tranh chấp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Kiểm soát cũng không nhận được đơn thư kiến nghị hoặc đề xuất của cổ đông đề nghị kiểm tra, xác minh các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành của Công ty.

Về việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong quản lý, điều hành

- Công tác đầu tư:
 - Việc góp vốn vào các Công ty thành viên, liên doanh liên kết được thực hiện đúng qui định về góp vốn đầu tư tại doanh nghiệp khác.
- Chế độ báo cáo:
 - Công ty đã chấp hành tốt qui định về công bố thông tin đối với Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, báo cáo về giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn, mua bán cổ phiếu quỹ, tạm ứng cổ tức, thay đổi, bổ sung nhân sự cấp cao... được công bố kịp thời, đầy đủ, tạo điều kiện cung cấp thông tin chính thống cho cổ đông, nhà đầu tư.
 - Việc ban hành các qui chế, qui định nội bộ: Được thực hiện chặt chẽ, căn trọng trên cơ sở thực tiễn doanh nghiệp và phù hợp với qui định của pháp luật.

Thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị đã được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết. Ban kiểm soát đánh giá một số nội dung liên quan đến công tác quản lý tài chính và kế toán của Công ty, cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất 2019

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN		SỐ CUỐI NĂM 31/12/2019	SỐ ĐẦU NĂM 01/01/2019
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.145.858.974.306	1.502.677.950.565
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	150.435.862.161	165.710.855.199
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	67.929.815.184	284.148.953.279
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	466.928.673.587	649.485.773.865
4	Hàng tồn kho	422.159.877.176	361.981.654.065
5	Tài sản ngắn hạn khác	38.404.746.198	41.350.714.157
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	356.184.869.030	362.338.098.570
1	Các khoản phải thu dài hạn	7.181.218.985	7.138.718.985
2	Tài sản cố định	119.465.216.956	144.063.957.284
3	Tài sản dở dang dài hạn	164.408.558.167	129.013.733.801
4	Đầu tư Tài Chính dài hạn	65.050.641.126	80.759.465.899
5	Tài sản dài hạn khác	79.233.796	1.362.222.601
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.502.043.843.336	1.865.016.049.135

NGUỒN VỐN		SỐ CUỐI NĂM 31/12/2019	SỐ ĐẦU NĂM 01/01/2019
I	NỢ PHẢI TRẢ	529.578.019.094	780.176.161.085
1	Nợ ngắn hạn	459.299.653.150	676.741.795.141
2	Nợ dài hạn	70.278.365.944	103.434.365.944
II	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	972.465.824.242	1.084.839.888.050
1	Vốn chủ sở hữu	967.377.293.776	1.079.751.357.584
2	Nguồn kinh phí	5.088.530.466	5.088.530.466
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.502.043.843.336	1.865.016.049.135

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN 2018	NĂM 2019		SO SÁNH	
				KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TH 2019/2018	TH/KH 2019
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.187	1.200	824.9	69.5%	68.7%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	112.6	60	36.9	32.8%	61.5%
3	Chi trả cổ tức	%	30%	15%	10%		

(*) 25/03/2020 đã chốt danh sách hưởng quyền nhận cổ tức 10% bằng tiền mặt

- Tháng 9/2018 tạm ứng 15% cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt.
- Tháng 4/2019 thanh toán 15% cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt.
- Tổng cộng 30%.
- Đã hoàn tất chi trả cổ tức năm 2018.
- Cổ tức 2019 dự kiến chi trả tháng 4/2020.

Nhận xét:

- Ban Kiểm soát ghi nhận Báo cáo tài chính hợp nhất, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 đã phản ánh trung thực và hợp lý, được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Đến hết năm 2019 BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động tài chính của Công ty.

5. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, BAN TGD VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC

- Trong năm 2019 Ban kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào gây hại cho Công ty và cổ đông trong hoạt động của Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và trong nội bộ Ban Kiểm soát của Công ty.

6. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Trong năm 2019 Ban kiểm soát đã cùng Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty phối hợp nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, có những đề xuất trao đổi, tham gia ý kiến nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Ban Tổng Giám đốc cũng phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát trong công tác kiểm soát hoạt động, cung cấp đầy đủ các thông tin báo cáo và dữ liệu liên quan để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

7. MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ

- Từ các đánh giá về tình hình hoạt động và kết quả tài chính năm hợp nhất năm 2019 của Công ty, Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội thông qua báo cáo về tình hình hoạt động năm 2019 đã được HĐQT và Ban điều hành trình bày trước Đại hội, báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán.
- Năm 2020, các doanh nghiệp Việt Nam phải đối mặt với suy thoái kinh tế do đại dịch cúm SARS -COV- 2, nhiều doanh nghiệp đã phải đứng trước nguy cơ phá sản, ngưng hoạt động, giải thể, ..
- Công ty cần kiên trì với mục tiêu đổi mới chiến lược, hoạt động, quản trị kiểm soát rủi ro, vượt qua thử thách và trụ vững, xây dựng, triển khai thực hiện các dự án đầu tư hiệu quả, tập trung các lĩnh vực thế mạnh công nghệ của Công ty để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2019

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 - đã được kiểm toán



BẢO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019.

Khái quát

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Bóng đèn Điện Quang theo quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300363808 (số cũ 4103003095) đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 02 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 12/04/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Hoạt động của Công ty là:

- Sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, ballast, starte, dây điện, trang thiết bị chiếu sáng: ống thủy tinh và sản phẩm thủy tinh các loại;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư, phụ tùng thiết bị chiếu sáng, thiết bị dân dụng và công nghiệp, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh);
- Môi giới thương mại;
- Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống điện chiếu sáng trong các công trình công nghiệp và dân dụng;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện trung – hạ thế, hệ thống chiếu sáng công cộng, công nghiệp, dân dụng, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống điện thông tin;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;

Đào tạo nghề.

Trụ sở chính của Công ty tại số 121 – 123 – 125 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Các Công ty con được hợp nhất:

Tên Công ty	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ (VND)	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử ...	25.272.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử, thiết bị điện...	176.271.000.000	100%
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Điện Quang	Mua bán, lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử. Lắp đặt hệ thống điện ...	3.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Phân phối Điện Quang	Sản xuất, mua bán bóng đèn, vật tư, thiết bị điện...	8.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Điện Quang	Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng...	3.000.000.000	51%

BẢO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(Tiếp theo)

Công ty liên kết được hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu:

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	68 Ngô Tất Tố, Phường 19, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	Sản xuất	42%

Các đơn vị trực thuộc:

- Xí nghiệp Đèn ống - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Xí nghiệp Ống thủy tinh - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Đồng An - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Cần Thơ
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Đà Nẵng

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính hợp nhất

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát trong năm và đến ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị

Ông Hồ Quỳnh Hưng	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thái Nga	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Kim Vinh	Thành viên
Ông Dương Hồ Thắng	Thành viên
Ông Hồ Vĩnh Phương	Thành viên
Bà Trần Thị Nga Huế	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Hồ Quỳnh Hưng	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Kim Vinh	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thái Nga	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Quốc Toàn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Khánh Bình	Phó Tổng Giám đốc

Bãi nhiệm ngày 01/12/2019

Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng ban
Ông Ngô Đức Thọ	Thành viên
Ông Tô Hiếu Thuận	Thành viên

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

(Tiếp theo)

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



HỒ CHÍ MINH

Tổng Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2020



Số: -2/BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang, được lập ngày .../3/2020, từ trang 7 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Như trình bày tại Thuyết minh số V.4 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, theo Quyết định số 289/QĐ-TCT ngày 05/04/2019 "Về việc xử lý vi phạm về thuế và các khoản phải nộp khác qua thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế" của Tổng Cục thuế, Công ty đã nộp 6.711.019.003 VND (số tiền lãi vay Ngân hàng được hạch toán vào chi phí tại thời điểm cổ phần nhưng được miễn, giảm sau thời điểm cổ phần hóa) vào Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và Phát triển Doanh nghiệp và 30.000.000.000 VND (số tiền thu được từ hợp đồng hợp tác đầu tư với đối tác khác ký trước thời điểm cổ phần hóa nhưng sau thời điểm cổ phần hóa thì chuyển nhượng lại khoản vốn góp trong hợp đồng hợp tác đầu tư này) vào tài khoản tạm giữ của Cục Quản lý Công Sản Bộ Tài Chính và được trình bày ở khoản mục "Phải thu ngắn hạn khác" trên Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019. Công ty đã gửi công văn khiếu nại và yêu cầu hướng dẫn hạch toán đến Tổng Cục trưởng Tổng Cục thuế và Bộ Tài Chính về vấn đề này. Tuy nhiên, đến thời điểm phát hành báo cáo soát xét này, Chúng tôi chưa nhận được công văn thông báo kết quả giải quyết khiếu nại và hướng dẫn hạch toán của Tổng Cục thuế và Bộ Tài Chính. Do đó, chúng tôi không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu này hay không.

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Nam Việt

Phó Giám đốc

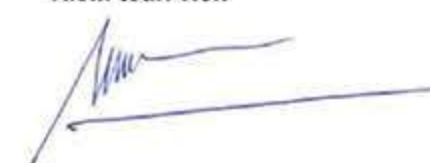


Nguyễn Ngọc Tuấn

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
2837-2019-152-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2020

Kiểm toán viên



Lê Bảo Ngọc

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
3906-2017-152-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2019	01/01/2019
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.145.858.974.306	1.502.677.950.565
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	150.435.862.161	165.710.855.199
1. Tiền	111		19.335.862.161	52.210.855.199
2. Các khoản tương đương tiền	112		131.100.000.000	113.500.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	67.929.815.184	284.148.953.279
1. Chứng khoán kinh doanh	121		11.056.617.621	11.056.617.621
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		56.873.197.563	273.092.335.658
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		466.928.673.587	649.485.773.865
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	349.103.227.224	505.698.320.393
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		72.573.203.068	133.242.300.016
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	48.355.968.462	14.060.871.732
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(3.103.725.167)	(3.515.718.276)
IV. Hàng tồn kho	140	V.6	422.159.877.176	361.981.654.065
1. Hàng tồn kho	141		473.076.243.543	412.898.020.432
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(50.916.366.367)	(50.916.366.367)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		38.404.746.198	41.350.714.157
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	6.714.044.621	10.660.119.611
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		17.381.146.369	18.775.347.498
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.14	14.309.555.208	11.915.247.048
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		356.184.869.030	362.338.098.570
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		7.181.218.985	7.138.718.985
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.4	7.181.218.985	7.138.718.985
II. Tài sản cố định	220		119.465.216.956	144.063.957.284
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	29.144.480.760	49.605.209.781
- Nguyên giá	222		228.457.401.789	259.518.506.900
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(199.312.921.029)	(209.913.297.119)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	90.320.736.196	94.458.747.503
- Nguyên giá	228		102.204.388.907	105.287.468.907
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(11.883.652.711)	(10.828.721.404)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		164.408.558.167	129.013.733.801
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	164.408.558.167	129.013.733.801
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	65.050.641.126	80.759.465.899
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		18.762.641.126	24.798.056.808
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		55.320.000.000	55.870.000.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(10.332.000.000)	(2.156.980.000)
4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		1.300.000.000	2.248.389.091

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2019	01/01/2019
V. Tài sản dài hạn khác	260		79.233.796	1.362.222.601
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7	53.457.789	101.750.923
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.11	25.776.007	1.260.471.678
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.502.043.843.336	1.865.016.049.135

NGUỒN VỐN	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2019	01/01/2019
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		529.578.019.094	780.176.161.085
			459.299.653.150	676.741.795.141
I. Nợ ngắn hạn	310			
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	94.228.484.534	233.782.162.221
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	58.240.232.105	61.593.509.842
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	2.856.034.662	864.789.852
4. Phải trả người lao động	314		18.014.029.704	19.280.574.744
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	10.577.469.662	20.664.334.336
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.16	34.946.145.136	12.136.569.779
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	97.554.520.070	84.376.153.046
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18	46.368.887.183	137.216.872.331
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	V.19	9.062.053.389	17.123.811.273
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		87.451.796.705	89.703.017.717
II. Nợ dài hạn	330		70.278.365.944	103.434.365.944
1. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		2.243.858.671	2.243.858.671
2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.16	1.722.507.273	1.722.507.273
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18	66.312.000.000	99.468.000.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		972.465.824.242	1.084.839.888.050
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.20	967.377.293.776	1.079.751.357.584
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		343.594.160.000	343.594.160.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		343.594.160.000	343.594.160.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		344.394.675.475	344.394.675.475
3. Cổ phiếu quỹ	415		(167.011.563.046)	(67.111.563.046)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		361.227.489.820	361.227.489.820
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		79.791.924.884	92.684.510.649
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		51.256.876.703	48.960.553.120
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		28.535.048.181	43.723.957.529
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		5.380.606.643	4.962.084.686

CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG ĐÈN ĐIỆN QUANG
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	31/12/2019	01/01/2019
II. Nguồn kinh phí	430		5.088.530.466	5.088.530.466
1. Nguồn kinh phí	431	V.21	5.088.530.466	5.088.530.466
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.502.043.843.336	1.865.016.049.135

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Nguyễn Thị Bích Ái

Lê Thị Kim Chi

Hồ Quỳnh Hưng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG ĐÈN ĐIỆN QUANG
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	830.514.780.559	1.190.420.955.653
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	5.604.798.161	3.037.563.020
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.3	824.909.982.398	1.187.383.392.633
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.4	610.778.631.654	953.185.103.103
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		214.131.350.744	234.198.289.530
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5	22.263.170.450	40.908.229.462
7. Chi phí tài chính	22	VI.6	13.321.062.861	7.509.606.659
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4.935.403.164	5.190.875.340
8. Phần lãi trong công ty liên doanh, liên kết	24		(4.838.415.682)	(3.504.089.099)
9. Chi phí bán hàng	25	VI.7	121.477.030.498	94.855.715.778
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	63.767.376.937	58.853.021.796
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		32.990.635.216	110.384.085.660
12. Thu nhập khác	31	VI.8	5.019.827.265	2.406.430.592
13. Chi phí khác	32	VI.9	1.105.298.344	194.816.082
14. Lợi nhuận khác	40		3.914.528.921	2.211.614.510
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		36.905.164.137	112.595.700.170
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.10	6.109.788.328	22.612.457.155
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		1.234.695.671	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		29.560.680.138	89.983.243.015
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61		28.535.048.181	88.855.690.972
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		1.025.631.957	1.127.552.043
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.11	1.013	3.156

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Nguyễn Thị Bích Ái

Lê Thị Kim Chi

Hồ Quỳnh Hưng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG ĐÈN ĐIỆN QUANG
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	36.905.164.137	112.595.700.170
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ	02	12.239.752.919	14.022.420.594
- Các khoản dự phòng	03	(298.730.993)	(35.791.583.004)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	50.657.971	4.363.770
- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(21.562.047.446)	(31.022.889.535)
- Chi phí lãi vay	06	4.935.403.164	5.190.875.340
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	32.270.199.752	64.998.887.335
- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	09	175.034.546.680	(207.468.583.363)
- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	10	(60.178.223.111)	(36.645.311.206)
- Tăng/(giảm) các khoản phải trả	11	(107.344.394.153)	202.854.332.932
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	12	3.994.368.124	(8.557.754.963)
- (Tăng)/giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	3.796.072.379
- Tiền lãi vay đã trả	14	(5.938.257.364)	(4.156.207.967)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(13.153.217.922)	(26.471.069.607)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(2.948.865.958)	(1.954.885.217)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	21.736.156.048	(13.604.519.677)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	21	(41.538.952.364)	(118.422.311.646)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	22	24.291.030.671	2.136.363.636
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(49.307.522.132)	(427.228.378.429)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	266.475.049.318	455.500.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	(1.200.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	675.000.000	399.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức được chia	27	28.527.167.434	23.481.414.681
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	229.121.772.927	(65.333.911.758)

CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG ĐÈN ĐIỆN QUANG
121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2019

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	(99.900.000.000)	(1.325.963.000)
2. Tiền thu từ đi vay	33	248.110.888.073	346.367.834.184
3. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(372.114.873.221)	(243.474.529.650)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(42.227.599.000)	(138.013.015.950)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(266.131.584.148)	(36.445.674.416)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(15.273.655.173)	(115.384.105.851)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	165.710.855.199	281.093.465.505
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(1.337.865)	1.495.545
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	150.435.862.161	165.710.855.199

Người lập biểu

Nguyễn Thị Bích Ái

Kế toán trưởng

Lê Thị Kim Chi

Trưởng Giám đốc

Hồ Quỳnh Hưng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2020

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm 2019

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bóng đèn Điện Quang là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước – Công ty Bóng đèn Điện Quang theo quyết định số 127/QĐ-BCN ngày 10 tháng 01 năm 2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300363808 (số cũ 4103003095) đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 02 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 12/04/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất, thương mại, dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động của Công ty là:

- Sản xuất, mua bán các loại bóng đèn, ballast, starte, dây điện, trang thiết bị chiếu sáng; ống thủy tinh và sản phẩm thủy tinh các loại;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư, phụ tùng thiết bị chiếu sáng, thiết bị dân dụng và công nghiệp, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh);
- Môi giới thương mại;
- Kinh doanh lẻ hành nội địa và quốc tế;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống điện chiếu sáng trong các công trình công nghiệp và dân dụng;
- Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện trung – hạ thế, hệ thống chiếu sáng công cộng, công nghiệp, dân dụng, hệ thống điện lạnh, phòng cháy chữa cháy và cấp thoát nước, hệ thống điện tự động hóa, hệ thống điện thông tin;
- Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng;
- Đào tạo nghề.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp

Trong năm, Công ty không có thay đổi bất thường gì về đặc điểm hoạt động kinh doanh.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

6. Cấu trúc doanh nghiệp

a) Các Công ty con được hợp nhất:

Tên Công ty	Ngành hoạt động	Vốn điều lệ (VND)	Tỷ lệ sở hữu
Công ty TNHH MTV Điện tử Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử ...	25.272.000.000	100%
Công ty TNHH MTV Công nghệ cao Điện Quang	Mua bán, sản xuất linh kiện điện tử, thiết bị điện...	176.271.000.000	100%
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Điện Quang	Mua bán, lắp đặt thiết bị chiếu sáng, thiết bị điện, điện tử. Lắp đặt hệ thống điện ...	3.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Phân phối Điện Quang	Sản xuất, mua bán bóng đèn, vật tư, thiết bị điện...	8.000.000.000	51%
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Điện Quang	Tư vấn, xây lắp, bảo trì hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng	3.000.000.000	51%

b) Các Công ty liên kết hợp nhất theo phương pháp vốn chủ sở hữu

Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Điện Quang	68 Ngô Tất Tố, Phường 19, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	Sản xuất	42%

c) Các đơn vị trực thuộc:

- Xí nghiệp Đèn ống - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Xí nghiệp Ống thủy tinh - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Đồng An - Công ty CP Bóng đèn Điện Quang
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Hà Nội
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại TP.Cần Thơ
- Chi nhánh Công ty CP Bóng đèn Điện Quang tại Đà Nẵng

II. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ("Thông tư 200") hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp do Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014 và Thông tư số 202/2014/TT-BTC hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất do Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành đang áp dụng.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở hợp nhất

Các công ty con

Các công ty con là các đơn vị do Công ty mẹ kiểm soát. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của một đơn vị để thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Các báo cáo tài chính của các công ty con được hợp nhất trong các báo cáo tài chính hợp nhất từ ngày bắt đầu kiểm soát đến ngày kết thúc kiểm soát.

Các công ty liên kết và liên doanh

Các công ty liên kết là các đơn vị mà Tổng Công ty có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không có quyền kiểm soát, đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Các công ty liên doanh là các đơn vị có các hoạt động mà tập đoàn có quyền đồng kiểm soát, được thành lập theo thỏa thuận hợp đồng và đòi hỏi sự nhất trí hoàn toàn về các quyết định tài chính và hoạt động chiến lược. Các công ty liên kết và công ty liên doanh được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu.

Các báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần chi phí và thu nhập của Tổng Công ty trong các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, sau khi các đơn vị này đã thực hiện những điều chỉnh các chính sách kế toán của mình cho phù hợp với các chính sách kế toán của Tổng Công ty, kể từ ngày bắt đầu có ảnh hưởng đáng kể hoặc đồng kiểm soát đến ngày kết thúc ảnh hưởng đáng kể hoặc đồng kiểm soát. Nếu phần lỗ của công ty vượt quá khoản đầu tư của công ty trong đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư đó (bao gồm toàn bộ các khoản đầu tư dài hạn) được ghi giảm xuống bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ, trừ khi công ty có một nghĩa vụ phải thực hiện hay đã thực hiện các khoản thanh toán thay cho các đơn vị nhận đầu tư.

Các giao dịch bị loại trừ khi hợp nhất

Các số dư nội bộ và toàn bộ thu nhập và chi phí chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại ra khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Lãi chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các đơn vị nhận đầu tư hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu được trừ khỏi khoản đầu tư liên quan đến lợi ích của tập đoàn trong các đơn vị nhận đầu tư. Lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ được loại ra trừ khi giá vốn không thể được thu hồi.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

2. Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ.

Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính: Là tỷ giá công bố của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch theo nguyên tắc:

- Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản: Là tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thường xuyên có giao dịch tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng thì tỷ giá thực tế khi đánh giá lại là tỷ giá mua của chính ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ.
- Tỷ giá giao dịch thực tế khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: Là tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại tại thời điểm lập Báo cáo tài chính.

Chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong kỳ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ tại thời điểm cuối kỳ được kết chuyển vào doanh thu hoặc chi phí tài chính trong năm.

3. Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và tương đương tiền bao gồm: tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

4. Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính

Chứng khoán kinh doanh, đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay được ghi sổ kế toán theo giá gốc, tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua khoản đầu tư đó được coi là " tương đương tiền";
- Có thời hạn thu hồi vốn dưới 1 năm hoặc trong 1 chu kỳ kinh doanh được phân loại là tài sản ngắn hạn;
- Có thời hạn thu hồi vốn trên 1 năm hoặc hơn 1 chu kỳ kinh doanh được phân loại là tài sản dài hạn.

Khoản đầu tư vào công ty con được kế toán theo phương pháp giá gốc. Lợi nhuận thuần được chia từ công ty con phát sinh sau ngày đầu tư được ghi nhận vào Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh. Các khoản được chia khác (ngoài lợi nhuận thuần) được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và được ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.

Khoản đầu tư vào công ty liên doanh được kế toán theo phương pháp giá gốc. Khoản vốn góp liên doanh không điều chỉnh theo thay đổi của phần sở hữu của công ty trong tài sản thuần của công ty liên doanh. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty phản ánh khoản thu nhập được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của Công ty liên doanh phát sinh sau khi góp vốn liên doanh.

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư.

Dự phòng giảm giá đầu tư được lập vào thời điểm lập Báo cáo tài chính là số chênh lệch giữa giá gốc của các khoản đầu tư được hạch toán trên sổ kế toán lớn hơn giá trị thị trường của chúng tại thời điểm lập dự phòng.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

5. Nguyên tắc kế toán nợ phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên các báo cáo tài chính theo giá trị sổ sách các khoản phải thu từ khách hàng và các khoản phải thu khác sau khi căn trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc năm tài chính. Tăng hoặc giảm số tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả kinh doanh. Mức trích dự phòng đối với các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư 48/2019/TT-BTC.

6. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá trị hàng tồn kho cuối năm được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập vào thời điểm cuối năm là số chênh lệch giữa giá gốc của hàng tồn kho lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được của chúng.

7. Nguyên tắc ghi nhận và khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc 05 - 35 năm
- Máy móc thiết bị 03 - 05 năm
- Phương tiện vận tải 03 - 05 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý 02 - 03 năm
- Quyền sử dụng đất 45 năm
- Bản quyền phần mềm 03 - 05 năm
- Phần mềm máy tính 05 năm

8. Nguyên tắc ghi nhận và phân bổ chi phí trả trước

Các chi phí trả trước chi liên quan đến chi phí sản xuất kinh doanh năm tài chính hiện tại được ghi nhận là chi phí trả trước ngắn hạn và được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh trong năm tài chính.

Việc tính và phân bổ chi phí trả trước dài hạn vào chi phí sản xuất kinh doanh từng kỳ hạch toán được căn cứ vào tính chất, mức độ từng loại chi phí để chọn phương pháp và tiêu thức phân bổ hợp lý. Chi phí trả trước được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh theo phương pháp đường thẳng.

9. Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán, phải trả khác tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Có thời hạn thanh toán dưới 1 năm hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ ngắn hạn.
- Có thời hạn thanh toán trên 1 năm hoặc trên một chu kỳ sản xuất kinh doanh được phân loại là nợ dài hạn

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

10. Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả

Các khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Khi các chi phí đó phát sinh, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

11. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Cổ phiếu quỹ là cổ phiếu do công ty phát hành và sau đó mua lại. Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá trị thực tế và trình bày trên Bảng Cân đối Kế toán là một khoản ghi giảm vốn chủ sở hữu.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trong Bảng Cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

12. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp việc cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng Cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn các điều kiện sau:

Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;

Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;

Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào ngày lập Bảng cân đối kế toán;

Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Phần công việc cung cấp dịch vụ đã hoàn thành được xác định theo phương pháp đánh giá công việc hoàn thành.

Doanh thu hoạt động tài chính

Doanh thu phát sinh từ tiền lãi, tiền bản quyền, cổ tức, lợi nhuận được chia và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

Cổ tức, lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

13. Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán

Giá vốn hàng bán phản ánh trị giá vốn của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ bán trong năm.

Khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được tính vào giá vốn hàng bán trên cơ sở số lượng hàng tồn kho và phần chênh lệch giữa giá trị thuần có thể thực hiện được nhỏ hơn giá gốc hàng tồn kho. Khi xác định khối lượng hàng tồn kho bị giảm giá cần phải trích lập dự phòng, kế toán phải loại trừ khối lượng hàng tồn kho đã ký được hợp đồng tiêu thụ (có giá trị thuần có thể thực hiện được không thấp hơn giá trị ghi sổ) nhưng chưa chuyển giao cho khách hàng nếu có bằng chứng chắc chắn về việc khách hàng sẽ không từ bỏ thực hiện hợp đồng.

14. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính

Chi phí hoạt động tài chính bao gồm các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí cho vay và đi vay vốn, chi phí góp vốn liên doanh, liên kết, lỗ chuyển nhượng chứng khoán ngắn hạn, chi phí giao dịch bán chứng khoán; Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh, dự phòng tổn thất đầu tư vào đơn vị khác, khoản lỗ phát sinh khi bán ngoại tệ, lỗ tỷ giá hối đoái...

15. Nguyên tắc kế toán chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí bán hàng phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hoá, cung cấp dịch vụ, bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, hoa hồng bán hàng, chi phí bảo hành sản phẩm, hàng hoá (trừ hoạt động xây lắp), chi phí bảo quản, đóng gói, vận chuyển...

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp (tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp...); bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, bảo hiểm thất nghiệp của nhân viên quản lý doanh nghiệp; chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; tiền thuê đất, thuê môn bài; khoản lập dự phòng phải thu khó đòi; dịch vụ mua ngoài (điện, nước, điện thoại, fax, bảo hiểm tài sản, cháy nổ...); chi phí bằng tiền khác (tiếp khách, hội nghị khách hàng...)

16. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm hiện hành.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xác định trên cơ sở chênh lệch tạm thời được khấu trừ, số chênh lệch tạm thời chịu thuế và thuế suất thuế TNDN. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời, còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

17. Báo cáo bộ phận

Báo cáo theo bộ phận bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh hoặc một bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ riêng lẻ, một nhóm các sản phẩm hoặc các dịch vụ có liên quan mà bộ phận này chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý: Là một bộ phận có thể phân biệt được của một doanh nghiệp tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể mà bộ phận này có chịu rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

18. Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngắn hạn, các khoản phải thu ngắn hạn, các khoản phải thu khác và các khoản đầu tư.

Nợ phải trả tài chính

Tại ngày ghi nhận ban đầu, nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá gốc trừ đi các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác và các khoản vay.

Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và

Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

	31/12/2019	01/01/2019	Đơn vị tính: VND
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	286.038.606	629.161.145	
Tiền mặt	19.049.823.555	51.581.694.054	
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	131.100.000.000	113.500.000.000	
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi có kỳ hạn)	150.435.862.161	165.710.855.199	
Cộng			

2. Đầu tư tài chính

	31/12/2019		01/01/2019	
	Số lượng cổ phiếu	Giá gốc	Giá gốc	Giá trị hợp lý
a) Chứng khoán kinh doanh				
Tổng giá trị cổ phiếu	610.387	11.056.617.621	11.056.617.621	11.561.885.100
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)	47.885	2.056.593.830	2.056.593.830	2.561.847.830
- Công ty CP Đầu tư Phát triển Gia Định	562.500	9.000.000.000	9.000.000.000	9.000.000.000
- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank)	2	23.791	23.791	38.600
b) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn				
Ngắn hạn				
- Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		58.173.197.563	58.173.197.563	58.173.197.563
Dài hạn		56.873.197.563	56.873.197.563	56.873.197.563
- Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		1.300.000.000	1.300.000.000	2.248.389.091
		1.300.000.000	1.300.000.000	2.248.389.091

CÔNG TY CỔ PHẦN BÓNG ĐÈN ĐIỆN QUANG

121-123-125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Q1, TPHCM

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

	31/12/2019		01/01/2019	
	Tỷ lệ %	Giá gốc	Tỷ lệ %	Giá gốc
c) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác				
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết				
- Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang	42,00%	18.762.641.126	42,00%	24.798.056.808
Đầu tư vào công ty khác				
- Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex)	4,920.000	55.320.000.000	4,970.000	55.870.000.000
- Công ty CP Thương Mại Dịch Vụ Đầu Tư AP	1,200.000.000	54.120.000.000	1,200.000.000	54.670.000.000
Cộng				
		74.082.641.126		80.668.056.808
		18.762.641.126		24.798.056.808
		63.750.641.126		78.511.076.808
		10.332.000.000		(2.156.980.000)
		18.762.641.126		24.798.056.808
		18.762.641.126		24.798.056.808
		44.988.000.000		53.713.020.000
		43.788.000.000		52.513.020.000
		1.200.000.000		1.200.000.000
		1.200.000.000		1.200.000.000
		10.332.000.000		(2.156.980.000)
		10.332.000.000		(2.156.980.000)
		339.570.974.067		494.612.650.464
		9.532.253.157		11.085.669.929
		349.103.227.224		505.698.320.393

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Phải thu khách hàng trong nước
Phải thu khách hàng nước ngoài

Phải thu ngắn hạn của khách hàng là các bên liên quan
Xem thuyết minh Báo cáo tài chính phần VII.2

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

	31/12/2019	01/01/2019
4. Phải thu khác		
a) Ngắn hạn	48.355.968.462	14.060.871.732
Phải thu người lao động	3.964.641.147	4.366.294.366
Phải thu BHXH, BHYT, BHTN	455.558	298.558
Ký cược, ký quỹ ngắn hạn	858.879.414	173.893.414
Phải thu lãi tiền gửi có kỳ hạn và cho vay	1.417.777.917	8.260.397.487
Quỹ Hỗ Trợ Sập Xếp Và Phát Triển Doanh Nghiệp (*)	6.711.019.003	-
Cục Quản Lý Công Sản Bộ Tài Chính (**)	30.000.000.000	-
Phải thu ngắn hạn khác	4.075.478.248	1.259.987.907
b) Dài hạn	7.181.218.985	7.138.718.985
Ký quỹ ký cược dài hạn	7.181.218.985	7.138.718.985
Cộng	55.537.187.447	21.199.590.717

(*) Là khoản tiền lãi vay ngân hàng BIDV được miễn, giảm sau khi công ty đã nộp vào NSNN và chia cổ tức cho phần vốn nhà nước theo quyết định về việc xử lý vi phạm về thuế và các khoản phải nộp khác qua thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế của Tổng cục thuế số 289/QĐ-TCT ngày 05/04/2019.

(**) Là khoản tiền thu được từ Hợp đồng số 80/HĐHTĐT ngày 16/08/2002 giữa Công ty đầu tư Xây dựng và Xuất nhập khẩu Việt Nam đang tạm nộp vào tài khoản tạm giữ của Cục Quản lý Công sản Bộ Tài chính mở tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh theo quyết định về việc xử lý vi phạm về thuế và các khoản phải nộp khác qua thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế của Tổng cục thuế số 289/QĐ-TCT ngày 05/04/2019.

Hiện Công ty đã gửi công văn khiếu nại số 1332/CV-ĐQ ngày 25/04/2019 "Về việc khiếu nại một phần quyết định số 289/QĐ-TCT ngày 05/04/2019" và Công văn số 2292/CV-ĐQ ngày 13 tháng 7 năm 2019 "Về việc đề nghị thông báo kết quả giải quyết khiếu nại và hướng dẫn hạch toán" đến Tổng Cục trưởng Tổng Cục Thuế và Bộ tài chính để khiếu nại hai vấn đề trên.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

	31/12/2019		01/01/2019	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
5. Dự phòng phải thu khó đòi				
- Công ty TNHH Metro Cash	289.293.114	(289.293.114)	289.293.114	(289.293.114)
- Vương Quảng Tín	426.724.463	(426.724.463)	426.724.463	(426.724.463)
- Tổng công ty Giấy Việt Nam	2.224.551.400	-	2.328.937.419	(1.164.468.710)
- Công ty TNHH Công nghệ và MT Á Đông	20.000.000	-	20.000.000	(20.000.000)
- Công ty Cổ phần Thành Hưng	16.155.833	-	16.155.833	(16.155.833)
- Công ty TNHH Công nghệ Nylect (Việt Nam)	192.875.555	(96.437.778)	192.875.555	(57.862.667)
- Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Bạch Chiến	642.833.000	(321.416.500)	642.833.000	(192.849.900)
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Thành	8.163.062	(8.163.062)	118.163.062	(35.448.919)
- Công ty TNHH Công nghệ Nylect (Myanmar)	2.162.585.265	(648.775.580)	2.162.585.265	-
- Các đối tượng khác	1.312.914.670	(1.312.914.670)	1.312.914.670	(1.312.914.670)
Cộng	7.296.096.362	(3.103.725.167)	7.510.482.381	(3.515.718.276)
6. Hàng tồn kho				
	31/12/2019		01/01/2018	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi đường	319.264.980	-	-	-
Nguyên liệu, vật liệu	190.679.165.063	(31.992.696.373)	192.751.239.645	(31.992.696.373)
Công cụ, dụng cụ	2.124.577.625	-	703.687.522	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	100.783.644.594	-	73.441.324.642	-
Thành phẩm	90.146.968.711	(12.785.946.814)	91.096.861.432	(12.785.946.814)
Hàng hoá	89.022.622.570	(6.137.723.180)	54.904.907.191	(6.137.723.180)
Cộng	473.076.243.543	(50.916.366.367)	412.898.020.432	(50.916.366.367)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

	31/12/2019	01/01/2019
7. Chi phí trả trước		
a) Ngắn hạn	6.714.044.621	10.660.119.611
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	2.989.009.956	4.956.135.435
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	3.725.034.665	5.703.984.176
b) Dài hạn	53.457.789	101.750.923
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	53.457.789	101.750.923
Cộng	6.767.502.410	10.761.870.534
8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình		
Nguyên giá		
Số dư đầu năm	72.683.057.728	144.764.638.908
Số tăng trong năm	-	1.751.408.000
- Mua sắm mới	-	1.751.408.000
Số giảm trong năm	17.653.772.810	19.551.460.299
- Thanh lý, nhượng bán	17.653.772.810	19.551.460.299
Số dư cuối năm	55.029.284.918	126.964.586.609
Giá trị hao mòn lũy kế		
Số dư đầu năm	34.414.534.613	139.540.523.817
Số tăng trong năm	1.776.186.906	4.598.675.407
- Khấu hao trong năm	1.776.186.906	4.598.675.407
Giảm trong năm	2.233.737.403	19.551.460.299
- Thanh lý, nhượng bán	2.233.737.403	19.551.460.299
Số dư cuối năm	33.956.984.116	124.587.738.925
Giá trị còn lại	38.268.523.115	5.224.115.091
Tại ngày đầu năm	21.072.300.802	2.376.847.684
Tại ngày cuối năm		
	31/12/2019	01/01/2019
Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	163.818.082.242	159.852.792.299

Nguyên giá TSCĐ cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

9. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Cộng
Nguyên giá			
Số dư đầu năm	96.296.750.545	8.990.718.362	105.287.468.907
Số tăng trong năm	-	-	-
Số giảm trong năm	3.083.080.000	-	3.083.080.000
Số dư cuối năm	93.213.670.545	8.990.718.362	102.204.388.907
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư đầu năm	2.789.206.915	8.039.514.489	10.828.721.404
Khấu hao trong năm	103.727.434	951.203.873	1.054.931.307
Giảm trong năm	-	-	-
Số dư cuối năm	2.892.934.349	8.990.718.362	11.883.652.711
Giá trị còn lại			
Tại ngày đầu năm	93.507.543.630	951.203.873	94.458.747.503
Tại ngày cuối năm	90.320.736.196	-	90.320.736.196

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	31/12/2019	01/01/2019
Mua sắm tài sản	3.327.686.476	
Chi phí xây dựng nhà máy ở khu công nghệ cao	152.882.102.978	123.495.903.908
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang khác	8.198.768.713	5.517.829.893
Cộng	164.408.558.167	129.013.733.801

11. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

	31/12/2019	01/01/2019
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	25.776.007	1.260.471.678
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	25.776.007	1.260.471.678

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	31/12/2019		01/01/2019	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Phải trả người bán trong nước	59.178.895.960	59.178.895.960	187.090.623.439	187.090.623.439
Phải trả người bán nước ngoài	35.049.588.574	35.049.588.574	46.691.538.782	46.691.538.782
Cộng	94.228.484.534	94.228.484.534	233.782.162.221	233.782.162.221

Phải trả người bán ngắn hạn là các bên liên quan
Xem thuyết minh Báo cáo tài chính phần VII.2

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	31/12/2019	01/01/2019
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	58.240.232.105	61.593.509.842
Cộng	58.240.232.105	61.593.509.842

14. Thuế và các khoản phải nộp/ phải thu nhà nước

	01/01/2019	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	31/12/2019
a) Phải nộp	864.789.852	47.881.023.172	45.889.778.362	2.856.034.662
Thuế giá trị gia tăng	864.789.852	17.275.261.597	15.284.016.787	2.856.034.662
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	30.569.187.895	30.569.187.895	-
Tiền thuế đất	-	36.573.680	36.573.680	-
b) Phải thu	11.915.247.048	21.182.462.878	23.576.771.038	14.309.555.208
Thuế xuất nhập khẩu	5.137.122.027	10.276.476.894	5.151.452.466	12.097.599
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.732.699.898	6.109.788.328	13.153.217.922	11.776.129.492
Thuế thu nhập cá nhân	2.028.152.642	4.724.986.467	5.218.161.942	2.521.328.117
Các loại thuế khác	17.272.481	71.211.189	53.938.708	-

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2019	01/01/2019
Hoa hồng môi giới hàng xuất khẩu Cuba	-	8.819.254.788
Chi phí hỗ trợ bảo hành, chi phí chiết khấu	9.572.396.329	3.945.679.797
Chi phí tư vấn quản lý	-	346.000.000
Chi phí lãi vay phải trả	31.813.173	1.034.667.373
Chi phí phải trả ngắn hạn khác	973.260.160	6.518.732.378
Cộng	10.577.469.662	20.664.334.336

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

16. Doanh thu chưa thực hiện

	31/12/2019	01/01/2019
a) Ngắn hạn	34.946.145.136	12.136.569.779
Công trình Cali CTC Tower	-	6.800.018.424
Công trình khu công nghệ cao	10.104.753.694	5.196.994.605
Công trình Cali Gigamall Centuryon 4F	4.836.821.300	-
Công trình Cali Gigamall Eri International	1.015.353.464	-
Công trình Cali Machico Hà Đông MAC	5.253.400.000	-
Công trình California The Gold View Club GDC	6.908.782.540	-
Công trình California Vũng Tàu	6.827.034.138	-
Công trình Cali SCC	-	139.556.750
b) Dài hạn	1.722.507.273	1.722.507.273
Công trình Vicoland Đà Nẵng	1.722.507.273	1.722.507.273
Cộng	36.668.652.409	13.859.077.052

17. Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2019	01/01/2019
Kinh phí công đoàn	3.997.801.037	3.596.777.513
Phải nộp BHXH, BHYT, BHTN	468.410.709	249.325.058
Cổ tức phải trả cho các cổ đông	9.174.549.100	10.065.049.100
Nhận lý quỹ, ký cược ngắn hạn	12.000.658.000	10.920.000.000
Phải trả ngắn hạn khác	71.913.101.224	59.545.001.375
Cộng	97.554.520.070	84.376.153.046

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

	Trong năm		Giảm
	01/01/2019	Tăng	
18. Vay và nợ thuê tài chính			
a) Vay ngắn hạn	137.216.872.331	264.688.888.073	355.536.873.221
- Vay ngân hàng	137.216.872.331	248.110.888.073	355.536.873.221
- Ngân hàng TNHH MTV ANZ (Việt Nam)	55.671.769.131	55.671.769.131	111.343.538.262
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (*)	-	71.354.482.876	63.723.500.398
- Ngân hàng TMCP Quân đội	-	98.924.731.361	98.924.731.361
- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (**)	-	22.159.904.705	22.159.904.705
- Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	81.545.103.200	-	81.545.103.200
- Vay dài hạn đến hạn trả (***)	-	16.578.000.000	-
b) Vay dài hạn	99.468.000.000	-	33.156.000.000
- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (***)	99.468.000.000	-	33.156.000.000
Cộng	236.684.872.331	264.688.888.073	388.692.873.221

(*) Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. HCM theo hợp đồng tín dụng số 0089/1838/N-KD/01 ngày 29/06/2018 và hợp đồng sửa đổi bổ sung 0089/1838/N-KD/01 ngày 25/06/2019. Thời hạn vay là 6 tháng kể từ ngày nhận nợ và lãi suất vay theo từng giấy nhận nợ. Mục đích vay để phục vụ sản xuất, kinh doanh.

(**) Vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP. HCM theo hợp đồng tín dụng số 18.2110118/2018-HĐCVHM/NHCT900-DIENQUANG ngày 31/12/2018 và Bản sửa đổi bổ sung có liên quan. Thời hạn vay là 6 tháng kể từ ngày nhận nợ và lãi suất vay 6,5%, lãi suất thả nổi, điều chỉnh 1 tháng/lần vào ngày đầu tháng. Mục đích vay để phục vụ sản xuất, kinh doanh.

(***) Vay dài hạn Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng cho vay theo Dự án đầu tư số: 0051/KHDN2/17DH ngày 06/10/2017. Lãi suất theo từng lần nhận nợ. Mục đích vay để tài trợ cho các nhu cầu tín dụng liên quan đến việc đầu tư thực hiện Dự án "Nghiên cứu và sản xuất các thiết bị chiếu sáng, chip Led siêu sáng và thiết bị điện tử công nghệ cao". Khoản vay này được đảm bảo bằng tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Lô HT-2-2, đường D2, Khu Công nghệ cao, Phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, TP.HCM; Máy móc thiết bị hình thành trong tương lai thuộc dự án "Nghiên cứu và sản xuất các thiết bị chiếu sáng, chip Led siêu sáng và thiết bị điện tử công nghệ cao". Số dư nợ gốc khoản vay tại ngày 31/12/2019 là 82.890.000.000 đồng (trong đó Vay dài hạn đến hạn trả là 16.578.000.000 đồng).

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

	31/12/2019	01/01/2019
19. Dự phòng phải trả ngắn hạn		
Dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa	9.062.053.389	17.123.811.273
Cộng	9.062.053.389	17.123.811.273

20. Vốn chủ sở hữu

a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quy đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông thiểu số	Tổng cộng
Số dư đầu năm trước	343.594.160.000	344.394.675.475	(65.785.600.046)	361.058.112.063	145.299.102.179	5.447.289.118	1.134.007.738.789
Mua cổ phiếu quỹ	-	-	(1.325.963.000)	-	88.855.690.972	(1.325.963.000)	(1.325.963.000)
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	(93.774.198.000)	89.983.243.015	89.983.243.015
Trả cổ tức năm 2017	-	-	-	-	(46.887.099.000)	(93.774.198.000)	(93.774.198.000)
Trả cổ tức đợt 1 năm 2018	-	-	-	-	(808.985.502)	(46.887.099.000)	(46.887.099.000)
Biến động khác	-	169.377.757	-	169.377.757	(808.985.502)	(1.612.756.475)	(2.252.364.220)
Số dư cuối năm trước	343.594.160.000	344.394.675.475	(67.111.563.046)	361.227.489.820	92.684.510.649	4.962.084.686	1.079.751.357.584
Số dư đầu năm nay	343.594.160.000	344.394.675.475	(67.111.563.046)	361.227.489.820	92.684.510.649	4.962.084.686	1.079.751.357.584
Mua cổ phiếu quỹ	-	-	(99.900.000.000)	-	-	-	(99.900.000.000)
Lãi trong năm nay	-	-	-	-	28.535.048.181	1.025.631.957	29.560.680.138
Trả cổ tức đợt 2 năm 2018	-	-	-	-	(41.337.099.000)	(41.337.099.000)	(41.337.099.000)
Biến động khác	-	-	-	-	(90.534.946)	(607.110.000)	(697.644.946)
Số dư cuối năm nay	343.594.160.000	344.394.675.475	(167.011.563.046)	361.227.489.820	79.791.924.884	5.380.606.643	967.377.293.776

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	31/12/2019	%	01/01/2019	%
Vốn góp của các cổ đông khác	343.594.160.000	100%	343.594.160.000	100%
Cộng	343.594.160.000	100%	343.594.160.000	100%

c) Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức

	Năm nay	Năm trước
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
Vốn góp đầu năm	343.594.160.000	343.594.160.000
Vốn góp tăng trong năm	-	-
Vốn góp giảm trong năm	-	-
Vốn góp cuối năm	343.594.160.000	343.594.160.000
Cổ tức lợi nhuận đã chia	41.337.099.000	140.661.297.000

d) Cổ phiếu

	31/12/2019	01/01/2019
	Cổ phiếu	Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	34.359.416	34.359.416
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	34.359.416	34.359.416
- Cổ phiếu phổ thông	34.359.416	34.359.416
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu mua lại	6.801.350	3.101.350
- Cổ phiếu phổ thông	6.801.350	3.101.350
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	27.558.066	31.258.066
- Cổ phiếu phổ thông	27.558.066	31.258.066
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng (mười nghìn đồng)

21. Nguồn kinh phí

	Năm nay	Năm trước
Nguồn kinh phí còn lại đầu năm	5.088.530.466	5.088.530.466
Nguồn kinh phí được cấp trong năm	-	-
Chi sự nghiệp	-	-
Nguồn kinh phí còn lại cuối năm	5.088.530.466	5.088.530.466

22. Các khoản mục ngoài bảng cân đối kế toán hợp nhất

	31/12/2019	01/01/2019
Ngoại tệ các loại		
USD	2.075,57	2.057,65
EUR	503,35	600,51
BSF	43.838,38	43.838,38

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

a) Doanh thu	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng nội địa	741.951.162.811	1.093.909.435.465
Doanh thu xuất khẩu	1.097.630.302	4.169.903.371
Doanh thu dịch vụ xây lắp - công trình	72.382.236.564	86.107.319.440
Doanh thu khác	15.083.750.882	6.234.297.377
Cộng	830.514.780.559	1.190.420.955.653

b) Doanh thu đối với các bên liên quan
Xem thuyết minh Báo cáo tài chính phần VII.2

2. Các khoản giảm trừ doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Chiết khấu thương mại	922.382.805	423.290.609
Hàng bán bị trả lại	4.682.415.356	2.614.272.411
Cộng	5.604.798.161	3.037.563.020

3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu thuần bán hàng nội địa	736.346.364.650	1.090.871.872.445
Doanh thu thuần bán hàng xuất khẩu	1.097.630.302	4.169.903.371
Doanh thu thuần dịch vụ xây lắp - công trình	72.382.236.564	86.107.319.440
Doanh thu thuần khác	15.083.750.882	6.234.297.377
Cộng	824.909.982.398	1.187.383.392.633

4. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn bán thành phẩm hàng hóa	546.255.861.955	894.600.414.247
Giá vốn xây lắp - công trình	64.522.769.699	74.731.410.458
Hoàn nhập dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	(16.146.721.602)
Cộng	610.778.631.654	953.185.103.103

5. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	18.202.239.864	30.524.614.998
Lãi bán các khoản đầu tư	125.000.000	7.323.208.621
Cổ tức, lợi nhuận được chia	3.482.308.000	2.154.000.000
Lãi chênh lệch tỷ giá	453.622.586	906.405.843
Cộng	22.263.170.450	40.908.229.462

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

	Năm nay	Năm trước
6. Chi phí tài chính		
Chi phí lãi vay	4.935.403.164	5.190.875.340
Lỗ chênh lệch tỷ giá	210.639.697	161.751.319
Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính	8.175.020.000	2.156.980.000
Cộng	13.321.062.861	7.509.606.659
7. Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp		
a) Các khoản chi phí bán hàng	121.477.030.498	94.855.715.778
Chi phí nhân viên bán hàng	65.711.908.109	45.821.691.975
Chi phí khấu hao TSCĐ	1.770.513.515	-
Trích lập / (Hoàn nhập) chi phí bảo hành	-	(22.048.002.888)
Các khoản chi phí bán hàng khác	53.994.608.874	71.082.026.691
b) Các khoản chi phí quản lý doanh nghiệp	63.767.376.937	58.853.021.796
Chi phí nhân viên quản lý	37.044.388.757	33.763.861.930
Chi phí khấu hao TSCĐ	4.028.891.239	4.913.443.525
Trích lập/(Hoàn nhập) phải thu khó đòi	(411.993.109)	286.161.486
Các khoản chi phí quản lý khác	21.025.884.532	19.889.554.855
8. Thu nhập khác		
Thu từ thanh lý tài sản	4.831.563.381	2.136.363.636
Hoàn nhập dự phòng bảo hành công trình	-	40.000.000
Các khoản khác	188.263.884	230.066.956
Cộng	5.019.827.265	2.406.430.592
9. Chi phí khác		
Các khoản bị phạt	985.582.273	3.606.657
Chi phí khác	119.716.071	191.209.425
Cộng	1.105.298.344	194.816.082

10. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm nay được xác định với thuế suất là 20% trên thu nhập chịu thuế.

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

a) Ước tính mức thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành của doanh nghiệp được trình bày dưới đây:

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	5.843.489.363	22.585.124.937
Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp các năm trước vào chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành năm nay	266.298.965	27.332.218
Chi phí thuế TNDN năm hiện hành	6.109.788.328	22.612.457.155
b) Công ty đã ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại trong năm như sau:		
Chênh lệch tạm thời được khấu trừ		
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ chênh lệch tạm thời		
- Hoàn nhập trích trước chi phí các năm trước	(8.819.254.788)	-
- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	14%	14%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.234.695.671)	-
11. Lãi cơ bản trên cổ phiếu		
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	28.535.048.181	88.855.690.972
Các khoản điều chỉnh tăng hoặc giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-	-
+ Các khoản điều chỉnh tăng	-	-
+ Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	28.535.048.181	88.855.690.972
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	28.156.148	28.156.148
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.013	3.156

Chú ý: Lãi cơ bản trên cổ phiếu của năm trước đã được điều chỉnh hồi tố do trong năm nay Công ty không phân phối Quỹ Khen thưởng Phúc lợi của năm trước theo Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông và số lượng cổ phiếu được điều chỉnh lại do trong năm Công ty có mua cổ phiếu quỹ.

12. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	551.778.105.826	454.788.050.131
Chi phí nhân công	133.278.990.968	129.188.425.462
Chi phí khấu hao tài sản cố định	12.239.752.919	14.022.420.594
Chi phí dịch vụ mua ngoài	87.104.905.621	137.097.472.168
Chi phí khác bằng tiền	60.042.731.871	44.544.874.373
Cộng	844.444.487.205	779.641.242.728

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định rằng không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Thông tin về các bên liên quan

Thu nhập của thành viên Hội đồng Quản Trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Lương, thưởng và các khoản phúc lợi khác	5.730.546.000	6.282.874.000

Trong năm, công ty có phát sinh các nghiệp vụ chủ yếu với các bên liên quan như sau:

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị giao dịch (VND)
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang	Bên liên quan	Mua hàng hóa, dịch vụ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Cổ tức được chia	97.572.008.741 30.006.573.878 1.197.000.000

Cho đến ngày 31/12/2019, Công ty có các khoản chưa được thanh toán với các bên liên quan như sau:

Các bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Giá trị khoản phải thu, (phải trả) (VND)
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Điện Quang	Bên liên quan	Phải thu khách hàng	2.742.000.147

3. Báo cáo bộ phận

Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý

Hoạt động của Công ty được phân bố ở trong nước và ngoài nước. Chi tiết doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác ra bên ngoài theo khu vực địa lý dựa trên vị trí của Công ty như sau:

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu thuần trong nước	823.812.352.096	1.183.213.489.262
Doanh thu thuần xuất khẩu	1.097.630.302	4.169.903.371
Cộng	824.909.982.398	1.187.383.392.633

Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty là bán các loại sản phẩm điện, do đó không trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	31/12/2019	01/01/2019	31/12/2019	01/01/2019
Tài sản tài chính				
Tiền và các khoản tương đương tiền	150.435.862.161	165.710.855.199	150.435.862.161	165.710.855.199
Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	58.173.197.563	275.340.724.749	58.173.197.563	275.340.724.749
Phải thu khách hàng và phải thu khác	397.571.592.799	519.015.599.910	397.571.592.799	519.015.599.910
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	66.376.617.621	66.926.617.621	66.376.617.621	65.274.906.100
Cộng	672.557.270.144	1.026.993.797.479	664.487.921.323	1.025.342.085.958
Công nợ tài chính				
Các khoản vay	112.680.887.183	236.684.872.331	112.680.887.183	236.684.872.331
Phải trả người bán và phải trả khác	175.316.134.858	314.312.212.696	175.316.134.858	314.312.212.696
Chi phí phải trả	10.577.469.662	20.664.334.336	10.577.469.662	20.664.334.336
Cộng	298.574.491.703	571.661.419.363	298.574.491.703	571.661.419.363

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị mà công cụ tài chính có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Phương pháp và giá định sau đây được sử dụng để ước tính giá trị hợp lý:

Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, các khoản phải thu khách hàng, phải trả người bán và nợ phải trả ngắn hạn khác phần lớn xấp xỉ với giá trị ghi sổ do kỳ hạn ngắn hạn của chúng công cụ này.

Giá trị hợp lý của các chứng khoán niêm yết được xác định trên cơ sở giá giao dịch trên thị trường chứng khoán. Đối với các chứng khoán chưa niêm yết thì giá trị hợp lý được xác định trên cơ sở giá giao dịch bình quân trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UpCoM) đối với các công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết, hoặc giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch được cung cấp tối thiểu bởi ba công ty chứng khoán tại thời điểm 31/12/2019 đối với các công ty chưa đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng. Các chứng khoán không có giá tham khảo từ các nguồn tin cậy thì giá trị hợp lý được lấy theo giá trị sổ sách.

Giá trị hợp lý của các khoản vay có lãi suất cố định hoặc thả nổi không xác định được do không có đủ thông tin để áp dụng các mô hình định giá phù hợp.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

5. Tài sản đảm bảo

Công ty không có thế chấp tài sản cố định hữu hình và Công ty cũng không nắm giữ tài sản đảm bảo nào của đơn vị khác tại thời điểm 31/12/2019.

6. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà đối tác sẽ không thực hiện các nghĩa vụ của mình theo quy định của một công cụ tài chính hoặc hợp đồng khách hàng, dẫn đến tổn thất về tài chính. Công ty có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và từ hoạt động tài chính của mình bao gồm cả tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác.

Phải thu khách hàng

Việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng của Công ty dựa trên các chính sách, thủ tục và quy trình kiểm soát của Công ty có liên quan đến việc quản lý rủi ro tín dụng khách hàng.

Các khoản phải thu khách hàng chưa trả thường xuyên được theo dõi. Các phân tích về khả năng lập dự phòng được thực hiện tại ngày lập báo cáo trên cơ sở từng khách hàng đối với các khách hàng lớn. Trên cơ sở này, Công ty không có rủi ro tập trung về tín dụng.

Tiền gửi ngân hàng

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

7. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn trong việc đáp ứng các nghĩa vụ tài chính do tình trạng thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty phát sinh chủ yếu do không tương xứng trong các kỳ hạn của tài sản tài chính và các khoản phải trả tài chính.

Công ty giám sát rủi ro thanh khoản bằng việc duy trì tỷ lệ tiền mặt và các khoản tương đương tiền ở mức mà Ban Tổng Giám đốc cho là đủ để hỗ trợ tài chính cho các hoạt động kinh doanh của Công ty và để giảm thiểu ảnh hưởng của những thay đổi các luồng tiền.

Thông tin thời hạn đáo hạn của nợ phải trả tài chính của Công ty dựa trên các giá trị thanh toán chưa chiết khấu theo hợp đồng như sau:

	Từ 01 năm trở xuống	Trên 1 năm	Tổng cộng
Số cuối năm	232.262.491.703	66.312.000.000	298.574.491.703
Vay và nợ thuê tài chính	46.368.887.183	66.312.000.000	112.680.887.183
Phải trả cho người bán	94.228.484.534	-	94.228.484.534
Chi phí phải trả	10.577.469.662	-	10.577.469.662
Các khoản phải trả khác	81.087.650.324	-	81.087.650.324
Số đầu năm	472.193.419.363	99.468.000.000	571.661.419.363
Vay và nợ thuê tài chính	137.216.872.331	99.468.000.000	236.684.872.331
Phải trả cho người bán	233.782.162.221	-	233.782.162.221
Chi phí phải trả	20.664.334.336	-	20.664.334.336
Các khoản phải trả khác	80.530.050.475	-	80.530.050.475

Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh và tiền thu từ các tài sản tài chính đáo hạn.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

(Tiếp theo)

8. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại : Rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá khác.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty quản lý rủi ro ngoại tệ bằng cách xem xét thị trường hiện hành và dự kiến khi Công ty lập kế hoạch cho các giao dịch trong tương lai bằng ngoại tệ. Công ty giám sát các rủi ro đối với các tài sản và nợ phải trả tài chính bằng ngoại tệ.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động do thay đổi lãi suất thị trường. Rủi ro về thay đổi lãi suất thị trường của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngắn hạn, các khoản vay.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách theo dõi chặt chẽ tình hình thị trường có liên quan để xác định chính sách lãi suất hợp lý có lợi cho các mục đích quản lý giới hạn rủi ro của Công ty.

Công ty không thực hiện phân tích độ nhạy đối với lãi suất vì rủi ro do thay đổi lãi suất tại ngày lập báo cáo là không đáng kể hoặc nợ phải trả tài chính có lãi suất cố định.

Rủi ro về giá khác

Rủi ro về giá khác là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường ngoài thay đổi của lãi suất và tỷ giá hối đoái.

9. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 đã được kiểm toán.

10. Thông tin về hoạt động liên tục

Trong năm, Công ty không có hoạt động hoặc sự kiện phát sinh nào có ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hoạt động liên tục. Vì vậy, Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập trên cơ sở giả định Công ty sẽ hoạt động liên tục.

Người lập biểu

Nguyễn Thị Bích Ái

Kế toán trưởng

Lê Thị Kim Chi



Hồ Quỳnh Hưng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2020

Ở ĐÂU CÓ ĐIỆN, Ở ĐÓ CÓ **điện quang** 

MÃ CHỨNG KHOÁN

DQC

Địa chỉ: 121 - 123 - 125 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM
ĐT: +84. 19001257 - Fax: +84. 28. 38251518
Email: info@dienquang.com - Web: www.dienquang.com